

GIÁO SƯ JOHN VU

Viên trưởng Viện Công nghệ Sinh học Đại học Carnegie Mellon - Hoa Kỳ

Dịch giả NGUYỄN PHONG của tác phẩm "**HÀNH TRÌNH VỀ PHƯƠNG ĐÔNG**"

37



Connection

LỜI KHUYÊN
SINH VIÊN
VIỆT NAM

kết nối

Người dịch: NGÔ TRUNG VIỆT



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



GIÁO SƯ JOHN VU NGUYỄN PHONG

Dịch giả Nguyên Phong tên thật là Vũ Văn Du, sinh năm 1950 tại Hà Nội. Ông rời Việt Nam du học ở Hoa Kỳ từ năm 1968 và tốt nghiệp cao học ở hai ngành Sinh vật học và Điện toán.

Ngoài công việc chính là một kỹ sư cao cấp tại Boeing trong hơn 20 năm, ông vẫn tiếp tục nghiên cứu trong vai trò nhà khoa học tại Đại học Carnegie Mellon và Đại học Seattle. Ông còn giảng dạy tại một số trường đại học quốc tế tại Trung Hoa, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ về lĩnh vực công nghệ phần mềm.

Song song với vai trò một nhà khoa học, Nguyên Phong còn là dịch giả nổi tiếng của loạt sách về văn hóa và tâm linh phương Đông, chuyển thể từ nhiều tác phẩm của các học giả phương Tây sau quá trình tìm hiểu và khám phá các giá trị tinh thần từ phương Đông. Trong số đó, có thể kể: *Hành trình về phuong Đông*, *Ngọc sáng trong hoa sen*, *Bên rặng Tuyết sơn*, *Hoa sen trên tuyết*, *Hoa trôi trên sóng nước*, *Huyền thuật và đạo sĩ Tây Tạng*, *Trở về từ cõi sáng*, *Minh triết trong đời sống*, *Đường mây qua xứ tuyết*, *Trở về từ xứ tuyết*, ...

GIÁO SƯ JOHN VU

Viện trưởng Viện Công nghệ Sinh học Đại học Carnegie Mellon – Hoa Kỳ

Dịch giả NGUYỄN PHONG của tác phẩm "**HÀNH TRÌNH VỀ PHƯƠNG ĐÔNG**"

Connection

Kết nối

LỜI KHUYÊN SINH VIÊN VIỆT NAM

Người dịch: Ngô Trung Việt

FIRST NEWS



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LỜI GIỚI THIỆU



Đây là cuốn sách thứ hai trong bộ sách dành cho các bạn trẻ Việt Nam trên con đường lập nghiệp, được tuyển chọn từ các bài viết trên trang blog của giáo sư John Vu (science-technology.vn). Ở cuốn đầu tiên – **KHỞI HÀNH** – chúng tôi đã giới thiệu những cách chọn ngành, cách xác định lĩnh vực học tập phù hợp, phương pháp học tập tiến bộ, cách tư duy khoa học và những kỹ năng cần thiết mà sinh viên cần tích lũy trong suốt quá trình học đại học. Nói cách khác, đã trang bị cho các bạn đầy đủ hành trang để cất bước trên con đường sự nghiệp của mình. Và giờ là lúc các bạn bắt đầu thật sự dấn thân vào chuyến hành trình dài nhất cuộc đời, hành trình lập nghiệp.

Tuy nhiên, những gì bạn phải đối diện khi bước chân vào xã hội sẽ hoàn toàn không giống với những trải nghiệm trên ghế nhà trường. Vì thế, bạn cần phải chuẩn bị tốt nếu không muốn bị hất văng ra khỏi guồng quay xã hội hiện nay. Các bạn cần biết mình phải đối diện với những gì sau khi cầm trên tay tấm bằng tốt nghiệp đại học, và chuẩn bị sẵn sàng về kiến thức, kỹ năng để vượt qua những thử thách đó. Cuốn sách **KẾT NỐI** này sẽ mang lại cho các bạn sự chuẩn bị đó. Nếu bạn là sinh viên sắp, hoặc mới tốt nghiệp, đang trên con đường tìm kiếm cho mình một công việc không chỉ để nuôi sống bản thân mà còn nuôi dưỡng những khát khao, chúng tôi mời bạn đi theo hành trình của cuốn sách này.

Thế giới thay đổi từng ngày, tìm một chỗ đứng cho bản thân trong xã hội hiện nay không dễ dàng nhưng cũng không phải là điều bất khả. Với tầm nhìn, kinh nghiệm và khát khao giúp đỡ các bạn trẻ trên toàn thế giới tìm thấy hướng đi cho mình, giáo sư John Vu đã nhìn thấy những vấn đề, tìm ra các giải pháp, và mong muốn chia sẻ chúng với tất cả những ai đang cần. Những bài viết tuyển chọn trong cuốn sách này phù hợp với các bạn trẻ Việt Nam, cung cấp cho các bạn những kiến thức cần thiết để vững bước trên hành trình gây dựng sự nghiệp cho riêng mình. Hy vọng các bạn tìm thấy ở đây câu trả lời cho những khó khăn đang gặp phải, cũng hy vọng các bạn tìm thấy tương lai của mình, góp phần cống hiến cho tương lai đất nước.

Trân trọng giới thiệu cùng các bạn.

FIRST NEWS



Giáo sư John Vu là một nhà quản lý chuyên nghiệp và chuyên gia thế giới về công nghệ thông tin. Ông là người Mỹ gốc Việt có nhiều đóng góp lớn về nghiên cứu khoa học kỹ thuật, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp và lĩnh vực giáo dục, đào tạo hiện đại.

Giáo sư hiện đang là Viện trưởng Viện Nghiên cứu Công nghệ Sinh học thuộc Đại học Carnegie Mellon. Trước đây, ông từng là Kỹ sư trưởng tại Tập đoàn Boeing. Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo sư có sự quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng cho thế hệ trẻ có cách nhìn nhận mới và kỹ năng mới thích ứng với thời đại mới - từ đó phát triển nguồn nhân lực tri thức chủ chốt cho tương lai.

BẠN ĐÃ SẴN SÀNG CHƯA?

Với tấm bằng tốt nghiệp trên tay và với những kiến thức được học trong 4 năm dài đại học, bạn có cho rằng mình đã đủ khả năng đương đầu với mọi thử thách và đạt được mọi thứ bạn muốn không?

Trong suốt sự nghiệp giảng dạy của mình, tôi từng nhận được không biết bao nhiêu thư, email, điện thoại của các bạn cựu sinh viên, tôi nghe từ đó những lời than thở, những lời kêu cứu, những tiếng trách than. Vì các bạn tưởng rằng mình đã được trường đại học trang bị mọi thứ cho cuộc chiến vào đời, nhưng rồi khi đối diện với thực tế, chỉ gặp toàn thất bại, thi trường việc làm phong phú vẫn từ chối bạn, hoặc đã được nhận

rồi mà vẫn bị đào thải. Thất nghiệp trở thành nỗi ám ảnh to lớn của vô số sinh viên sau khi ra trường. Vì sao vậy? Câu trả lời của tôi là vì bạn chưa sẵn sàng. Bạn chưa sẵn sàng nên khi cơ hội đến, bạn không nhận thấy, hoặc nhận thấy rồi chỉ có thể để nó vụt qua.

Như tôi đã nhấn mạnh trong cuốn sách thứ nhất của mình, “khoảng cách giữa các nhà tuyển dụng và các nhà giáo dục ngày càng tăng”, vì thế, trường học không thể đáp ứng cho các bạn đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết giúp bạn trở thành người mà moi công ty đều khát khao có được. Tấm bằng đại học sẽ không còn đảm bảo việc làm cho các bạn trong thị trường hiện nay nữa. Các bạn cần phải tự chuẩn bị, tự trau dồi, tự bổ sung cho bản thân những kiến thức và kỹ năng mới, phù hợp với nhu cầu của thị trường việc làm.

Trong mọi ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp phần mềm, thị trường việc làm dù mang tính cạnh tranh rất cao nhưng vẫn không ngừng mở rộng. Thị trường việc làm toàn cầu chính là một trong những lựa chọn hiện nay, tôi mong các bạn hãy lưu ý tới nó.

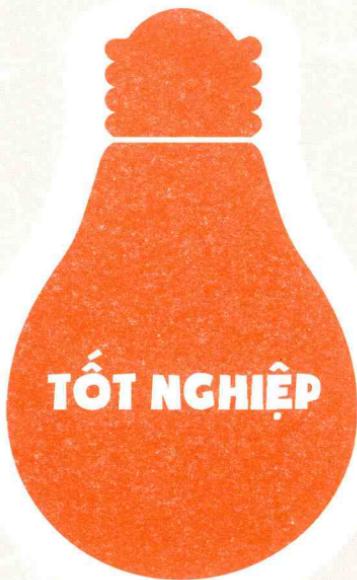
Ngày nay, kỹ năng công nghệ là tài sản tốt nhất cho phép những người trẻ các bạn xây dựng nghề nghiệp thành công ở bất kỳ đâu trên thế giới. Nhưng để đáp ứng nhu cầu toàn cầu cao, các bạn phải thuận theo xu hướng thị trường và phát triển chuyên môn, tự trau dồi cho mình để phân biệt với những người khác. Tốt nghiệp đại học không phải là điểm dừng của học vấn, các bạn cần học cả đời, cần phát triển kỹ năng liên tục nếu muốn tồn tại lâu dài.

Theo báo cáo từ diễn đàn kinh tế thế giới, đến năm 2020 sẽ có khoảng 5 triệu việc làm bị xóa sổ, và con số sẽ còn tăng lên

khi ngày nay nhiều công ty dùng robot để thay thế con người. Nhiều việc làm truyền thống sẽ bị xóa bỏ, đặt gánh nặng lên những nước đang phát triển, tuy nhiên, nhiều việc làm mới cũng ra đời. Cũng theo báo cáo này, cho đến năm 2025, lực lượng lao động cần thiết cho những việc làm mới này sẽ thiếu hụt trầm trọng. Điều đó cho thấy, cơ hội của các bạn vẫn ở phía trước, một tương lai tốt đẹp do bạn gây dựng là hoàn toàn khả thi. Nhưng để có được điều đó, bạn buộc phải hòa mình và toàn cầu hóa, bạn không chỉ cung cấp cái mình có, mà còn phải cung cấp cái thị trường cần.

Tôi hy vọng các bạn chuẩn bị sẵn sàng, không chỉ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, mà cả sau khi đã tốt nghiệp, hoặc khi đã là nhân viên mới của một công ty nào đó. Bởi lẽ, chỉ trong tư thế sẵn sàng, bạn mới có thể nắm bắt cơ hội, phát triển nghề nghiệp bản thân, tạo dựng tương lai và phát triển đất nước.

PHẦN I



SINH VIÊN MỚI TỐT NGHIỆP CẦN LÀM GÌ?



TRƯỚC KHI TỐT NGHIỆP



Một bạn sinh viên ngành công nghệ phần mềm năm thứ tư gửi cho tôi một email:

“Đây là năm cuối của em ở đại học, vài tháng nữa em sẽ phải tìm việc làm. Em rất lo lắng vì có nhiều thông tin trái chiều về thi trường việc làm. Một số bạn học bảo em rằng sinh viên mới tốt nghiệp đại học như em rất khó kiếm việc làm nhưng các giảng viên lại nói có rất nhiều. Em KHÔNG biết tin ai, đôi khi em tự hỏi liệu mình có chọn đúng lĩnh vực học tập hay không, khi thấy các quảng cáo đăng tuyển việc làm chỉ yêu cầu kỹ năng lập trình. Em KHÔNG chắc mình có chọn đúng ngành học hay không. Xin thầy cho lời khuyên.”

ĐÚNG nghe những lời khuyên tiêu cực. ĐÚNG lo lắng vì những tin đồn nhảm. Hãy nhìn vào thực tế, thế giới ngày nay đang thiếu những người có phẩm chất trong công nghệ thông tin. Bạn đã chọn ĐÚNG lĩnh vực, bạn đang chọn lựa ĐÚNG và bạn sắp hoàn thành bằng cấp ĐÚNG của mình. Tôi chắc chắn rằng bạn sẽ thành công và mang lại niềm tự hào cho gia đình, vì thế xin đừng lo lắng. Tôi KHÔNG biết liệu chuyên này có phải là “lừa đảo” hay không, nhưng ở Ấn Độ và Trung Quốc, nhiều trường dạy nghề “quảng cáo” đầy rẫy những công việc lập trình và kiểm thử mà chỉ yêu cầu đào tạo sâu tháng. Những công việc này KHÔNG đáng tin cậy, nhưng sức cảm động của chúng đã khiến nhiều thanh niên đăng tuyển vào những trường này với hy vọng “kiếm tiền nhanh chóng”, thay vì xây dựng một nền tảng vững chắc cho sự nghiệp của họ. Từ những gì tôi biết, phần lớn những công việc tốt về lĩnh vực phán mềm đều yêu cầu bằng đại học là tối thiểu.



NHỮNG ĐIỀU BẠN CÓ THỂ LÀM TRƯỚC KHI TỐT NGHIỆP:

1. KHÔNG đợi cho tới khi tốt nghiệp rồi mới tìm việc làm, bạn cần chuẩn bị và bắt đầu tìm việc ngay từ BÂY GIỜ.
2. Tới thăm các doanh nhân và chủ công ty, phòng vấn về nghề nghiệp của họ và tìm cơ hội nói chuyện với người quản lý của họ. (Bạn có thể nói với họ rằng bạn đang làm nghiên cứu cho trường và xin 15 phút phòng vấn cho công việc của trường bạn. Nếu ban lê phép, họ sẽ vui lòng chấp nhận thôi.)
3. Chỉ chon những công ty bạn quan tâm và thô lô rằng ban có ý định tìm việc. Thu hút sự quan tâm của họ bằng cách chia sẻ với họ những hiểu biết, thắc mắc của bạn và xin họ lời khuyên. Đó có thể xem là một cuộc phòng vấn việc làm. (Phản lớn sinh viên cho tôi biết rằng phương pháp này rất hiệu quả.)
4. ĐÚNG dừng lại ở những công việc đơn giản. Hãy tìm những việc mang tính thử thách, bởi vì công việc quá dễ dàng sẽ sớm làm bạn chán, khiến bạn cứ mãi ở vị trí thấp và chẳng học hỏi được gì.
5. Hãy đặt ra các câu hỏi. Khi còn là “sinh viên”, bạn sẽ có cơ để KHÔNG biết điều gì đó. Sau khi tốt nghiệp, việc này sẽ khó khăn hơn vì người ta mong đợi bạn là một người hiểu biết rành rẽ nhiều thứ.
6. Hãy chuẩn bị câu hỏi một cách cẩn thận. Họ đã bắt đầu nghề này như thế nào; họ thích và không thích điều gì trong công việc; họ đã thực hiện những loại dự án nào; điều gì khiến họ đi theo con đường này,

họ có hối tiếc vì đã không làm được điều gì không; họ có lời khuyên nào dành cho bạn không. Nếu có thể, hãy xin một cơ hội làm thực tập (có lương hoặc không lương).

7. Cố gắng tham gia các hoạt động chuyên nghiệp ở trường như quan lý diễn đàn phán mềm, tổ chức ngày công nghệ, du lịch học của ban cơ bản rộn. Nhưng người sử dụng lao động đều muốn tìm những người lãnh đạo doanh nghiệp tương lai sáng tạo, năng nổ. Quyền lãnh đạo trong các hoạt động của nhà trường chứng tỏ bạn đầy năng động, chứ không chỉ rầm rập làm việc theo chi đạo, chứng tỏ sự cố gắng và khả năng làm việc nhóm, khả năng xử lý xung đột và giải quyết vấn đề của ban.
8. Liên hệ với trung tâm hướng nghiệp ở trường để biết thêm thông tin hữu ích. Đăng ký tham gia các khóa tập huấn, như phòng văn thư hay cách làm đơn xin việc. ĐÚNG thu đông, hãy cố gắng tham gia ngay cả khi bạn chưa thể áp dụng ngay điều học được.
9. Nếu bạn vẫn KHÔNG biết nên chọn việc gì sau khi tốt nghiệp, ĐÚNG thất vọng bởi vì phần lớn sinh viên đều trải qua điều đó. Hãy thử nghĩ ra một số lựa chọn. Bạn không bao giờ biết lựa chọn nào sẽ dẫn bạn đến đúng cánh cửa cần tim. Hãy đi theo trái tim và trực giác của bạn.
10. Khi tham gia phòng văn tim việc, ĐÚNG chỉ trả lời các câu được hỏi một cách thu động. Hãy nắm lấy mọi cơ hội để giải thích những điều bạn đã học trong lớp và bên ngoài xã hội, điều đó sẽ giúp bạn có những đóng

góp như một nhân viên thực thu. Tuy bạn không thể giả vờ rằng mình biết mọi thứ, nhưng phải biểu lộ sự nhiệt tình và sự chuẩn bị của mình. Và cuối cùng, hãy để nghỉ ho nhận ban vào làm việc. Nếu ho nói còn phải đợi phỏng vấn những người khác, hãy hỏi xem ban có bao nhiêu phần trăm cơ hội và ban có thể điều chỉnh gì để cải thiện khả năng của mình.

11. Đừng dựa dẫm vào danh tiếng của trường hay chương trình học của bạn. Thay vào đó, hãy học cách “xoay xở” làm sao để họ biết ban quan tâm điều gì, ban có khả năng gì và kiến thức về thi trường của ban ra sao. Hãy chứng minh cho họ thấy rằng ban rất nghiêm túc về sự nghiệp của mình chứ không chỉ tìm một công việc cho có.

Cuộc sống không bao giờ là cuộc hành trình trôi chảy từ việc này sang việc khác. Mà ngược lại, nó luôn luôn là một hành trình bí ẩn, đòi hỏi bạn phải thám hiểm và phiêu lưu. Đó là lý do tại sao ban phải dành bốn năm ở đại học để chuẩn bị cho cuộc hành trình này.



LỜI KHUYÊN CHO SINH VIÊN SẮP TỐT NGHIỆP

Trong vài tuần qua, tôi đã nhận được nhiều thư từ các sinh viên với cùng một nội dung: “Em sẽ tốt nghiệp đại học trong tháng này và muốn tìm việc nhưng rất ít công ty cần thuê người, các công ty cần thuê người lại không quan tâm tới sinh viên mới tốt nghiệp. Tất cả đều muốn người có ít nhất hai năm kinh nghiệm, sinh viên có thể kiếm loại kinh nghiệm đó ở đâu được?”.

Cuộc khủng hoảng tài chính đã gây tổn hại cho nhiều người, kể cả sinh viên sắp tốt nghiệp. Tháng trước khi tôi ở Bắc Kinh, có người nói với tôi rằng ở đó có 8 triệu sinh viên mới tốt nghiệp không thể kiếm được việc và việc tuyển sinh vào các năm tới của các trường đại học Trung Quốc sẽ sụt giảm khá lớn. Tình trạng này cũng xảy ra ở nhiều nước, đặc biệt là ở Mỹ và châu Âu, nơi cuộc khủng hoảng tác động mạnh. Tuy nhiên, khi xem xét kỹ hơn những dữ liệu này, tôi thấy có một số sự kiện đáng quan tâm.

Thứ nhất, nhiều công ty không thuê người vì họ không đủ tiền trả chứ không phải vì họ không cần người, cho nên khi tình hình tốt hơn, họ sẽ lại thuê người.

Thứ hai, hầu hết sinh viên ở lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kinh doanh, thương mại toàn cầu sẽ gấp vấn đề tìm việc bởi vì cung đã vượt quá cầu.

Thứ ba, có những việc cần người làm ở một số vùng miền nhưng không thể tìm được như y tế, chăm sóc sức khỏe và công nghiệp phần mềm. Bằng chứng là nhiều nước vẫn đang gấp vấn đề về nhân sự chất lượng cao trong những lĩnh vực này. Mỹ và châu Âu không thể thuê được đủ bác sĩ và y tá cho các bệnh viện của họ và phải “nhập khẩu” hàng trăm nghìn y tá từ Philippines và Ấn Độ để đáp ứng

những nhu cầu này. Các công ty công nghiệp phần mềm ở Ấn Độ và Trung Quốc vẫn đang thuê các kỹ sư phần mềm, dù gấp khủng hoảng.

Về toàn thể, đó thực sự là quy luật cung cầu và ban cần xác định tương lai của mình bằng việc tuân theo quy luật này: Bạn cần nghĩ tới bản thân mình như một người có kỹ năng và tri thức. Bạn có thể có hoặc không có kỹ năng mà công ty muốn thuê. Nếu bạn muốn thuyết phục người sử dụng lao động thuê bạn, bạn cần nghĩ về kỹ năng của mình và tự hỏi: “Minh có những kỹ năng mà họ cần hay không?”.

Vài năm trước, “kỹ năng nóng” là tài chính, ngân hàng, kinh doanh và thương mại toàn cầu, sinh viên đăng tuyển vào các lĩnh vực này rất nhiều, nhưng không ai tiên đoán được về cuộc khủng hoảng tài chính này. Ngày nay, cầu đã thay đổi, còn cung thì vẫn có hơn nửa triệu người dư thừa trong những lĩnh vực này không thể tìm được việc làm.

Ngày nay, “kỹ năng nóng” là y tế, chăm sóc sức khỏe và phần mềm. Dựa trên nghiên cứu của tôi, các lĩnh vực này hiện thời không có đủ người và số lượng tuyển sinh vào đại học vẫn thấp so với nhu cầu toàn cầu. Cho nên lời khuyên của tôi cho tân sinh viên là hãy xem xét những lĩnh vực này nếu bạn muốn có việc tốt sau khi tốt nghiệp. Với những sinh viên sắp tốt nghiệp, bạn có thể học thêm các khóa huấn luyện ngắn hạn về các “kỹ năng nóng” để dễ tìm kiếm cơ hội việc làm hơn. Dù bây giờ thế giới đang trong cơn khủng hoảng, các cơ hội việc làm bị giới hạn, nhưng bạn phải chuẩn bị sẵn sàng cho thời điểm sắp tới, khi cơn khủng hoảng qua đi. Không có lý do gì để cay đắng hay thất vọng cả, vì quyết định học thêm các khóa huấn luyện phụ để cải thiện kỹ năng là một quyết định đúng đắn. Cuộc đời là một hành trình học tập, luôn cải thiện và học suốt đời là một

phản cuộc sống. Đừng coi bằng cấp là mục đích, nó chỉ là một cột mốc trong hành trình sống của bạn, với nhiều cột mốc cần đạt tới. Bạn sẽ cần phải thật kiên trì và kiên nhẫn trong hành trình ấy bởi vì ngay cả khi có được tấm bản đồ tốt nhất đi nữa, thì hành trình của bạn vẫn có thể thay đổi vì những yếu tố bất ngờ. Chừng nào bạn còn học và còn tiến lên, bạn sẽ đạt tới cột mốc khác. Hãy tận hưởng hành trình của mình bởi vì cuộc sống là một hành trình chứ không phải đích đến.

Chúc bạn may mắn.



Bạn sẽ cần phải thật kiên trì và kiên nhẫn trong hành trình ấy bởi vì ngay cả khi có được tấm bản đồ tốt nhất đi nữa, thì hành trình của bạn vẫn có thể thay đổi vì những yếu tố bất ngờ.

SAU NGÀY TỐT NGHIỆP

Khi chuẩn bị cho kỳ thi cuối cùng, sinh viên đại học năm thứ tư sẽ nhận ra rằng lần đầu tiên trong đời, mình không phải quay lại trường vào năm tới. Rời khỏi trường là một trải nghiệm vừa vui vừa buồn. Bạn hạnh phúc vì nó đánh dấu một thành tựu sau nhiều năm nỗ lực và tốt nghiệp là một lý do để ăn mừng. Đồng thời, bạn buồn vì điều đó có nghĩa là bạn phải lìa xa bạn bè và cuộc sống sinh viên hồn nhiên. Khi ngày cuối ở trường tới gần, nhiều người cũng nghĩ về nghề nghiệp và công việc.

Với sinh viên sắp tốt nghiệp, đây là lúc cuộc sống của họ thay đổi mãi mãi. Bạn không còn là sinh viên mà phải trở thành những người lớn có trách nhiệm. Bạn không còn hồn nhiên khi đối diện với thực tại của cuộc sống. Khi bước ra khỏi cái kén bảo vệ, bạn bắt đầu nhận thức về các kế hoạch nghề nghiệp và mơ ước của mình. Đây là lúc bạn biết được rằng kế hoạch nghề nghiệp của mình có hợp lý hay không. Đây cũng là thời gian bạn nhận ra sự khác biệt giữa bản thân với người khác. Trước lúc tốt nghiệp, bạn sẽ thấy rằng một số bạn bè đã có cơ hội việc làm, trong khi số khác vẫn còn đang tìm việc. Bạn sẽ thấy rằng một số bạn bè tự tin là họ sẽ sớm có được công việc trong khi những người khác còn bối rối về những hồ sơ xin việc chưa được trả lời. Các bạn sẽ học được những kỹ năng làm việc các công ty mong đợi mà bạn chưa bao giờ nghe nói đến và nhiều người sẽ bị choáng.

Mỗi năm, tôi đều thấy sinh viên tốt nghiệp trong thư viện hay trong phòng chờ của trường với những câu chuyện tương tự như “Tôi tốt nghiệp với bằng về lịch sử nhưng không ai muốn thuê nhà lịch sử.”, “Bạn có biết công ty nào thuê người tốt nghiệp văn học không?”, “Tôi cần việc làm về kịch vì mơ ước của tôi

là tới Hollywood.” Đây cũng là lúc thực tại và mơ ước va chạm nhau và nhiều giấc mơ bị tan vỡ.

Nhiều giảng viên đại học cho rằng công việc của họ là giáo dục sinh viên nhưng sinh viên có thể làm gì với những điều được dạy thì họ không quan tâm. Một số người không muốn nói chuyện với những sinh viên đang lo lắng này. Họ đề nghị sinh viên tới gấp cố vấn nghề nghiệp của trường. Nhiều cố vấn nghề nghiệp sẽ cho sinh viên lời khuyên về cách xin việc hay cách chuẩn bị cho một cuộc phỏng vấn việc làm, nhưng chỉ dừng lại ở mức độ đó và không liên hệ về sau nữa. Điều đó khiến nhiều sinh viên **lo lắng** và mặc cảm bị bỏ rơi.

Tôi thường tập hợp một số sinh viên năm cuối ở thư viện để bắt đầu thảo luận nghiêm chỉnh về tương lai của họ. Tôi bắt đầu bằng việc nói rằng tuyệt đối không có gì sai khi chọn lĩnh vực học tập mà họ yêu thích. Không có gì sai nếu họ thích văn học và đi theo đam mê của họ để trở thành nhà văn. Không có gì sai khi **chọn** kịch và mơ ước làm diễn viên ở Hollywood. Tuy nhiên, đừng lắn lộn giữa đam mê và mơ ước. Có khác biệt lớn giữa điều họ ước mơ và đam mê của họ. Không ai có thể đảm bảo rằng đi theo đam mê sẽ dẫn tới điều họ ước mơ. Đam mê của họ **không** đảm bảo cho họ thành công, được giàu có, hay có danh tiếng.

Lời khuyên của tôi rất đơn giản!

Đừng phí thời gian để ngồi đó đau khổ. Đừng cảm thấy cay đắng về chọn lựa của bạn vì bạn không thể thay đổi mọi sự trong quá khứ. Hãy tận hưởng cuộc sống và không sợ thất bại. Bạn có thể không có khả năng kiếm được việc làm mà bạn mong muốn ngay hôm nay, nhưng bạn có thể tiến thêm một bước nhỏ hôm nay để cải thiện tinh thế của bạn.

Hãy làm những việc khiến bạn thoái mái và giải tỏa tâm lý nặng nề như đọc sách, đi dạo trong công viên với một người bạn, hay giúp đỡ mọi người và suy nghĩ về mọi khả năng của bạn. Lúc này, bạn chưa kiểm được việc làm không có nghĩa là thế giới kết thúc, bao giờ cũng có các phương án khác. Bạn thử nghĩ xem: Nên bỏ thêm một năm hay hai năm ở đại học để học kỹ năng mới và có chọn lựa thay thế hay là ở nhà và cảm thấy cay đắng? Có những công việc không có người làm và có những người không có việc làm. Việc học thêm về lĩnh vực học tập đang có nhu cầu cao có phải là giải pháp hợp lý không?



Nhiều sinh viên bị căng thẳng, vì thế họ không thể suy nghĩ về các phương án khác. Họ so sánh bản thân mình với người khác và cảm thấy cay đắng. Thỉnh thoảng họ phàn nàn: “Chúng em học cùng thời gian như nhau ở đại học; cùng nỗ lực như nhau nhưng một số người có việc làm tốt, lương cao, còn chúng em thậm chí không được gọi phỏng vấn”. Tôi khuyên họ không nên có cảm giác tiêu cực vì chưa có việc làm sau khi tốt nghiệp không có nghĩa là họ sẽ không thành công trong cuộc sống, hay không có khả năng tận hưởng cuộc sống. Đây không phải là lúc để chìm trong cay đắng, mà cần hiểu rằng họ đã đạt được một bước quan trọng với việc hoàn thành chương trình giáo dục đại học. Nhưng sự học không chấm dứt ở đây vì nó sẽ tiếp tục trong suốt phần đời còn lại của họ.

Đối diện với khó khăn trong tìm việc, nhiều sinh viên phải cân nhắc xem có nên học tiếp để bổ sung những kỹ năng mới, đáp ứng nhu cầu của thị trường việc làm. Theo những con số mới do chính phủ Mỹ đưa ra, số sinh viên đăng ký học bằng thứ hai đã tăng tới 27% trong năm 2011 so với năm trước đó. Chọn lựa hàng đầu là: công nghệ thông tin, công nghệ sinh học và chăm sóc sức khỏe.

Nữ nghệ sĩ Julia Robert đã không thể tìm được việc làm diễn viên sau khi tốt nghiệp ngành kịch. Cô chuyển sang ngành bác sĩ thú y để kiếm sống nhưng vẫn theo đuổi đam mê. Cuối cùng, cô xin được những vai nhỏ trong nhà hát New York. Sau vài năm, cô xin được việc làm ở Hollywood. Brad Pitt đã học về báo chí nhưng không thể kiếm được việc làm vì trượt một môn trong năm cuối. Anh chuyển sang làm người mẫu thời trang trước khi tìm được việc làm diễn viên. Tiger Woods học kinh tế, không thể tìm được việc làm nên mới trở thành vận động viên golf chuyên nghiệp. Matt Damon học ngành văn học Anh, làm

việc ở nhà hàng trong nhiều năm trước khi làm diễn viên. Bây giờ khi đã nổi tiếng và kiếm sống tốt, anh ấy bắt đầu viết tiểu thuyết (đam mê của anh ấy). Tỷ phú Donald Trump đã học kinh tế và muốn là một giáo sư đại học nhưng không thể tìm ra việc làm. Ông trở thành thầy giáo trung học và đầu tư vào đất đai, nhờ đó mà trở thành tỷ phú. Bây giờ ông lại mở đại học riêng, ở đó ông sẽ thoái mái làm giáo sư. Vài người thành công sau đại học, nhiều người dành nhiều năm làm những việc chẳng có gì liên quan tới nền tảng giáo dục của họ, nhưng chừng nào họ còn theo đuổi mơ ước và đam mê, thì một số sẽ thành công.

KHÔNG NGỪNG HỌC TẬP



ĐẶT RA MỤC ĐÍCH CHO VIỆC HỌC

Trong suốt những năm dạy đại học và nói chuyện với những sinh viên giỏi nhất, tôi thấy rằng tất cả họ có một điểm chung: Đều có kế hoạch nghề nghiệp rõ ràng cho bản thân và làm theo một cách nghiêm túc. Ngay cả khi họ bắt đầu kế hoạch với chút ít hoài nghi về mục đích họ đã đặt ra, thì cuối cùng tất cả họ đều tin vào nó và quyết tâm làm cho nó trở thành hiện thực.

Nhiều sinh viên bảo tôi rằng họ đã ngạc nhiên về sức mạnh của việc đặt ra mục tiêu và lập kế hoạch nghề nghiệp. Nhờ điều đó, tất cả họ đều đã ra trường với kết quả tốt hơn nhiều so với những gì họ mong đợi. Về sau, họ biết rằng thành công của họ là do quá

trình tư duy trên mọi khía cạnh của công việc và phát triển bản lộ trình chi tiết đã được soạn ra để đưa họ đến cái đích cuối cùng.

Một sinh viên nói với tôi: “Khi em đang tiến từng bước tới mục tiêu nghề nghiệp mà em đã đặt cho bản thân mình, không hiểu vì sao bản thân em cảm nhận rất rõ sự thành công và thành đạt trong tương lai. Em cảm thấy chủ động hơn và tràn đầy niềm tin. Em thấy mình dễ dàng quản lý cuộc sống hơn. Em cũng cảm thấy hạnh phúc hơn. Cuối cùng, chẳng mấy chốc em đã phát triển được đà tâm lý, tự tạo ra cho bản thân khả năng vượt qua chướng ngại trên con đường tiến tới mục tiêu”.

Lập kế hoạch nghề nghiệp bắt đầu bằng việc xác định bạn muốn làm gì với tri thức và kỹ năng của bạn. Tri thức của bạn là chiếc xe đưa bạn đi, kế hoạch nghề nghiệp là bản lộ trình và mục tiêu nghề nghiệp của bạn là đích đến. Có mục tiêu nghề nghiệp, bạn sẽ có thể đặt ra con đường cho mình ngay từ lúc mới vào đại học. Với vốn tri thức có được ở trường đại học, bạn có thể làm được nhiều việc. Tri thức của bạn, kỷ luật của bạn, quyết tâm của bạn và niềm tin của bạn là các trục chính giúp làm quay bánh xe cuộc sống. Mọi việc bạn làm ở trường đại học đều bắt đầu với việc làm sáng tỏ mục tiêu nghề nghiệp, hãy cố hết sức để làm cho mục tiêu đó trở thành sự thật.

Sinh viên thành công là vì họ biết rất rõ điều họ muốn đạt tới. Sinh viên không thành công là vì không chắc về tương lai, họ thường thay đổi định hướng và mục tiêu mỗi khi phải đổi diện với chướng ngại. Ngày nay, nhiều sinh viên vào đại học mà không có tham vọng nghề nghiệp và không có mục tiêu nào. Họ chỉ nghĩ về bằng cấp và việc làm, chứ KHÔNG nghĩ về nghề nghiệp và mục tiêu. Nhiều người lạc lối trong thời gian ở đại học vì họ không có lộ trình hướng dẫn, không có chiêu hướng rõ ràng hay mục tiêu, họ chỉ trôi dạt từ lớp này sang lớp khác. Một số có thể tốt nghiệp,

nhưng không có kế hoạch nghề nghiệp rõ ràng, họ sẽ chấp nhận bất kỳ điều gì tình cờ tới trên đường của họ và buông xuôi, để mặc mọi chuyện tự xảy ra. Nếu có điều gì tốt, họ sẽ tin rằng họ may mắn và nếu có điều gì xấu, họ sẽ than trách số phận.

Có định hướng và mục đích rõ ràng là khởi đầu của quá trình xây dựng sự tự tin, lòng tự trọng và tính cách cá nhân. Khi bạn dành thời gian để nghĩ về điểm mạnh của bản thân, về ước vọng và tự hứa sẽ theo đuổi nó đến cùng, bạn sẽ cảm thấy trong bạn dâng trào sức mạnh tinh thần và quyết tâm, bạn sẽ cảm thấy tràn đầy năng lượng để hoàn thành mục đích bạn đã đặt cho bản thân.

Với sinh viên năm thứ nhất, hãy quyết định cho bản thân điều bạn thực sự muốn đạt tới và tổ chức những hoạt động ở trường đại học quanh mục đích đó. Hãy ghi mục tiêu nghề nghiệp của bạn ra, lập một kế hoạch để đạt được và biến nó thành sự thật.

Tri thức của bạn là chiếc xe đưa bạn đi, kế hoạch nghề nghiệp là bản lộ trình và mục tiêu nghề nghiệp của bạn là đích đến.



HỌC SUỐT ĐỜI – HỌC NHỮNG ĐIỀU MỚI

Ngày nay công nghệ thông tin đã trở thành một sức mạnh chi phối trong mọi khía cạnh của xã hội, kể cả giáo dục. Khi giảng viên cập nhật các công nghệ mới để dùng trong lớp học như laptop, truy cập Internet, soạn bài giảng bằng Powerpoint, chuẩn bị website môn học, v.v... nhiều người đã không chú ý tới yếu tố quan trọng nhất: “Làm sao phát triển kỹ năng học suốt đời cho sinh viên”.

Vấn đề với công nghệ là nó thay đổi rất nhanh, điều đó nghĩa là sinh viên cần phương pháp học có thể bắt nhịp cùng với thay đổi. Phương pháp đọc - chép - ghi nhớ - thuộc lòng - thi cử không còn phù hợp nữa. Sinh viên cần học các kiến thức và công nghệ mới một cách nhanh chóng và có khả năng áp dụng chúng ngay lập tức. Giảng viên không thể cứ nhồi nhét kiến thức cho sinh viên vì trí óc con người chỉ có hạn. Hơn nữa, ngày nay phần lớn thông tin có thể tìm thấy trên Internet, người ta không cần ghi nhớ quá nhiều, vì chỉ vài cái click chuột, bạn có thể tìm thấy phần lớn những điều mình cần. Điều thực sự cần là sinh viên phải biết cách áp dụng điều mình biết, xây dựng kỹ năng và không ngừng học hỏi trong suốt phần còn lại đời họ. Phương pháp học tích cực tập trung vào việc dạy sinh viên cách tìm thông tin họ cần, đánh giá mức độ đúng/sai của thông tin, phân tích và tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn, trao đổi hiểu biết của họ với giảng viên để được nhận xét, đánh giá. Đây là những kỹ năng quan trọng mà mọi sinh viên đều cần có, dù học tập hay làm việc trong lĩnh vực nào, vì phần lớn công việc trong tương lai sẽ đều là những công việc tri thức, trong đó người ta phải tìm ra thông tin đúng, phân tích, tổ chức và trao đổi những thông tin đó với người khác.

Trong một lớp học tích cực, sinh viên phải chịu trách nhiệm cho việc học của riêng mình, tài liệu môn học được cung cấp qua các website hay sách báo, sinh viên phải đọc tài liệu trước khi lên lớp. Thời gian trên lớp được dùng phần lớn cho thảo luận, thuyết trình và làm việc nhóm dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Sinh viên học tập thông qua thảo luận và làm việc nhóm, áp dụng điều họ biết để giải quyết những tình huống mô phỏng các vấn đề thật xảy ra trong công việc. Sinh viên phải đặt các câu hỏi như: “Điều gì sẽ xảy ra?”, “Tại sao nó xảy ra?”, “Tại sao cái này hoạt động được?” và “Tại sao cái kia không hoạt động được?”. Họ học nghiên cứu vấn đề bằng cách tìm nhiều thông tin hay tài liệu có liên quan, cũng như các giải pháp. Bằng cách học của riêng mình, sinh viên có thể thấy được giá trị của tài liệu môn học và cách để có thể sử dụng nó trong đời. Thay vì ghi nhớ các khái niệm và lý thuyết mang tính hàn lâm như cách giáo dục truyền thống, sinh viên được học cách giải quyết các vấn đề cho thực tế cuộc sống. Nhiệm vụ quan trọng của giảng viên là giải thích cách tiếp cận mới này để khuyến khích sinh viên học nhiều hơn nhằm chuẩn bị cho tương lai. Một nhiệm vụ quan trọng khác của nhà trường là phải liên kết chặt chẽ với các công ty, ngành nghề để đảm bảo hoạt động đào tạo của họ sẽ giúp sinh viên có được tri thức và kỹ năng cần thiết để phát triển nghề nghiệp. Mục đích của phương pháp học tích cực là giúp cho khoảng cách giữa việc học và nhu cầu của thị trường việc làm càng nhỏ càng tốt, để làm lợi cho nền kinh tế và xã hội.

Việc học suốt đời là liên tục học ngay cả khi đã rời nhà trường. Nó bao quát từ học chính thức trong lớp tới học không chính thức bằng cách đọc sách, xem video giáo dục hay học trực tuyến, v.v... Đầu tư thời gian và nỗ lực để học hỏi những tri thức, kỹ năng mới sẽ đem lại nhiều lợi ích cho cả các cá nhân

và xã hội. Hiện thời chúng ta đang trong quá trình chuyển tiếp sang thời đại thông tin, tri thức là nguồn lực then chốt để tăng trưởng kinh tế vì nền kinh tế toàn cầu dựa trên tri thức và sáng tạo. Trong thế giới toàn cầu này, giáo dục được coi là nền tảng cho mọi thứ. Ngày xưa, đọc, viết và làm tinh là những kỹ năng nền tảng, nhưng ngày nay, bên cạnh ba kỹ năng này, học suốt đời để tìm thông tin và phát triển tri thức đã trở thành kỹ năng cơ bản thứ tư. Để chuẩn bị cho tương lai của sinh viên, hệ thống giáo dục phải tập trung vào việc phát triển kỹ năng mới này cho họ, giảng viên cũng cần thúc đẩy kỹ năng này và rèn luyện cho sinh viên có trách nhiệm với việc học cả đời của họ.

Trong nền kinh tế toàn cầu đầy cạnh tranh, nền tảng để xây dựng và bảo vệ đất nước là giáo dục tốt. Để sống còn và tăng trưởng nền kinh tế, mọi đất nước đều phải cải tiến giáo dục và cung cấp cho công dân của họ các tri thức, kỹ năng, thái độ cũng như rèn luyện về tính cách, tinh thần làm việc. Giáo dục là linh vực cần đầu tư nhiều nhất của bất cứ chính phủ nào trong thế giới đang thay đổi nhanh chóng này.



Việc học suốt đời không chỉ bao gồm học các tri thức, kỹ năng mới, mà bạn còn phải học hỏi những kinh nghiệm rút ra từ sai lầm của mình. Nhiều sinh viên tin rằng chỉ cần học công nghệ mới nhất là đủ, nhưng khi bạn trưởng thành, già dặn hơn và thăng tiến hơn trong nghề nghiệp, bạn sẽ học nhiều điều có thể chẳng liên quan gì tới công nghệ. Về căn bản, bạn đang trưởng thành và trở nên thông tuệ hơn.

Ở trường đại học, bạn học từ thầy cô, từ sách vở, từ việc đọc bài và làm bài tập để phát triển tri thức về một chủ đề đặc thù. Tri thức và bằng cấp có được sẽ giúp cho bạn kiếm việc làm. Tuy nhiên tri thức hàn lâm này chưa đủ để giúp bạn bước tiếp. Trong công việc, bạn cần áp dụng tri thức vào cái gì đó có giá trị. Chỉ như vậy bạn mới phát triển được khả năng của mình. Đó là kỹ năng giúp bạn giữ được công việc và tiến bộ trong nghề nghiệp. Bằng cách liên tục học hỏi tri thức mới và áp dụng nó, bạn đang cải thiện khả năng và thăng tiến lên những chức vụ cao hơn.

Tuy nhiên các kỹ năng giúp bạn thăng tiến không phải là kỹ năng mà bạn cần để có thể tiến bộ.

Đây là một điều quan trọng mà nhiều người không hiểu. Điều tốt nhất bạn có thể học sau nhiều năm kinh nghiệm là một năng lực. Đó là phải “biết điều bạn không biết”. Là người có kinh nghiệm, bạn sẽ biết được những điểm mạnh và yếu của riêng mình. Bạn cần học hỏi mọi người vì bất cứ ai cũng có một kỹ năng hay kiến thức nào đó mà bạn không có. Nhiều người tin rằng vì họ thành công và có một chức vụ quan trọng, nên họ biết mọi thứ. Đây là chỗ sai lầm của họ. Người quản lý giỏi nhất và người lãnh đạo giỏi nhất phải là những người hiểu được điều này. Họ biết những khiếm khuyết của chính mình nên luôn biết tìm kiếm những người có tri thức và kỹ năng nào đó mà họ

không có. Những người đó sẽ giúp họ ra quyết định. Ngược lại, một người quản lý kiêu căng, không biết nhược điểm và giới hạn của mình thì sẽ mắc sai lầm và không bao giờ tiến bộ thêm, thậm chí một số người sẽ bị thu chột và mất việc. Học suốt đời nghĩa là học kỹ năng mới để thành công ở vị trí tiếp theo, trong đó bao gồm việc học những khiếm khuyết và giới hạn của chính mình, nghĩa là phải biết điều gì bạn không biết và làm thế nào để sửa chữa nó.

Tuy nhiên, kỹ năng này vẫn chưa đủ để giúp bạn tiến bước.

Muốn tiến bước, bạn phải có một tâm trí cởi mở. Việc học cả đời sẽ đưa người ta tới chỗ dám sáng suốt chấp nhận việc mình “không biết điều mình không biết”. Đây là điệp triết gia Hy Lạp Socrates gọi là “điểm mù của người lãnh đạo”. Ông viết: “Người lãnh đạo thực sự phải có khả năng hiểu được ‘điểm mù’ của mình bằng cách tương tác với người khác trong các cuộc tranh luận, đặt câu hỏi, phân tích bằng một tâm trí cởi mở dù những ý kiến đó có thể không trùng với ý kiến riêng của mình”. Theo tôi, bạn chỉ có thể làm được điều này nếu có tư duy sâu sắc và biết lắng đọng bản thân để học điều mới. Việc học sâu chi xuất hiện trong các cuộc tranh luận, bạn có thể nhìn vào luận cứ từ quan điểm của người khác và xem xét cách họ đi tới kết luận, cho dù những thông tin mới này có thể mâu thuẫn với bạn.

Trong cuộc tranh luận, mỗi thành viên sẽ có ý kiến riêng. Bạn cần phân biệt giữa sự kiện và diễn giải, cũng như học hỏi cách người khác suy luận. Điều này sẽ giúp mở ra những khả năng mới cho bạn. Nay giờ bạn đã biết cách tìm ra “điểm mù” của mình và đã bắt đầu học sâu. Đây là điều mà người Hy Lạp gọi là “tri thức thông thái”.

Làm thế nào bạn có thể tiến bộ?

Bản chất cho việc học cả đời là lắng nghe với tâm trí cởi mở. Ngày nay, trong thế giới kinh doanh, người ta thường bỏ qua kỹ năng lắng nghe. Mọi người đều muốn là người trình bày, người nói, người có ý kiến mạnh, người có tiếng nói lớn. Có nhiều khóa học về kỹ năng trình bày hay nói trước công chúng, nhưng chẳng có mấy khóa học dạy về kỹ năng lắng nghe và học tập. Người lãnh đạo lớn thường không phải là người nói nhiều mà là người có khả năng lắng nghe. Đây là khả năng giúp họ có tâm trí cởi mở, hiểu điều người khác muốn nói mà không quan tâm nó có trùng khớp với kết luận của mình hay không. Nếu bạn có thể phát triển kỹ năng này, bạn sẽ làm tốt hơn rất nhiều người khác và có thể đạt tới vị trí cao nhất. Nhờ lắng nghe ý kiến khác, bạn có thể học những điều mới, ý tưởng mới, suy luận mới và nhờ đó đưa ra được những ý tưởng mới: “Mình chưa bao giờ nghĩ về nó theo cách đó cả. Cách đó có thể tốt hơn cách nghĩ của mình”.

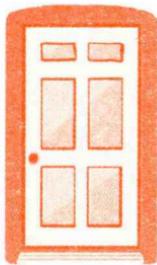
Tôi tin rằng học suốt đời nghĩa là như vậy.

“

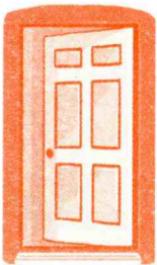
Người lãnh đạo thực sự phải có khả năng hiểu được ‘điểm mù’ của mình bằng cách tương tác với người khác trong các cuộc tranh luận, đặt câu hỏi, phân tích bằng một tâm trí cởi mở dù những ý kiến đó có thể không trùng với ý kiến riêng của mình.

”

PHƯƠNG PHÁP HỌC



Phuong phap 1



Phuong phap 2



Phuong phap 3



Phuong phap 4

HỌC BẰNG CÁCH ĐỌC

Một giảng viên trẻ viết cho tôi: “Ngày nay sinh viên không muốn đọc. Muốn bắt họ đọc thật khó. Phản lớn chỉ đọc hời hợt để qua được các kỳ kiểm tra. Tôi phải làm sao để khiến họ đọc nhiều hơn?”.



Thật ra, tôi cũng đau đầu với vấn đề này suốt nhiều năm nay. Lý do sinh viên không muốn đọc là vì họ không có thói quen đọc. Ngày nay, phản lớn sinh viên lớn lên với TV, MP3, video game và Internet thay vì sách. Họ muốn cái gì đó mang tính tương tác, ngắn và nhanh, chứ không muốn ngồi kiên nhẫn đọc sách. Mỗi khi dạy một lớp mới, tôi đều nói rõ ràng ngay từ đầu rằng đọc sách là nhiệm vụ bắt buộc. Tôi sẽ không dùng thời gian lên lớp để tóm tắt lại những gì có trong

các bài bắt buộc phải đọc, mà dành thời gian cho thảo luận. Tất nhiên, sinh viên không tin tôi sẽ làm vậy, nên tuần đầu tiên, tôi cho bài kiểm tra dựa trên bài phải đọc. Đây là một “cú sốc” và nhiều người lớn tiếng phàn nàn. Bài kiểm tra thứ hai ở tuần tiếp theo cũng vậy và sinh viên phải đọc nhiều hơn. Đến lúc đó, họ mới nhận ra thông điệp của tôi và bắt đầu đọc.

Để khuyến khích sinh viên đọc trước khi lên lớp, tôi bắt đầu mỗi buổi học với các câu hỏi từ tài liệu đọc. Tôi hỏi họ về những khái niệm then chốt và mối liên hệ với mục tiêu chính của môn học. Rồi tôi giải thích sau này khi đi làm, họ có thể dùng kiến thức đó như thế nào. Khi sinh viên hiểu lý do “tại sao” họ cần biết những tài liệu này và chúng có lợi cho họ như thế nào, thái độ của họ sẽ thay đổi. Chẳng hạn, trong lớp quản lý dự án, tôi bắt đầu với câu hỏi: “Tại sao quá nhiều dự án thất bại như vậy?”, “Tai sao khách hàng không hài lòng với các phần mềm?”... Những câu hỏi này dẫn tới việc thảo luận về nguyên nhân thất bại của các dự án và cách cải thiện vấn đề. Từ đó tôi để sinh viên tự kết luận rằng họ cần những kỹ năng nào để trở thành người quản lý dự án giỏi. Từ kết luận đó, tôi yêu cầu họ đọc các bài báo mỗi tuần về các kỹ năng đặc biệt trước khi lên lớp để có thể thảo luận trên lớp. Bằng việc làm rõ về ích lợi của việc đọc bài và lý do tại sao sinh viên cần đọc, chúng ta có thể khuyến khích họ đọc nhiều hơn.

Tất nhiên, cũng có những sinh viên chỉ đọc tài liệu một lần hay đọc lướt qua để đối phó với các kỳ thi. Nhưng tôi sẽ nhắc nhở rằng trong bài thi tôi sẽ hỏi về các kiến thức trong bài đọc từ những tuần đầu, nếu chỉ đọc sơ sài, họ sẽ phải đọc lại các tài liệu lần nữa để chuẩn bị cho các kỳ kiểm tra. Cách tốt nhất để tránh vấn đề này là phải đọc cẩn thận tất cả các tài liệu vài lần cho tới khi hiểu rõ vấn đề, để không phải đọc lại trước mỗi kỳ kiểm tra. Tôi cũng giải thích rằng trong trường trung học, việc

đọc chỉ nhằm mục đích ghi nhớ, còn ở đây, tôi sẽ dùng những câu hỏi “mở” trong bài kiểm tra để sinh viên phải dùng hiểu biết của họ để giải quyết vấn đề.



Với các lớp sau đại học chuyên sâu, sinh viên phải đọc thêm các bài trên Internet theo cách riêng của họ. Bắt đầu buổi học, họ phải dành khoảng năm phút để giải thích cho cả lớp về cách họ đọc tài liệu; họ tìm thấy ở đâu và có những điểm quan trọng gì. Kiểu thảo luận này bắt buộc sinh viên phải trao đổi với nhau về việc đọc của họ. Những bài đọc này sẽ là mấu chốt cho công việc về sau, bởi vì nó giúp họ tìm ra mối quan tâm riêng, thay

vì cứ nhắm mắt làm theo những gì được phân công. Càng đi sâu vào môn học, các hoạt động sẽ càng mang tính thử thách hơn, sinh viên sẽ thảo luận hăng hơn, chất vấn lẫn nhau về kiến thức. Đây mới chính là hình thức học tập không cần giảng viên tham gia. Những buổi thảo luận này giúp sinh viên kết nối giữa những điều họ thích và nghề nghiệp trong tương lai. Chẳng hạn, trong ngành công nghệ thông tin, nếu sinh viên thích đọc nhiều về viết mã, họ có thể trở thành người phát triển website. Nếu họ thích đọc về kiến trúc phần mềm, họ có xu hướng là người thiết kế, v.v...

Học bằng cách đọc là bản chất cho nghề nghiệp của bạn bởi vì nó sẽ xây dựng thói quen học liên tục và sinh viên cần xây dựng thói quen này càng sớm càng tốt. Trong thời đại thông tin, mọi người đều phải học suốt đời.

HỌC TRÊN INTERNET

Tôi đã nhận được nhiều email để nghị cho biết các lớp học trực tuyến nào dạy về các chủ đề công nghệ mà trong trường họ không dạy. Trên Internet có nhiều khóa học trực tuyến, một số của các công ty tư, một số của các nhà tư vấn, một số của các cá nhân và một số từ các trường đại học.

Trong số các website trực tuyến, phổ biến nhất là “iTunes U” do người sáng lập Apple, Steve Jobs, tạo ra. Viễn kiến của ông là cung cấp nền giáo dục miễn phí cho thế giới. Bất kỳ ai cũng có thể tải xuống các bài giảng và tài liệu trình chiếu mà không phải trả tiền. Bất kỳ ai cũng có thể đăng tuyển vào các lớp do các đại học hàng đầu như Stanford, MIT, Berkeley, Yale, v.v... cung cấp thông qua “Đại học iTunes”. Chừng nào các bạn còn muốn học và sẵn lòng nỗ lực học tập, bạn có thể thu được rất nhiều lợi ích từ các khóa học này.

Có vài khóa học về phát triển ứng dụng trên iPhone mà tôi nghĩ là rất tuyệt. Khi chúng được phát triển thành dạng trực tuyến vài năm trước, người dùng đã tải xuống hàng triệu lượt chỉ trong vài tuần.

Nếu quan tâm, bạn có thể xem ở các liên kết dưới đây:

<http://itunes.apple.com/us/itunes-u/programming-methodology/id384232896>

<http://itunes.apple.com/itunes-u/programming-abstractions/id384232917>

<http://itunes.apple.com/us/itunes-u/ipad-iphone-application-development/id473757255>

<http://itunes.apple.com/us/itunes-u/developing-apps-for-ios-hd/id395605774>

Báo chí thường đăng những câu chuyện về các tấm gương học trực tuyến. Một trong số đó là Zhu Yi, sống ở Vân Nam, Trung Quốc. Anh đã từng là sinh viên giỏi của khóa học phát triển ứng dụng trực tuyến từ 2010, từng tạo ra nhiều ứng dụng để bán trong AppStore của Apple. Công việc đó giúp anh trang trải thêm cho việc học, anh nói: “Tôi hy vọng một ngày nào đó tôi có thể sống bằng việc này, bởi vì tôi yêu thích nó.” Anh ấy nói với báo chí: “Bạn có thể học được rất nhiều bằng việc xem bài giảng trên iTunes U. Nếu bạn muốn thành công, bạn phải liên tục học hỏi cái mới. Vì tôi không thể tới đại học Stanford, nên đây là điều tốt nhất tôi có thể làm. Tôi cũng có giảng viên, các môn học và tài liệu giống hệt như sinh viên ở Stanford mà lại không phải trả tiền”.



Tất nhiên, sinh viên học trực tuyến cũng nghe các bài giảng giống hệt như sinh viên ở trường đại học, chỉ trừ việc họ không được cấp bằng của Stanford. Zhu Yi nói: “Dù có bằng hay không, tôi vẫn học được rất nhiều. Tri thức và kỹ năng là cái tồn tại cùng tôi suốt đời. Có rất nhiều khóa học trực tuyến và nhiều chủ đề, chứng nào bạn còn nỗ lực thì chứng đó bạn còn có thể học. Nếu bạn không thích học máy tính, bạn có thể học: địa lý, lịch sử, triết học, gần như bất kỳ cái gì bạn muốn học đều sẵn có trên mạng”.

Ajay Vishnu, một sinh viên khác ở Ấn Độ cũng theo học các khóa trực tuyến, nói rằng iTunes U rất “tuyệt vời vì giảng dạy rất chất lượng và bài giảng dễ theo dõi”. Vì hoàn cảnh nghèo khó, gia đình không đủ khả năng cho tới trường, nên anh học mọi thứ qua Internet. Trong vòng vài tháng, anh ấy đã học nhiều ngôn ngữ lập trình như C++, Python và Objective-C thông qua các khóa học trực tuyến. Anh nói: “Phần lớn các lớp lập trình máy tính đều khá trừu tượng, nhưng Objective-C dùng để xây dựng ứng dụng cho thiết bị di động lại khá dễ. Tôi học cơ sở lập trình và áp dụng chúng ngay. Đó là lý do tại sao môn này rất thực tiễn với những người như tôi”.

Ajay hiện đang làm nhân viên lập trình di động cho một công ty nhỏ ở Ấn Độ. Anh nói: “Tôi không có bằng cấp nên không thể kiếm được việc làm ở công ty tốt. Tuy nhiên, tôi có kỹ năng và công ty này sẵn lòng cho tôi cơ hội. Sau vài tuần, người chủ ngạc nhiên là tôi đã làm tốt hơn phần lớn mọi người trong công ty. Trong đó nhiều người có bằng đại học. Ông ấy hỏi tôi đã học trường nào và tôi nói: “Stanford”.

Theo một nghiên cứu mới, đa số sinh viên học các khóa trực tuyến đều sống ở các nước đang phát triển, với số lượng cao nhất là Ấn Độ, châu Phi và Trung Quốc. Nhiều người không đủ khả năng tài chính để học đại học nên học trực tuyến là hy vọng duy nhất của họ để có được nền tảng giáo dục. Ước tính có trên 100 triệu người đăng tuyển vào các lớp trực tuyến và con số này đang tăng lên hàng năm.

PHƯƠNG PHÁP “HỌC QUA HÀNH”

Có người hỏi tôi: “Tai sao thầy nghĩ ‘học thông qua hành’ tốt hơn phương pháp đọc - chép truyền thống? Các môn như xã hội học, lịch sử, văn học, kinh tế, hay giáo dục thì ‘học qua hành’ như thế nào?”.



👉 Tôi xin trả lời rằng phương pháp “học qua hành” không phải lúc nào cũng thích hợp cho mọi môn học, nó có thể có tác dụng tốt với một số môn nếu giáo viên hiểu được phương pháp và có khả năng đưa vào một số bài tập thực hành trong bối cảnh cụ thể của môn học. Phương pháp này đòi hỏi người dạy phải cân nhắc làm sao áp dụng nó vào thực tế và xem xét những vấn đề rộng hơn, vượt ra khori ranh giới của nhiều môn học truyền thống. Với phương

pháp “học thông qua hành”, sinh viên được dạy về mối quan hệ giữa lý thuyết và thực hành, cũng như bản chất của các vấn đề và giải pháp, phức tạp hơn nhiều so với các lý thuyết truyền thống.

Mỗi sinh viên đều muốn thấy được mối liên kết giữa nội dung môn học với các vấn đề của thế giới thực. Họ muốn biết họ có thể làm được gì với những kiến thức mà họ học, làm thế nào để áp dụng chúng vào tình huống thực tế và cách giải quyết các vấn đề đó khi nó xảy ra. Nếu đưa khái niệm “học qua hành” vào giáo án, bạn cần thiết kế lại môn học với nhiều ví dụ, nhiều trường hợp nghiên cứu và nhiều câu hỏi hơn cho sinh viên thảo luận. Khái niệm then chốt là phải tập trung vào “kết quả của việc học”, vì thế phải xác định rõ ràng. Giảng viên cần nói rõ cho sinh viên biết họ có thể thu được gì từ môn học này. Về cẩn bản, bạn muốn sinh viên xem điều gì là kết quả của môn này? Bạn muốn họ học được điều gì mới mẻ? Và tại sao bạn muốn họ học điều đó? Đó chính là “kết quả của việc học”. Ngày nay, phương pháp này được thế hệ sinh viên mới đón nhận nồng nhiệt hơn phương pháp đọc - chép truyền thống, vì họ là những người chủ động và sẵn sàng tiếp thu một cách học khác biệt.

Trong một lớp học truyền thống, giảng viên sẽ dạy theo sách giáo khoa mà ban quản lý trường chọn và theo chương trình nhà trường đề ra, nhưng với phương pháp này, giáo viên sẽ thay thế một số bài trong sách giáo khoa bằng các trường hợp thực tế và thảo luận trên lớp, bởi vì sinh viên cần học từ thực tế thay vì chỉ đọc sách giáo khoa và học thuộc lý thuyết. Giáo viên sẽ quy định sinh viên phải đọc bao nhiêu tài liệu, thảo luận bao nhiêu thời gian trên lớp, hay thực hành nghiên cứu các trường hợp nào. Điều này có nghĩa là, với vai trò người thầy, bạn phải quyết định các kinh nghiệm thực tế nào sẽ phù hợp với môn học và yêu cầu bao nhiêu là đủ. Tất nhiên, giảng viên phải đưa ra một số hướng dẫn

để sinh viên có thể theo kịp đầy đủ bằng cách đọc các nghiên cứu trường hợp, phân tích tình huống và thảo luận về giải pháp, cũng như “giải pháp thay thế”, vì có thể có nhiều giải pháp.



Để thành công, cần đánh giá sinh viên đã học tốt như thế nào. Phương pháp “học qua hành” gợi ý rằng việc đánh giá nên dựa trên những gì sinh viên đã học được từ kinh nghiệm thực tế, chứ KHÔNG PHẢI dựa trên việc sinh viên ghi nhớ được những câu từ hay lý thuyết sách vở nào.

Để thành công, cần đánh giá sinh viên đã học tốt như thế nào. Phương pháp “học qua hành” gợi ý rằng việc đánh giá nên dựa trên những gì sinh viên đã học được từ kinh nghiệm thực tế, chứ KHÔNG PHẢI dựa trên việc sinh viên ghi nhớ được những câu từ hay lý thuyết sách vở nào. Do đó, điểm số nên dựa trên hoạt động thực hành của sinh viên hơn là dựa trên bài kiểm tra. Chẳng hạn, trong môn “hóa học đại cương”, sinh viên phải học thuộc bảng tuần hoàn, nhưng ít người thực sự hiểu cách dùng nó, nên khái niệm này rất mơ hồ. Cách học đọc - chép truyền thống yêu cầu sinh viên phải ghi nhớ bảng tuần hoàn nhưng

ít người hiểu được cách áp dụng nó. Nhưng nếu áp dụng khái niệm “học qua hành”, sinh viên có thể phân tích mẫu nước từ dòng sông gần đó dựa trên bảng tuần hoàn. Như vậy, sự tương tác với thực hành làm cho bảng tuần hoàn trở nên sống động hơn, thực tế hơn, vì sinh viên có thể biết được các hóa chất nào gây ra ô nhiễm. Ngoài ra, họ có thể cung cấp kết quả này cho cơ quan có trách nhiệm để cải thiện tình trạng ô nhiễm nước sông. Kết quả của việc học là nhận diện được nguyên nhân gây ra ô nhiễm dựa trên thành phần hóa học trong nước sông. Khía cạnh thực hành thể hiện ở chỗ lấy mẫu nước sông, phân tích và bổ sung chúng vào cơ sở dữ liệu sức khỏe của chính phủ để cải thiện nước sông và giải quyết vấn đề ô nhiễm.

Về căn bản, KHÔNG CÓ phương pháp giảng dạy nào là hoàn hảo. Là giảng viên, bạn phải chọn một phương pháp thích hợp để giúp sinh viên học tốt nhất. Phương pháp giảng bài truyền thống hay “cầm tay chỉ việc”, hiện nay vẫn đang được sử dụng rộng rãi, tập trung vào việc chỉ dẫn trực tiếp và tỉ mỉ cho sinh viên, thay vì để họ tự khám phá theo cách riêng. Nó dựa trên khái niệm nền tảng rằng tâm trí con người là “tờ giấy trắng”, không hề có một ý niệm gì cho đến khi nó thu được tri thức qua các giác quan và kinh nghiệm. Do đó, trách nhiệm chính của giảng viên là rót đầy tâm trí sinh viên bằng tri thức và thông tin theo cách tiếp cận người hướng dẫn (với cách dạy chính là đọc - chép bài giảng), kiểm tra bằng cách xác định xem sinh viên có thể lưu giữ được bao nhiêu thông tin; sinh viên phải ghi nhớ càng nhiều càng tốt.

Phương pháp “học qua hành” hay cách tiếp cận “xây dựng” không quan niệm tâm trí con người như “tờ giấy trắng”, mà tin rằng việc học là phải tích hợp thông tin mới với những niềm tin cũ.

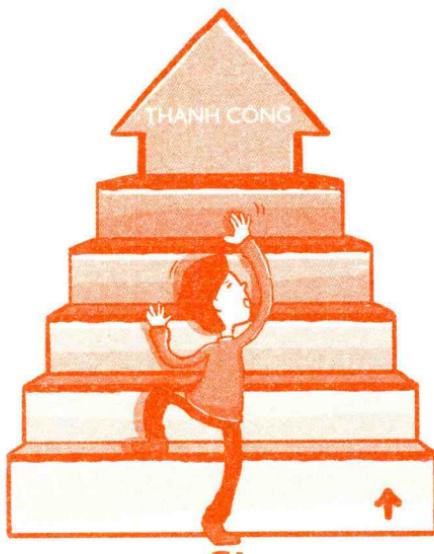
Nó dựa trên khái niệm nền tảng là mọi sinh viên “bước vào môi trường giáo dục chính thức với một trình độ kiến thức, kỹ năng, niềm tin và quan niệm có trước, điều này gây ảnh hưởng lớn tới việc họ chú ý những gì trong môi trường này và cách họ tổ chức, diễn giải nó. Do đó, tri thức mới phải được xây dựng từ tri thức đã có”. Giảng viên cần làm nhiều hơn là chỉ hướng dẫn trực tiếp cho sinh viên. Họ phải để ý xem có sinh viên nào nhận thức sai không để kịp thời xử lý. Đó là lý do tại sao sinh viên phải học tài liệu trước khi lên lớp và phải thảo luận trên lớp, tranh luận, nghiên cứu các trường hợp thực tế và thực hành để đánh giá các khái niệm, làm sáng tỏ cho tới khi họ thực sự hiểu rõ chúng. Đó chính là cách học của phương pháp này. Sinh viên KHÔNG học bằng cách ghi nhớ, mà phải thực sự hiểu mọi lý thuyết, mọi công thức và biết cách áp dụng nó để giải quyết vấn đề. Kết quả của việc học là sinh viên có khả năng áp dụng và giải quyết các vấn đề.

PHẦN II



**NÂNG CẤP
BẢN THÂN**

TẠI SAO CẦN CẬP NHẬT KỸ NĂNG?





Bao nhiêu người tốt nghiệp đại học hài lòng vì không phải thi cử nữa? Bao nhiêu người tốt nghiệp đại học hài lòng vì không phải học thêm nữa? Tôi nghĩ rằng nhiều người nghĩ vậy, nhưng điều đó thật sai lầm, bởi vì việc học phải KHÔNG kết thúc với việc tốt nghiệp mà bạn phải học không ngừng để duy trì nghề nghiệp của bạn trong môi trường làm việc cạnh tranh.

Dù làm việc ở đâu, bạn cũng luôn bị so sánh về tri thức và kỹ năng với những người khác. Sự khác biệt giữa trường học và môi trường làm việc là trong công việc không có các kỳ thi, cũng không có các lớp học, nhưng ho sẽ đo năng lực của bạn so với người khác. Và nếu bạn không đáp ứng được những tiêu chuẩn nào đó, bạn sẽ không giữ được việc. Vấn đề là tiêu chuẩn đang thay đổi liên tục do công nghệ thay đổi, khách hàng thay đổi, sản phẩm thay đổi và doanh nghiệp thay đổi, những thay đổi

này tác động tới mọi nhân viên. Bạn có thể là chuyên viên công nghệ giỏi nhất trong công ty, nhưng khi công nghệ thay đổi, điều bạn biết có thể không còn cần đến nữa, đột nhiên, bạn có nguy cơ mất việc, trừ khi bạn sẵn lòng học công nghệ mới. Thật không may, phần lớn mọi người không thể học điều gì mới một cách nhanh chóng, phần lớn trở thành nạn nhân của thay đổi. Tháng trước, tôi đã gặp vài người quản lý của Microsoft bị sa thải, họ nói rằng đó là do họ đã quá quen thuộc với Windows XP và mọi thứ họ đã làm đều có liên quan tới công nghệ này. Ngày nay không còn Windows XP hay Windows 7 nữa, mà là Windows 10. Ngay cả những người làm việc với Windows 8 hay Windows 9 cũng phải lo lắng vì công nghệ thay đổi quá nhanh.

Giải pháp duy nhất để giữ việc làm của bạn trong thế giới thay đổi nhanh chóng này là phát triển thái độ “học suốt đời” để luôn cập nhật tri thức và kỹ năng. Và thái độ này phải được phát triển ngay từ khi bạn còn ngồi trên ghế nhà trường. Vài năm trước, một sinh viên nói với tôi: “Em mừng là em không học công nghệ nên không phải lo nghĩ về những thay đổi công nghệ hay phải liên tục học điều mới”. Và tôi hỏi lại bạn sinh viên đó: “Em có thể kể cho thầy lĩnh vực nào không dính dáng đến công nghệ không? Dù cho em chọn lĩnh vực học tập nào, em phải duy trì thái độ học suốt đời vì mọi thứ đều thay đổi. Ngày nay phần lớn các công ty đều dùng công nghệ thông tin và khi công nghệ thay đổi, họ buộc phải thay đổi. Từ các cơ xưởng tới bệnh viện, từ ngân hàng tới văn phòng, mọi thứ đều phụ thuộc vào công nghệ thông tin. Nếu em không cập nhật liên tục tri thức và kỹ năng, em sẽ bị loại”.

Theo một khảo cứu của chính phủ Mỹ, có mối tương quan mạnh giữa học tập và việc làm bền vững. Những nhân viên không ngừng học tập có khả năng thích nghi với môi trường thay đổi và luôn duy trì được lợi thế cạnh tranh trong thị trường

việc làm. Nhân viên nào chứng tỏ được rằng họ sẵn lòng học những điều mới sẽ luôn được đánh giá là năng động và có giá trị cao. Ngược lại, những nhân viên không có ý thức học suốt đời, mà chỉ thụ động làm một việc nhất định sẽ bị coi là “lười” và có thể bị sa thải khi kỹ năng của họ không còn cần thiết. Trong thị trường việc làm cạnh tranh cao này, có hàng trăm ứng cử viên cho một vị trí và nếu bạn không đóng góp được gì tích cực cho doanh nghiệp, bạn sẽ không duy trì vị trí được lâu.



Cho dù đã có việc làm tốt, bạn vẫn cần nói chuyện với người quản lý để xem mình cần cải thiện những gì về tri thức và kỹ năng mới. Bạn có thể cần học thêm vài môn học hay xêmina, hay thậm

chí học trực tuyến theo cách riêng để luôn cập nhật kỹ năng. Nếu biết rằng kỹ năng điện toán đám mây là một phần ngày càng quan trọng trong công việc, bạn có thể đề nghị người quản lý cho bạn theo học hay làm việc cho ai đó có kỹ năng về lĩnh vực này.

Khi làm việc, bạn có thể không chú ý tới sự thay đổi nhu cầu của thi trường việc làm. Tuy nhiên, bạn cần tạo ra thói quen đọc về xu hướng thi trường, xu hướng công nghệ có liên quan tới nghề nghiệp của bạn trên cơ sở hàng tuần. Bạn phải tự hỏi: Mình có những thứ mà công ty hay ngành này cần không? Kỹ năng của mình có cập nhật không? Ngày nay, phần lớn mọi công việc đều yêu cầu hàng năm phải cập nhật chuyên môn ở một mức độ nào đó. Dù công ty bạn có yêu cầu hay không, thì bạn cũng cần đảm bảo mình luôn bắt kịp với điều đang xảy ra trong lĩnh vực của mình, nếu không bạn sẽ có nguy cơ rủi ro cao.

Việc học suốt đời cần thời gian và nỗ lực, đôi khi nó sẽ làm cho bạn cảm thấy không thoải mái vì gây ra nhiều xáo trộn trong cuộc sống. Tuy nhiên nếu bạn có thể giữ thói quen học suốt đời, bạn sẽ có khả năng giữ vững và đạt năng suất cao trong công việc.

VIỆC LÀM VÀ KỸ NĂNG



Khi tôi đi du lịch thế giới, từ Âu sang Á, tôi chỉ nghe mọi người nhắc nhiều đến “việc làm, việc làm và việc làm”. Đây gần như là chủ đề thu hút sự quan tâm của người dân các nước nhất. Một giáo sư người Đức từng nói với tôi rằng: Bất kỳ cái gì xảy ra ở châu Âu sẽ sớm lan sang các nước khác, bởi vì ngày nay nhiều thanh niên không có định hướng tương lai và lâm vào tình trạng thất nghiệp. Chính phủ các nước cũng đang nghiên cứu kế hoạch phát triển nhiều việc làm hơn cho người dân.



Tất nhiên, phát triển việc làm là điều tuyệt vời vì nó sẽ giúp nhiều nước cải thiện tình trạng khủng hoảng kinh tế. Nhưng dưới quan điểm của một người chuyên nghiên cứu về toàn cầu hóa và công nghệ, tôi nghĩ mọi người không nhận ra rằng hiện tại vẫn có nhiều công việc tốt, tuy nhiên công việc ở nhiều nước không được phân bổ hợp lý. Tháng trước, trong một buổi xêmina tại Đức, tôi yêu cầu sinh viên tìm cụm từ “công nghệ thông tin” trên công cụ tìm kiếm trực tuyến. Họ cho biết có hơn 300.000 kết quả liệt kê chi tiết về các công ty đang tìm ứng viên có kỹ năng phù hợp. Khá hứng thú với phát hiện này, tôi gọi điện cho bạn bè ở Pháp, Tây

Ban Nha, Nga, Nhật Bản, Trung Quốc và Ấn Độ để yêu cầu họ làm lại điều đó. Tất cả họ đều bào với tôi rằng có hàng trăm nghìn việc làm trong lĩnh vực công nghệ thông tin ở nước họ đang có nhu cầu tuyển dụng. Đây là một minh chứng thuyết phục cho việc đang thiếu hụt trầm trọng người có kỹ năng trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Tuy nhiên, điều đáng quan tâm hơn cả là không phải mọi vị trí đều công khai tin tức tuyển dụng trên website trực tuyến hay trên báo chí. Vì thế, con số thống kê cho các vị trí mờ này có thể cao hơn nhiều.

Quan điểm của tôi chỉ đơn giản là khi mọi người phàn nàn rằng “chúng ta cần nhiều việc làm hơn”, thì họ chỉ đang che giấu một vấn đề chính: Lỗ hổng giữa những kỹ năng mà các công ty yêu cầu với năng lực thật sự của mỗi người đang ngày một lớn dần. Việc mà chúng ta nên làm bây giờ là cập nhật công việc tốt hơn. Các chính khách thường hứa hẹn sẽ giải quyết ổn thỏa vấn đề việc làm khi họ thắng cử. Còn các quan chức chính phủ hay đổ lỗi rằng khủng hoảng kinh tế mới là nguyên nhân gây ra tình trạng thiếu việc làm. Trong khi đó, các nhà kinh tế cho rằng toàn cầu hóa đã tạo ra tình trạng thất nghiệp. Tất cả họ có thể đúng theo cách nhìn riêng của mình. Tuy nhiên, là nhà giáo dục, chúng ta cần nhìn vào sự thật này: Vấn đề nhiều nước đang đối mặt ngày nay là không có khả năng thay đổi theo công nghệ hiện đại. Một số nước thay đổi nhanh hơn thì vấn đề ít nghiêm trọng hơn. Một số nước chậm thay đổi thì vấn đề này sẽ trở nên bùng nổ, như trường hợp của một số nước châu Âu.

Giải pháp cho vấn đề này chính là phải đào tạo tốt hơn về “kỹ năng việc làm mang tính thực tế” cho mọi người. Ngày nay hệ thống giáo dục là một “thị trường tự do” không có đường hướng và chiến lược rõ ràng. Sinh viên có thể lựa chọn bất kỳ cái gì họ muốn học, bất kể lĩnh vực đó có cần hay không. Một số giảng viên thích

day những lĩnh vực không còn phổ biến nữa vì họ muốn giữ việc làm của mình. Tất nhiên, không phải sinh viên trẻ nào cũng biết cách chọn lựa lĩnh vực, ngành nghề phù hợp để học tập. Nhiều bạn sẽ chọn bất kỳ ngành gì dễ học, bất kỳ cái gì đó cảm thấy vui vui, hay bất kỳ ngành nào không yêu cầu nỗ lực nhiều. Đây không phải là lỗi của họ mà là lỗi của những người làm giáo dục, vì chúng ta đã không làm tốt việc tư vấn hướng nghiệp.

Ngày nay, việc kết nối giữa doanh nghiệp và các trường đại học ngày càng rời rạc. Đây là lúc cả hai bên phải hợp tác cùng nhau để thu hẹp lỗ hổng này. Các doanh nghiệp phải cho các trường đại học biết số lương nhân sự cũng như trình độ chuyên môn của người lao động mà họ cần. Bên cạnh đó, đại học nên loại bỏ tâm lý giáo dục “hàn lâm cảm tính” và tập trung vào đào tạo các kỹ năng cần thiết để bắt kịp với xu hướng hiện đại hóa trong ngành công nghiệp. Trường đại học và doanh nghiệp phải là đối tác ăn ý với nhau để giúp cho sinh viên thành thạo các kỹ năng làm việc cần thiết. Ngày nay, trên khắp thế giới, nhiều công ty phải bỏ ra nhiều thời gian và chi phí để đào tạo lại kỹ năng cho sinh viên mới tốt nghiệp sao cho phù hợp với yêu cầu công việc thực tế. Vấn đề này ngày càng trở nên rắc rối bởi xu hướng toàn cầu hóa và cạnh tranh gay gắt giữa các công ty đã làm này sinh nhiều yêu cầu, kỹ năng mới mà một người mới ra trường không thể đáp ứng được.

Một số người có thể không tán đồng với gợi ý của tôi vì họ tin giáo dục là chọn lựa tốt nhất mà sinh viên nên làm theo. Đào tạo hàn lâm là để phát triển tổng thể con người chứ không phải tạo ra nhân công cho các ngành công nghiệp. Khái niệm đó có thể đúng trong quá khứ, nhưng hiện nay đã trở nên quá lỗi thời. Những người làm công tác giáo dục không nên giữ khu khư quan điểm cảm tính rằng sinh viên chỉ cần biết điều họ muốn,

chọn điều họ thích, bởi vì nghĩa vụ của người thầy là dạy học chứ không ảnh hưởng tới chọn lựa của họ. Thế giới ngày một thay đổi và không ngừng phát triển, vì vậy đây được xem là một yêu cầu cấp bách. Đây không phải là lúc tranh luận xem ai đúng sai, vì tất cả chúng ta đều đang ngồi trên quả bom nổ chậm và không biết khi nào nó sẽ phát nổ. Sinh viên là tương lai của xã hội, nếu họ không được đào tạo đúng thì các nhà giáo dục như chúng ta đã không làm trọn bổn phận của mình. Tôi không biện luận để ép buộc bất kỳ ai học bất kỳ cái gì. Tôi chỉ khuyến khích sự hợp tác giữa các ngành công nghiệp và các trường đại học, tất cả vì tương lai của sinh viên. Chúng ta cần phá vỡ “triết lý” cứng nhắc về giáo dục và quay lại khái niệm đào tạo đúng đắn. Hãy đầu tư vào đào tạo vì sinh viên của chúng ta đều rất hăm hở khi được học bao điều mới mẻ. Tất cả họ đều muốn có nghề nghiệp ổn định, mong mỏi được đóng góp cho sự thịnh vượng của đất nước. Và tất cả họ đều xứng đáng có một tương lai tốt đẹp hơn.

KỸ NĂNG CHUYỂN ĐỔI ĐƯỢC

Yếu tố quan trọng giúp bạn có được việc làm là kiến thức và kỹ năng. Đứng dưới góc nhìn của người sử dụng lao động, chúng ta có thể thấy tri thức là điều bạn đã học được trong trường, còn kỹ năng là kinh nghiệm thực tiễn mà bạn có được khi tham gia hoạt động trong lĩnh vực bất kỳ (bao gồm cả công việc tạm thời, thực tập mùa hè, v.v...). Phần lớn chủ doanh nghiệp KHÔNG trông đợi nhiều từ sinh viên mới tốt nghiệp vì họ biết rằng những sinh viên này không có nhiều kinh nghiệm thực tế. Từ đó, họ chú trọng hơn vào tri thức của sinh viên như: bằng cấp, lĩnh vực học tập hay thành tích. Bất kỳ kinh nghiệm làm việc nào cũng sẽ có ích, nhưng nó KHÔNG HÀN là yếu tố then chốt để chủ doanh nghiệp quyết định thuê bạn. Nếu

ban có kiến thức tốt, phong thái tự tin và ứng xử trôi chảy trong lúc phỏng vấn, bạn vẫn có cơ hội được tuyển dụng.

Sau khi làm việc được vài năm, kinh nghiệm của bạn trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Nếu bạn muốn nhảy việc, bạn phải chứng minh được năng lực và kinh nghiệm hiện tại của mình có khả năng đáp ứng yêu cầu môi trường mới. Trong trường hợp bạn muốn tìm một công việc mới cùng lĩnh vực thì điều đó khá dễ dàng. Điều quan trọng là bạn phải bảo đảm rằng những kỹ năng của mình phù hợp với yêu cầu của nhà tuyển dụng mới. Cũng có một số người sau vài năm làm việc cật lực, bỗng nhận ra mình không còn hứng thú hay đam mê với lĩnh vực hiện tại và muốn chuyển sang nghề khác. Chẳng hạn, ban tốt nghiệp sư phạm và làm công tác giảng dạy nhiều năm liền, nhưng đến một ngày nọ bạn muốn rẽ hướng sang kinh doanh. Và cũng không hiếm trường hợp sinh viên kinh tế, thậm chí nhân viên ngân hàng bỏ nghề để chuyển sang lĩnh vực công nghệ, phần mềm. Lúc này, bằng cấp giáo dục hay kinh doanh không giúp ích cho việc chuyển đổi của bạn. Để thuận lợi chuyển nghề, bạn cần trang bị cho mình “kỹ năng chuyển đổi” cần thiết. Đổi nghề yêu cầu bạn phải dựa vào các kỹ năng mà bạn đã phát triển bên ngoài lĩnh vực làm việc của mình.

Kỹ năng chuyển đổi được là những kỹ năng mà bạn đã tích lũy và phát triển được trong suốt những năm tháng lao động, học tập. Chúng có thể là kỹ năng mềm (trao đổi, thương lượng, làm việc nhóm, v.v...), kỹ năng phân tích (nghiên cứu, phân tích, tài chính, thống kê, v.v...) hay kỹ năng tổ chức (quản lý dự án, quan hệ với khách hàng, lãnh đạo, v.v...). Trước khi đổi nghề, bạn cần dành thời gian nghiên cứu để tìm ra kỹ năng chuyển đổi được của mình bằng cách so sánh việc làm hiện tại

với công việc bạn đang tìm. Bạn cần làm một danh sách các yêu cầu công việc mới với đầy đủ các nội dung như phẩm chất và trách nhiệm, sau đó bạn so sánh điều này với kỹ năng chuyển đổi được của mình. Tin chắc điều này sẽ giúp bạn có cái nhìn sáng suốt và quyết định đúng đắn hơn.

Một khi đã nhận diện các kỹ năng chuyển giao được và thấy rằng chúng khớp với yêu cầu của công việc mới, bạn sẽ chuyển sang bước quan trọng kế tiếp. Bạn cần chứng tỏ cho người chủ tiệm rằng thấy rằng bạn hiểu rõ nhu cầu của họ và thuyết phục họ tin tưởng kỹ năng chuyển đổi được của mình. Bằng cách nào ư? Chính là việc cung cấp đầy đủ và xác thực về kỹ năng của bạn, hãy chứng tỏ người lãnh đạo mới có được lợi ích ra sao khi thu nhận bạn. Bạn phải sắp xếp, trình bày thật hài hòa những kỹ năng này trong sơ yếu lý lịch. Hãy dùng những ví dụ minh họa tiêu biểu nhất để làm nổi bật kỹ năng của bạn. Điều này sẽ giúp bạn có được một bản lý lịch hoàn hảo, gia tăng cơ hội chuyển nghề thành công.

Kỹ năng chuyển đổi được là những kỹ năng mà bạn đã tích lũy và phát triển được trong suốt những năm tháng lao động, học tập.

MỘT BUỔI TRAO ĐỔI THỦ VỊ



Tom Mitchell là chủ của một công ty chuyên về tuyển dụng kỹ sư công nghệ thông tin (CNTT) cho các công ty toàn cầu. Trong một dịp gặp mặt, tôi và ông ấy đã có buổi trao đổi khá thú vị xoay quanh vấn đề tuyển dụng và tìm kiếm ứng viên tiềm năng. Ông ấy nói với tôi rằng: “Ngày nay, mọi công ty đều cần nhân công có kỹ năng nhưng họ không có mắt chuyên gia để phân biệt những người chuyên nghiệp với người nghiệp dư, vì vậy họ yêu cầu chúng tôi tìm người thích hợp cho họ. Chúng tôi sẽ tuyển dụng nhân sự có kỹ năng từ nhiều nước, với mọi chức vụ và vị trí. Chúng tôi đặt văn phòng đại diện ở nhiều nước để có thêm điều kiện tìm hiểu con người và văn hóa nước đó. Việc này sẽ giúp chúng tôi chọn ra các ứng viên đáp ứng đúng yêu cầu của khách hàng. Tôi đã hoạt động trong lĩnh vực này hơn ba mươi năm qua, nhưng thật sự chưa bao giờ thấy nhu cầu tuyển dụng cao như ngày nay”.

Tôi hỏi: “Sao họ không thuê nhân công trực tiếp mà lại sử dụng dịch vụ của công ty ông?”.

Ông ấy cười và đáp: “Thuê nhân công nước ngoài không đơn giản như ông nghĩ. Những công ty Mỹ không biết gì về những người xin việc đến từ nước ngoài cả. Họ không rõ về hệ thống giáo dục của những nước đó, về những trường học tốt hay trường kém chất lượng. Họ càng không biết ‘bằng giả’ với bằng thật. Quan trọng, họ không biết cách phòng vấn người đến từ các nền văn hóa khác và nói các ngôn ngữ khác. Trong khi đó, công ty của tôi là chuyên gia trong lĩnh vực này vì nhân viên của tôi là người địa phương, họ sinh ra và lớn lên tại đó và họ biết rất rõ về môi trường cũng như văn hóa nước sở tại”.

Tôi thắc mắc: “Làm sao ông đánh giá được một ứng viên tốt và không tốt?”.

Ông ấy giải thích: “Tiêu chí then chốt để đánh giá nhân lực CNTT chính là hai yếu tố: Đào tạo chính thức và kinh nghiệm thực tế. Với đào tạo chính thức, chúng tôi nhìn vào các trường, còn kinh nghiệm thì chúng tôi đánh giá dựa trên năng lực của họ. Chẳng hạn, những người tốt nghiệp trường điểm sẽ chiếm ưu thế hơn so với người tốt nghiệp trường trung bình. Các trường hàng đầu luôn có khâu tuyển chọn sinh viên đầu vào gắt gao. Và lẽ dĩ nhiên, đầu vào tốt thì đầu ra cũng sẽ được đảm bảo hơn. Đó là lý do tại sao chúng tôi chỉ lựa những người tốt nghiệp từ các trường nổi tiếng. Chúng tôi kiểm tra lại chương trình đào tạo để chắc rằng chúng phù hợp với các trường ở Mỹ. Chúng tôi không đánh giá cao những chương trình đào tạo lỗi thời, vì vậy chúng tôi không tuyển các sinh viên tốt nghiệp từ các chương trình này. Bên cạnh đó, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng

giao tiếp, thái độ, sự cam kết và tính quả quyết của ứng viên cũng được đánh giá cao. Chúng tôi muốn chắc chắn rằng những ứng viên này có kỹ năng tương tự như người tốt nghiệp tại Mỹ để khi được thuê, họ có thể làm tốt. Nếu họ làm tốt thì khách hàng của chúng tôi sẽ hài lòng và lẽ dĩ nhiên danh tiếng của chúng tôi sẽ được khẳng định. Đây là một cơ hội tuyệt vời vì khách hàng sẽ tiếp tục hợp tác và có thể giới thiệu nhiều đối tác cho chúng tôi. Tất nhiên, sự chú ý và chi tiết thế nào là còn tùy vào các chức vụ, vị trí khác nhau. Đặc biệt, người mới đi làm và người có kinh nghiệm sẽ có những tiêu chí xem xét khác nhau. Với các vị trí cấp cao, chúng tôi luôn xem xét, đánh giá cẩn thận kinh nghiệm và thái độ của từng ứng viên”.

Tôi lại hỏi: “Làm thế nào ông đánh giá nhân công có đầy đủ phẩm chất nhà tuyển dụng yêu cầu?”.

Ông ấy giải thích: “Với người có kinh nghiệm, chúng tôi yêu cầu họ cung cấp danh sách các dự án họ đã làm trong quá khứ. Danh sách này có thể bao gồm những thông số kỹ thuật, thiết kế kiến trúc, quá trình làm việc, bài thuyết trình, danh sách các dự án họ đã quản lý, v.v... Điều này sẽ giúp chúng tôi分辨 được mức độ kinh nghiệm và năng lực của mỗi người. Chúng tôi phải xem xét hết sức cẩn thận và phải chắc chắn kiến thức và kỹ năng của ứng viên có thể đáp ứng được nhu cầu của khách hàng. Tuy nhiên, trong quá trình phỏng vấn sẽ có những người thể hiện sự thiếu tự tin, ngắn ngắt và trả lời lẩn lờ. Lúc này tôi nói với họ: ‘Chúng tôi sẽ không tuyển dụng những người cho một vị trí cấp cao mà không có khả năng chứng minh được thực lực của mình’. Một khi khách hàng của tôi sẵn lòng trả tôi hai - ba trăm nghìn đô la một năm cho

ai đó thì người đó chắc chắn phải rất giỏi. Ngoài ra, chi phí làm visa cho nhân công đến Mỹ và tiền lương trả hàng tháng đều rất cao, do đó việc khách hàng yêu cầu điều tra kỹ lưỡng về kỹ năng cũng như kinh nghiệm của ứng viên là điều hiển nhiên. Tất nhiên, với những người mới ra trường hay người có ít hơn năm năm kinh nghiệm thì quá trình kiểm tra không đòi hỏi gắt gao như vậy. Với những nhân công này, chúng tôi thường xem xét kỹ năng thành thạo ngôn ngữ lập trình chuyên dụng hay bằng chứng trong các dự án và công cụ đặc biệt mà họ đã từng tham gia. Chúng tôi muốn biết họ đã làm qua công việc nào và từng đảm nhận vai trò gì. Chúng tôi phải chắc rằng họ có khả năng tiếng Anh tốt, thông thạo nghe, nói, đọc, viết và có các kỹ năng mềm như trình bày, làm việc nhóm, v.v...".

Tôi hỏi: "Thường thì họ được trả lương bao nhiêu? Người mới tốt nghiệp gần đây có thể có thu nhập bao nhiêu một tháng?".

Ông ấy nói: "Việc trả lương là do khách hàng của chúng tôi quyết định và họ thường trả theo luật quy định của nước họ. Nếu nhân công làm việc ở Mỹ, công ty phải trả lương và phúc lợi cho họ như bất kỳ người dân bản địa nào. Họ là nhân công hợp pháp và phải nhận được sự bảo vệ quyền lợi theo luật pháp của Mỹ. Ngày nay một người tốt nghiệp kỹ sư phần mềm có thể có thu nhập 85.000 tới 100.000 đô la một năm ở Mỹ. Còn ở Anh và các nước châu Âu thường trả ít hơn 20%, nên trung bình họ có thể nhận được 70.000 tới 80.000 đô la Mỹ".

Tôi hỏi: "Ông tuyển những người này bằng cách nào? Ông có quảng cáo không?".

Ông ấy cười: "Không, công ty của chúng tôi hiếm khi quảng cáo. Quảng cáo rầm rộ sẽ làm quá nhiều người

không đủ năng lực xin vào và điều đó khiến chúng tôi mất nhiều thời gian để tìm ra được ứng viên có phẩm chất đáp ứng yêu cầu. Chúng tôi hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh này khá lâu rồi, do đó chúng tôi đã xây dựng được mối quan hệ tốt với các trường đại học và giáo sư ở địa phương. Chúng tôi sẽ được họ cung cấp cho một danh sách các sinh viên ưu tú nhất. Chúng tôi tiếp cận sinh viên ít nhất một năm trước khi họ tốt nghiệp. Người của chúng tôi sẽ giám sát quá trình học tập, quan sát biểu hiện cũng như các hoạt động ngoại khóa của sinh viên. Khi khách hàng đề nghị chúng tôi tuyển nhân công cho họ, chúng tôi đã có ai đó trong đầu rồi. Thường thì chúng tôi tiếp cận sinh viên và đề nghị công việc trước khi họ tốt nghiệp, vì phải mất vài tháng để xin visa cho họ đến Mỹ hay châu Âu. Chúng tôi tìm người chủ yếu dựa vào mạng lưới quan hệ và điều đó tạo nên sự khác biệt giữa công ty chúng tôi với các công ty khác”.

Tôi thắc mắc: “Làm sao ông xin được visa cho họ?”.

- ☛ Ông ấy giải thích: “Khách hàng của chúng tôi phần lớn là các công ty phần mềm, họ sẽ làm đơn trình lên chính phủ Mỹ để yêu cầu cấp visa H1B. Khi nhận được sự chấp thuận, họ sẽ liên hệ lại với chúng tôi. Chẳng hạn, một công ty được cấp phép cho 25 visa thì chúng tôi sẽ làm hợp đồng để mang 25 kỹ sư phần mềm có chất lượng đến cho họ. Việc làm visa là trách nhiệm của khách hàng, còn chúng tôi chỉ phụ trách thuê nhân công có chất lượng giúp họ. Chúng tôi sẽ giúp làm các thủ tục cần thiết và mang nhân công đến Mỹ. Thường thì trách nhiệm và nghĩa vụ của chúng tôi sẽ chấm dứt khi đưa nhân công đến công ty họ nhận việc”.

Tôi hỏi: “Vậy phần lớn nhân công ông tìm ở nước nào?”.

Ông ấy đáp: “Trong mươi năm qua, chúng tôi hoạt động phần lớn ở Ấn Độ, Trung Quốc, Nga, và các nước Đông Âu vì những nước này có thừa nhân công có kỹ năng. Ngày nay, tình trạng thiếu hụt công nhân có kỹ năng CNTT xuất hiện ở mọi nơi. Ngay cả Ấn Độ và Trung Quốc cũng không cung ứng đủ số, nên chúng tôi phải đi sang các nước Đông Nam Á và ngay cả châu Phi. Chúng tôi đang tìm hiểu về các nước này và hệ thống giáo dục của họ, cũng như bắt đầu xây dựng mối quan hệ với các trường, các giáo sư ở đó. Ngày nay, cả Mỹ và các nước châu Âu đều đang đối diện với nguy cơ thiếu hụt trầm trọng nhân công CNTT có kỹ năng. Trong quá khứ, nhiều công ty xem việc thuê gia công nước ngoài như một giải pháp nhưng tinh thế, tinh hình bây giờ đang thay đổi do sự phản ứng của nhiều cư dân bản địa. Phần lớn, chính phủ các nước không ủng hộ việc thuê gia công hay xuất khẩu việc làm cho các công ty nước ngoài nữa. Họ đang thông qua các luật di trú phóng khoáng hơn để cho phép người có kỹ năng từ nhiều nơi trên thế giới tới nước họ làm việc. Trong trường hợp đó, phần lớn việc làm vẫn còn lại ở nước họ và công nhân sẽ đóng thuế để đóng góp cho nền kinh tế ở nước đó. Nhưng thay đổi này quả thực rất thuận lợi cho công ty của tôi và chúng tôi tin rằng mình sẽ làm tốt hơn trong những năm tiếp theo”.



NHU CẦU VỀ CÔNG NHÂN CÓ KỸ NĂNG

Tuần trước, một công ty hàng đầu Phố Wall đã tiến hành một cuộc khảo sát về 25 công ty công nghệ và kết quả cho thấy có hơn 20.000 việc làm đang cần người. Tuy nhiên, số người ứng tuyển lại ít hơn rất nhiều so với số vị trí đang còn trống mặc dù mức lương được trả ít nhất là 60.000 đô la một năm, thậm chí cao hơn rất nhiều. Công ty làm khảo sát trên tin rằng nếu họ mở rộng cuộc điều tra sang nhiều công ty công nghệ khác, danh sách này có thể tăng lên vài trăm nghìn hoặc hơn. Kết quả cuộc điều tra đã đưa ra bức tranh toàn cảnh và hiện thực về nền kinh tế nước Mỹ hiện nay. Rõ ràng, trong khi các công ty đang mở rộng và sẵn lòng thuê thêm người thì lại có rất ít công nhân đủ tiêu chuẩn để ứng tuyển. Nhiều nhân công bị thất nghiệp đang cần việc làm nhưng họ không có kỹ năng phù hợp.

Nghiên cứu sâu hơn về cuộc khảo sát, chúng ta có thể đưa ra lý giải cho một vài trường hợp như sau: Nhiều nhân công sắp tới tuổi về hưu (khoảng 55 đến 65 tuổi) và họ không muốn hoặc không có khả năng học thêm kỹ năng mới. Họ chỉ muốn làm công việc quen thuộc và áp dụng những kinh nghiệm họ có từ thời trẻ cho đến khi về hưu. Các nhân công trẻ hơn (khoảng 35 tới 55 tuổi) lại không thường xuyên cập nhật kỹ năng mới vì họ xem nó không phải là việc quan trọng. Khi kỹ năng của họ trở nên lỗi thời, nhiều người trong số đó vội vã học cái mới nhưng công ty chủ quản đã quyết định thay thế họ bằng người mới có kỹ năng cao hơn. Trong số những nhân công mới thất nghiệp này, trên 67% đang tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn với hy vọng mình sẽ tìm được việc làm mới. Những lựa chọn hàng đầu của họ bao gồm: công nghệ thông tin, công nghệ sinh học và chăm sóc sức khỏe. Vào cuối thập niên 1990, kinh doanh cổ phần và công nghiệp chứng khoán là những lĩnh vực thu hút

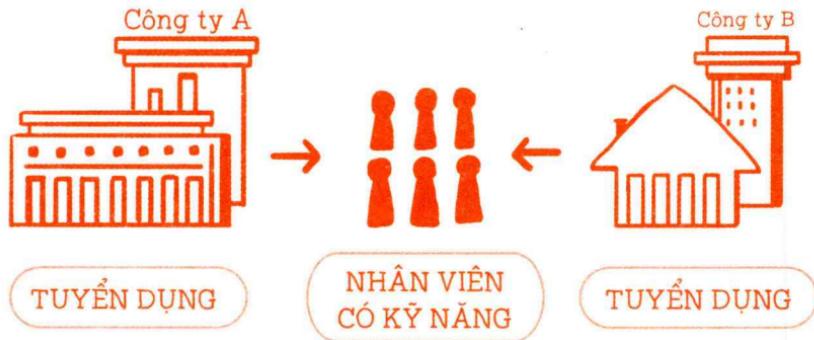
sinh viên nhiều nhất. Đây là những ngành được xem là hái ra tiền vào thời đó. Nhiều sinh viên thích thi tuyển vào các ngành kinh doanh, ngân hàng, thương mại cổ phần và tài chính hơn là vào các ngành khoa học và công nghệ. Hết quả, sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, nó đã tạo ra một lượng lớn người tốt nghiệp kinh tế không có việc làm.

Một trong những điểm thách thức mấu chốt cho kinh tế Mỹ là vấn đề về khoán ngoài đối sánh với tài nguyên trong nước. Trong hai mươi năm qua, khoán ngoài là chọn lựa được ưa chuộng nhưng tình hình thất nghiệp cao và việc xuất khẩu việc làm cảm tính của Mỹ trong một năm bầu cử đã làm cho nhiều chính khách và chủ doanh nghiệp lo lắng. Định hướng hiện thời của chính phủ Mỹ là mở lại các công việc CNTT trả lương cao. Đồng thời, họ còn thông qua luật di trú phóng khoáng hơn, cho phép nhiều nhân công nước ngoài có kỹ năng được đến Mỹ làm việc giúp, đáp ứng nhu cầu mở rộng các ngành nghề.

Dựa trên mong muốn mở rộng lai ngành CNTT, nhiều bang đã thông qua chính sách ưu đãi thuế để khuyến khích các công ty công nghệ cao mở lại các vị trí công việc đã khoán ngoài và xây dựng trụ sở công ty ở đó. Chẳng hạn, tập đoàn CGI đang xây dựng một trung tâm công nghệ 7 triệu đô la ở Belton, cách Texas 60 dặm. Ban quản lý của CGI nói rằng trung tâm sẽ tuyển dụng vài trăm vị trí mới trong năm tới. Đồng thời, Apple đã nhận được 21 triệu đô để xây dựng trung tâm hoạt động ở Austin, Texas. Những bang khác cũng đang lên kế hoạch phát triển điều tương tự nhưng vấn đề còn lại là liệu họ có thể tìm được nhân công CNTT có kỹ năng không?

CUỘC CHIẾN LẶNG IM “KHÔNG TIẾNG SÚNG” VỀ CÔNG NHÂN CÓ KỸ NĂNG

Hơn hai trăm năm qua, nhiều nước không ngừng cạnh tranh và đánh nhau để giành quyền sở hữu các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Ngày nay, cạnh tranh vẫn tiếp diễn nhưng thầm lặng và ít ai để ý. Họ cạnh tranh để thu hút lương công nhân có tay nghề và kỹ năng cao từ mọi miền thế giới.



Trong thời đại tri thức, giá trị của một công ty hay sự thịnh vượng của một quốc gia sẽ không còn được đánh giá dựa trên nguồn tài nguyên tự nhiên mà chính là nguồn lực con người. Ngày cà ngày nay, nhiều người vẫn chưa thể hiểu nổi “giá trị vô hình” của nguồn lực quý giá này. Nhưng nếu bạn nhìn vào chỉ số kinh tế của các nước phát triển, bạn sẽ thấy rằng công nghiệp tri thức đang chiếm vai trò chủ đạo trong nền kinh tế của họ. Một trong ví dụ tiêu biểu nhất mà tôi có thể chỉ ra đó là tập đoàn Coca Cola. Trong hơn một trăm năm qua, Coca Cola đã trở thành biểu tượng cho sự giàu có của nước Mỹ vì nó được

bán trên khắp thế giới. Thế nhưng ngày nay, Apple và Google chính là những đại diện mới cho sự hưng thịnh của nước này. Nếu như cách đây không lâu, Rockefeller, Vanderbilt, Carnegie, và J. P. Morgan là những tỷ phú Mỹ nổi tiếng thì giờ đây những cái tên như Bill Gates, Larry Ellison, Sergey Brin, hay Mark Zuckerberg mới được nhắc đến nhiều nhất.

Trong bất kỳ cuộc chuyển đổi nào, đều có một số người lãnh đạo quốc gia chọn cách đứng yên và chờ đợi vì họ không biết phải làm gì trước những điều mới lạ. Trong quá khứ, các hoàng đế Trung Hoa quyết định không cải cách, cứ giữ nguyên đường lối tư tưởng cũ nên đã chịu sự mất mát trước những người nước ngoài đến xâm lược và khai thác Trung Quốc. Nhưng các vị Nhật Hoàng thì ngược lại, họ nhanh chóng chấp nhận những cái mới và cải tiến mọi mặt đất nước, nhất là giáo dục. Chính vì thế, ngày nay, Nhật Bản đã đuổi kịp các nước phương Tây và trở thành một trong những cường quốc thế giới. Lịch sử đang lặp lại, nhưng hiện nay, hiện tượng này xảy ra ở châu Âu vì một số nước quyết định đứng yên đợi thời cơ tốt hơn. Thế nhưng, rõ ràng chúng ta thấy nền kinh tế của những nước này ngày càng rơi vào khủng hoảng trầm trọng như Hy Lạp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Italy, v.v...

Trong cuộc chuyển đổi từ công nghiệp sang tri thức, có nhiều nước biết cách nắm lấy cơ hội bằng cách đầu tư vào giáo dục công nghệ để phát triển thế hệ lãnh đạo kế tiếp và công nhân có kỹ năng. Chẳng hạn, trong quá khứ Ấn Độ từng là đất nước xuất khẩu lớn về nhân công chi phí thấp, nhưng ngày nay họ đã trở thành một nước có trình độ tri thức CNTT phát triển cao. Chưa đầy hai mươi năm, từ 250 triệu đô la lợi nhuận xuất khẩu nhân công không kỹ năng, họ đã nâng con số này lên hơn 100 tỷ đô bằng cách xuất khẩu sản phẩm CNTT. Bên cạnh đó,

vài triệu việc làm mới cũng đã được mở ra, thúc đẩy nền kinh tế nước này phát triển không ngừng.

Ngày nay, phần lớn các nước phát triển đang đối diện với tình trạng thiếu hụt nhân lực có kỹ năng CNTT và họ phải “nhập khẩu” nhiều nhân công CNTT để đáp ứng cho những yêu cầu này. Năm 2012, cuộc khảo cứu của diễn đàn World Economic đã chỉ ra rằng Mỹ sẽ phải cần thêm 26 triệu nhân công bổ sung vào lực lượng lao động của họ trước năm 2030 để duy trì tăng trưởng kinh tế. Trong khi đó, Tây Âu sẽ cần thêm khoảng 46 triệu người. Vấn đề là họ tìm những nhân công có kỹ năng này ở đâu? Luật “di trú mở” tạo điều kiện cho nhân công có kỹ năng từ nước ngoài tới và làm việc đã trở thành giải pháp hiệu quả cho vấn đề trên. Mỹ dùng visa H1B như cách mở cửa thu hút người có kỹ năng cao; Anh và các nước châu Âu phát triển visa làm việc đặc biệt nhằm tạo điều kiện cho nhân công có kỹ năng dễ dàng tới nước họ. Singapore áp dụng chính sách đặc biệt để thu hút người tài khắp nơi trên thế giới; Israel mở cửa cho người dân Nga và châu Âu tới làm việc trong khu vực công nghệ cao, v.v... Một nhà kinh tế nổi tiếng đã tuyên bố rằng từ giờ trở đi trên thế giới sẽ không có chiến tranh thâu tóm tài nguyên tự nhiên nữa, mà sẽ chuyển sang thâu tóm “công nhân có tay nghề”. Và cuộc chiến tranh giành nguồn lực con người này thực sự đang diễn ra trên toàn cầu. Trong thời đại tri thức, quốc gia nào có nguồn nhân công tay nghề cao hơn sẽ chiếm ưu thế, cũng giống như đổi mới công nghệ là yếu tố then chốt quyết định cường quốc kinh tế.

Ngay cả khi luật di trú thoải mái hơn thì việc thu hút lao động nước ngoài có tay nghề vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn. Trở ngại lớn nhất chính là việc đưa hàng triệu nhân công và gia đình của họ vào nước sẽ dễ vấp phải sự tranh cãi gay gắt từ những người địa phương, người sợ mất việc làm vào tay các di

dân mới này. Khó khăn tiếp theo chính là phải xây dựng được các trung tâm nghiên cứu và phát triển ở nhiều nước để thu được lực lượng lao động có kỹ năng ở bất kỳ nơi nào. Đồng thời chúng ta cũng phải chú trọng việc kết nối họ qua những cỗng liên kết truyền thông và tổ chức làm việc nền tảng để tạo ra tổ chức “toàn cầu”. Quy tắc mới của nền công nghiệp tri thức là “mở trung tâm việc làm ở nơi tập trung nhân công có kỹ năng”. Điều này lý giải tại sao Microsoft, Google, IBM, Oracle, Facebook, v.v... đang mở các trung tâm phát triển trên khắp thế giới để hấp dẫn nhiều nhân công có tay nghề.

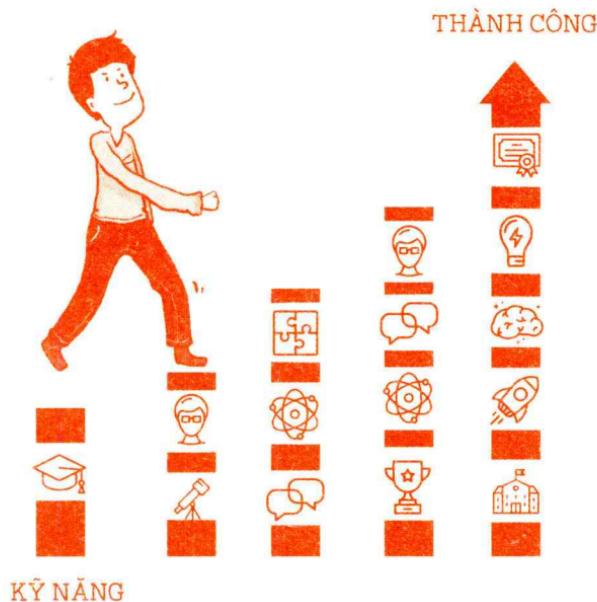
Trong nhiều năm, hai nước có số lượng nhân công trình độ thấp, đông nhất là Trung Quốc và Ấn Độ. Tuy nhiên, khi thế giới chuyển sang thời đại kinh tế tri thức, cả hai nước này đều kinh qua việc thiếu hụt nhân công có kỹ năng trong lĩnh vực công nghệ. Một khảo cứu của diễn đàn World Economic đã chỉ ra rằng Ấn Độ sẽ KHÔNG có đủ nhân công có kỹ năng để giúp cải thiện nền kinh tế đất nước vì phần lớn nhân công có kỹ năng của họ đã sang nước ngoài làm việc. Tình trạng “chảy máu chất xám” đã cướp đi tương lai của Ấn Độ. Còn Trung Quốc cũng sẽ phải đổi mới với vấn đề nghiêm trọng trong tương lai, khi không có đủ người quản lý cấp trung để xây dựng và quản lý các phân xưởng của họ. Điều này xảy ra do họ bị ám ảnh về lao động kỹ năng thấp trong sản xuất thay vì phát triển những người quản lý có năng lực. Mỗi năm, có vài triệu sinh viên Trung Quốc tốt nghiệp, nhưng vấn đề đặt ra là liệu chất lượng giáo dục của họ có đáp ứng yêu cầu của ngành công nghiệp đang tăng trưởng ở đất nước này không.

Khảo cứu của diễn đàn World Economic đã kết luận rằng cách giảng dạy lý thuyết suông của hệ thống giáo dục Trung Quốc đã tạo ra nhiều người tốt nghiệp đại học nhưng thiếu kinh

nghiêm thực hành và các kỹ năng mềm cần thiết. Người tốt nghiệp từ các hệ thống giáo dục này chủ yếu dựa vào việc ghi nhớ nội dung, quy luật, định lý sẵn có nhưng không biết cách áp dụng chúng vào thực tế để giải quyết vấn đề. So với Ấn Độ, sinh viên Trung Quốc cũng thiếu hẳn kỹ năng ngoại ngữ (đặc biệt là khả năng nói tiếng Anh) vì thế họ có thể không cạnh tranh lại với nhiều nước trong khu vực. Khi nền kinh tế Trung Quốc tăng trưởng đã thu hút đầu tư từ nhiều nước với nhiều văn phòng và cơ xưởng lớn được mở ra. Nhưng giáo dục của họ không có khả năng đào tạo ra các nhà quản lý cấp trung có chất lượng. Hết quả là chủ doanh nghiệp phải bỏ ra một khoản chi phí lớn thuê mướn nhân sự là người nước ngoài. Đồng thời, dân số Trung Quốc đang già đi nhanh chóng mà việc số người trẻ trong độ tuổi 20 đến 40 đang giảm nghiêm trọng do quy định nghiêm ngặt của luật mỗi gia đình chỉ sinh “một con” cũng gia tăng thêm gánh nặng cho nền kinh tế của nước này.

Hiện nay cả Trung Quốc và Ấn Độ đang lo lắng về việc mất các công nhân có tay nghề và tài năng nhất của họ vào tay các nước phương Tây. Chính vì thế họ bắt đầu tìm các giải pháp để ngăn cản hiện tượng “chảy máu chất xám”, nhưng xem ra vẫn chưa thu được hiệu quả.

CÁC KỸ NĂNG CẦN THIẾT



Thế giới không ngừng phát triển, vì vậy dù ban đang là sinh viên hay người đi làm thì hãy luôn ghi nhớ rằng: Kiến thức ban đang có sẽ hữu dụng trong lúc này nhưng có thể lạc hậu trong một hay hai năm tới. Điều này đồng nghĩa với việc chúng ta phải không ngừng trau dồi kiến thức và kỹ năng thì mới theo kịp với sự phát triển của xã hội. Nhiều kỹ sư phát triển phần mềm thường mang trong mình thắc mắc: “Tôi cần học những gì và phải học chúng ở đâu?”. Những người quản lý cũng đang đối diện với câu hỏi tương tự: “Hiện nay điều gì là cần thiết nhất và trong tương lai, điều gì sẽ được đòi hỏi? Ai chịu trách nhiệm cho việc quyết định kỹ năng nào phù hợp? Điều gì sắp hết thời và điều gì không?”.

Việc cập nhật chương trình giáo dục hiện đai trong các trường đại học thường diễn ra rất chậm, do đó sinh viên phải cố gắng hình dung ra kỹ năng nào cần thiết cho nghề nghiệp tương lai của họ. Họ thường có chung mối bận tâm về việc không biết kỹ thuật công nghệ mới hay kỹ năng nào có thể giúp họ phát triển bản thân và công việc sau khi tốt nghiệp. Người đi làm cũng rất lo lắng về khả năng duy trì việc làm của họ khi có thay đổi xảy ra. Họ thật sự đau đầu trước việc liệu có cần phải theo học thêm các lớp đào tạo để bắt kịp với sự phát triển của ngành hay không.

Khi tôi ở châu Á, nhiều người cũng đã hỏi tôi những câu hỏi này. Mọi người đều hiểu rằng sự học là quan trọng nhưng họ không biết nên tìm thông tin, kiến thức ở đâu. Thật ra, kiến thức có ở xung quanh chúng ta và chúng ta đang có cơ hội sở hữu, cũng như tiếp cận với một lượng kiến thức lớn của thế giới hàng ngày qua internet. Nhiều người tỏ ra ngạc nhiên khi thấy tôi đưa internet vào danh sách những nguồn có thể mang lại kiến thức hữu ích cho nghề nghiệp của họ. Điều này cũng không mấy khó hiểu vì đa phần người châu Á không đọc tin kỹ thuật hay theo dõi xu hướng kỹ thuật mới như người phương Tây; họ dành nhiều thời gian để đọc các tin thời sự và tin tức giải trí, nhưng hiếm khi vào tìm hiểu thông tin trên các trang web kỹ thuật. Thường thì họ chỉ thích ngồi yên đợi người khác chỉ ra rằng mình phải học cái gì và học ở đâu để cải thiện kỹ năng hiện có. Về căn bản, họ tỏ ra khá thụ động khi tiếp nhận những cái mới. Đã đến lúc bạn phải thay đổi tư tưởng, phải loại bỏ thói quen chờ đợi thụ động, nhất là trong việc học tập, tiếp thu kiến thức mới. Hãy học hỏi bất cứ nơi nào có thể và với bất cứ nguồn nào bạn gặp. Ngày nay, bạn có thể tìm được bất kỳ thông tin kỹ thuật mới từ hàng triệu nguồn như: blog, podcast, website,

tạp chí điện tử, sách điện tử. Nếu bạn học tập nghiêm chỉnh, internet sẽ mang lại cho bạn nguồn kiến thức bao la, vô tận.

Học tập là thu nhận thông tin cần thiết để giúp ích cho công việc của bạn. Việc học tập có thể diễn ra chính thức hay không chính thức. Bạn có thể học chính thức bằng cách ghi danh đến lớp hay không chính thức bằng cách quan sát, học hỏi kinh nghiệm từ hoạt động thực tiễn của những người đi trước. Vấn đề là ở chỗ rất khó để biết liệu bạn đã học được điều gì hay không cho đến khi bạn buộc phải áp dụng điều đó. Một số lớp học chính thức yêu cầu học viên phải tham gia các kỳ thi để kiểm tra kiến thức họ đã học được. Tuy nhiên, các kỳ thi này không phản ánh được năng lực thực sự của học viên vì một số người có thể hoàn thành bài thi rất tốt nhưng thực tế kỹ năng của họ rất yếu. Cách tốt nhất để đánh giá bản thân là bạn nên thực hành điều mình đã học vào hoạt động thực tế và liên tục lắng nghe phản hồi từ mọi người xung quanh. Nếu theo học một lớp, chúng ta có thể cảm thấy hài lòng vì đã học được một cái gì đó cho tới khi buộc phải đối diện với thực tế áp dụng điều đã học.

Tôi thường tự hỏi tại sao lại có nhiều người phát triển phần mềm thất nghiệp khi xã hội đang có nhu cầu rất cao về họ? Một người chủ công ty nói với tôi rằng họ đã phải mất vài tháng để tìm ra người phù hợp vì phần lớn các ứng viên không đáp ứng các kỹ năng yêu cầu hoặc kỹ năng hiện có đã trở nên lỗi thời. Khi công nghệ thay đổi chóng mặt, chế độ đai ngộ và mức lương hấp dẫn bao giờ cũng ưu ái những người có kỹ năng mới nhất. Vấn đề là làm sao những chủ doanh nghiệp này và mọi người biết cái gì đang là xu hướng và cái gì đã lạc hậu? Hầu như câu trả lời sẽ là các công nghệ mới. Chẳng hạn, năm năm trước, ứng dụng di động là cái rất mới mẻ và ít người biết đến cho tới khi nó bùng nổ như ngày nay. Quả thực vi CEO này rất có lý khi

cho rằng việc chờ đợi một cái gì đó trở nên “hot” rồi mới học là một quan niệm sai lầm vì khi đó nó đã quá trễ. Bạn phải theo kịp xu hướng và học cái gì đó mới trước khi nó nóng trên thị trường. Chẳng hạn, thứ được ưa chuộng kế tiếp có thể là HTML 5.0 và Windows 8. Hiện nay đang có nhiều website hướng dẫn về những ứng dụng này, bạn có thể học chúng ngay nếu muốn.

Quả thực khi bạn cần phát triển kỹ năng mới hay muốn đáp ứng nhu cầu thị trường, bạn có thể trang bị kiến thức bằng cách tìm hiểu thông tin trên các website đào tạo và bài học trực tuyến. Có rất nhiều website giảng dạy miễn phí và bạn nên biết cách tận dụng những ưu thế này để bồi dưỡng kiến thức, phát triển năng lực cá nhân. Ngày nay, cơ hội học tập đang mở ra vô tận với mọi người. Thậm chí chỉ với podcast, blog, sách điện tử, tạp chí điện tử và diễn đàn kỹ thuật, bạn có thể học hỏi được nhiều kinh nghiệm bổ ích từ những người tài giỏi đi trước. Nếu bạn nghiêm túc và sẵn sàng đầu tư vào học tập, thì bạn sẽ thu được nhiều thành công trong công việc và trong đời sống. Đào tạo rất quan trọng cho sinh viên cũng như cho người đi làm. Chính vì vậy, đừng để việc thiếu kỹ năng hay tri thức ngăn cản con đường tương lai và nghề nghiệp của bạn. Hãy tận dụng mọi ưu thế của công nghệ vi trong thế giới thay đổi nhanh chóng này, tài sản duy nhất của bạn là tri thức và kỹ năng.

KỸ NĂNG MỀM

Nhiều sinh viên hỏi tôi họ nên học những kỹ năng mềm nào và có thể học những kỹ năng đó ở đâu. Về cẩn bản, kỹ năng mềm là kỹ năng xác định ra năng lực của một người để có thể “ăn khớp” và làm tốt nhiệm vụ trong một môi trường đặc thù như công ty hay tổ dự án.

Nhiều người “cường điệu hóa” kỹ năng mềm, nhưng thực ra phần lớn chỉ cần hiểu chúng theo nghĩa thông thường. Có một cuốn sách nhan đề là “Đắc nhân tâm” do Dale Carnegie viết, xuất bản năm 1936. Cuốn sách này đã được dịch sang nhiều thứ tiếng, trong đó có tiếng Việt, tôi khuyên các bạn nên đọc nó, không chỉ một lần mà nhiều lần. Tôi đã đọc cuốn sách này từ khi học trung học và đến giờ vẫn còn đọc. Nếu bạn có thể áp dụng phần lớn những điều cuốn sách này nhắc tới, bạn đã có đủ mọi “kỹ năng mềm” cần thiết để thành công trong cuộc sống.

Có rất nhiều kỹ năng mềm nhưng một sinh viên đại học cần phát triển ít nhất năm kỹ năng cơ bản sau: trao đổi, trình bày, làm việc nhóm, giải quyết xung đột và lãnh đạo.



Có các trường, lớp, các xêmina dạy về kỹ năng mềm. Nhiều kỹ năng được thiết kế để đào tạo cho những người chuyên nghiệp, nhưng bạn cần phát triển các kỹ năng mềm từ khi còn là sinh viên vì bạn sẽ cần đến chúng sau khi tốt nghiệp. Có rất nhiều kỹ năng mềm nhưng một sinh viên đại học cần phát triển

ít nhất năm kỹ năng cơ bản sau: trao đổi, trình bày, làm việc nhóm, giải quyết xung đột và lãnh đạo.

Kỹ năng trao đổi là khả năng nói sao cho rõ ràng để người khác hiểu được. Sinh viên thường hỏi tôi: “Lúc nào em cũng nói chuyện với bạn em, vậy tại sao em phải cần kỹ năng này?”. Câu trả lời của tôi là: “Kỹ năng trao đổi nghĩa là biết khi nào nên nói và khi nào nên nghe.” Một số sinh viên nói rất nhiều mà không bao giờ lắng nghe. Một số sinh viên không bao giờ suy nghĩ kỹ trước khi nói. Họ chỉ gây ồn ào chứ không có kỹ năng trao đổi.

Nghe là kỹ năng quan trọng nhất của quá trình trao đổi. Sinh viên phải học cách lắng nghe một cách chăm chú và tránh ngắt lời khi người khác đang nói. Kỹ năng này rất khó phát triển vì nó phải là một phần trong tính cách của bạn. Muốn là một người biết lắng nghe nghĩa là bạn phải kiên nhẫn và biết thông cảm. Bạn phải có tâm trí cởi mở và thật lòng muốn hiểu người khác.

Trình bày cũng là một kỹ năng quan trọng. Người nói giỏi bao giờ cũng suy nghĩ kỹ trước khi nói. Họ trình bày rõ ràng và đi thẳng vào vấn đề chính một cách nhanh chóng để cho người nghe có thể hiểu được. Nhiều sinh viên tin là để trở thành người nói giỏi, họ phải dùng những từ khác thường. Thế nhưng, sự thật không phải thế, người nói giỏi bao giờ cũng dùng những từ đơn giản để người khác dễ hiểu. Sinh viên cần hiểu rằng dùng từ sai có thể làm tổn thương người khác hoặc tạo ra hình ảnh tiêu cực về người nói. Người nói giỏi phải lựa chọn lời nói cẩn thận để tạo ra ngôn ngữ tích cực. Thông điệp của họ bao giờ cũng lịch sự, thú vị và thực tế để tạo ra ấn tượng tích cực cho người nghe. Các bạn nên tránh dùng các thuật ngữ kỹ thuật hay chuyên ngành khi nói chuyện hàng ngày. Chẳng hạn, sinh viên công nghệ thông tin thường dùng thuật ngữ kỹ thuật mà không biết rằng người nghe có thể không hiểu. Những người làm nghề

kiểm thử thường dùng thuật ngữ “kiểm thử hộp đen”. Những người làm nghề kiểm thử và phát triển thường dùng thuật ngữ “kiểm thử đơn vị”, nhưng người khác có thể không hiểu. Điều quan trọng là bạn phải biết điều này và tránh dùng các thuật ngữ kỹ thuật khi trao đổi hàng ngày. Một số sinh viên có thói quen dùng từ tắt khi nhắn tin và nó trở thành thói quen khi họ nói chuyện với bạn bè. Nhưng khi đi phòng vấn xin việc hay khi làm việc trong môi trường công nghiệp, không thể sử dụng những từ ngữ như vậy vì nó thể hiện thái độ bất kính.

Ngoài ra còn có một kỹ năng trao đổi quan trọng khác được gọi là “trao đổi không lời” hay diễn đạt bằng ngôn ngữ hình thể như biểu lộ qua nét mặt, ánh mắt và cử chỉ, cũng đều là một phần của quá trình trao đổi. Theo một khảo cứu về trao đổi, giáo sư A. Mehrabian cho biết 55% ý nghĩa của cuộc trò chuyện xuất phát từ ngôn ngữ của nét mặt và hình thể, chỉ 38% xuất phát từ ngữ điệu của giọng nói.

Với người phương Tây, khi nói chuyện, bạn phải nhìn vào nhau và tiếp xúc bằng ánh mắt. Nếu bạn nhìn xuống hay tránh tiếp xúc mắt, thì có nghĩa là bạn cảm thấy tự ti hay đang nói dối. Ngược lại, phần lớn văn hóa châu Á coi nhìn thẳng vào mặt ai đó và tiếp xúc bằng ánh mắt là biểu tượng của bất kính và thách thức. Bạn phải hiểu khác biệt này và hành động sao cho thích hợp. Khi đứng nói chuyện, tư thế cũng rất quan trọng. Phần lớn người châu Á không thích nói khi đứng, trừ khi đó là câu chuyện ngắn. Nhưng người phương Tây xem việc đứng nói chuyện là nghiêm chỉnh và tư thế chân của bạn rất quan trọng. Nếu bạn đứng choai rộng chân, tức là bạn rất hung hăng và muốn chi phối cuộc nói chuyện. Tư thế đứng với hai chân khép chặt cho thấy bạn yếu thế, dễ phục tùng và đang sợ hãi. Tư thế đứng tốt nhất là hai chân rộng bằng vai. Văn hóa châu Á không chú ý tới những

tiểu tiết này nhưng văn hóa phương Tây coi ngôn ngữ cơ thể là điều quan trọng và họ thường phán xét bạn qua tư thế của bạn.

Trao đổi hiệu quả nghĩa là phải chọn đúng từ ngữ, trình bày chúng một cách tích cực và sử dụng ngôn ngữ cơ thể đúng mục. Một nghiên cứu gần đây về những người xin việc cho thấy rằng cứ một trăm ứng cử viên thì chỉ có mươi lăm người được thuê. Tám mươi lăm ứng cử viên kia không được chọn vì họ không có kỹ năng trao đổi. Mọi ứng cử viên đều có kỹ năng, kỹ thuật và đủ phẩm chất, được chọn ra từ danh sách hàng nghìn đơn xin việc để phỏng vấn. Nhưng họ không gây được ấn tượng cho quản lý nhân sự vì kỹ năng trao đổi của họ quá nghèo nàn. Nghiên cứu này cho thấy 30% trong số họ không chuẩn bị sẵn sàng để trả lời các câu hỏi không liên quan tới lĩnh vực học tập của họ; nhiều người chẳng biết gì về xu hướng công nghệ hay những gì đang xảy ra trên thế giới. Đó là dấu hiệu cho thấy họ không có đủ vốn tri thức để làm việc hiệu quả; 67% không biết cách trình bày rõ ràng hay trả lời câu hỏi cho phù hợp; nhiều người tỏ ra bỗn chồn và thiếu tự tin; 58% có ngôn ngữ cơ thể và cử chỉ không đúng mục khi nói chuyện, như không duy trì tiếp xúc mắt, gãi đầu gãi tai, không ngồi thẳng lưng mà ngồi thườn thượt trong ghế. Nghiên cứu này kết luận rằng phần lớn sinh viên có kỹ năng kỹ thuật tốt nhưng không có khả năng thể hiện bản thân đúng mục. Một số người nói năng trôi chảy, nhưng không thể lắng nghe. Nhiều người có vấn đề với cách diễn đạt, ngôn ngữ cơ thể hay có những cử chỉ không thích hợp.

Bên cạnh nói và nghe thì đọc, viết và trao đổi nhóm cũng là một phần của kỹ năng trao đổi. Phần lớn các trường đại học đều yêu cầu sinh viên đọc rất nhiều. Nếu không có kỹ năng đọc tốt, sinh viên sẽ phải vật lộn với đống tài liệu khổng lồ ở trường. Tôi cho rằng khả năng đọc, viết sẽ giúp cải thiện khả năng nói

và nghe. Phân lớn những người đọc giỏi thường cũng đều là những người nói giỏi vì họ có khối lượng kiến thức lớn. Tôi bao giờ cũng khuyên sinh viên nên tìm cách cải thiện kỹ năng trao đổi bằng cách đọc thật nhiều. Cần đọc liên tục mỗi ngày để tri óc vận động và tiếp thu tri thức mới. Nhiều sinh viên công nghệ thông tin cho rằng họ chỉ cần đọc sách kỹ thuật là đủ. Điều đó hoàn toàn sai lầm. Bạn nên đọc bất cứ sách gì bạn thích và biến việc đọc thành một thói quen không thể thiếu trong đời. Chúng ta cũng có thể mở mang trí óc khi đọc tin tức, tạp chí, các blog. Ngoài ra, các bạn nên đọc lịch sử, tin tức thế giới, tin tức kinh tế và doanh nghiệp, để luôn cập nhật theo kịp dòng thời sự.

Thảo luận nhóm nghĩa là trao đổi trong một nhóm người. Khi thảo luận nhóm, mọi người cùng ngồi lại để trao đổi và bày tỏ ý kiến riêng về một chủ đề. Trong hoạt động thảo luận nhóm, sinh viên sẽ học được sự năng động khi làm việc trong nhóm, cách tập hợp nội dung và các đức tính cần có của người lãnh đạo. Khi thảo luận nhóm ở trường đại học, giảng viên sẽ đánh giá ai chuẩn bị tốt, ai có kỹ năng nói tốt và ai có kỹ năng lãnh đạo. Sinh viên phải học cách nói năng rõ ràng và lịch sự. Cần biết rằng thảo luận không phải là tranh cãi, phải tập trung vào chủ đề thảo luận, không nói các thông tin không liên quan. Ngoài ra, bạn phải kiểm soát cảm xúc và hành vi của mình, tránh những xung đột không cần thiết.



Trao đổi là kỹ năng cơ bản trong công việc và cuộc sống. Sinh viên nên phát triển kỹ năng này khi còn đi học bằng cách tham gia thảo luận ở lớp, chú ý cách lựa chọn ngôn từ để tạo ra ấn tượng cho người nghe. Bên cạnh đó, nên phát triển thói quen đọc để làm giàu vốn ngôn ngữ và mở rộng phạm vi kiến thức của mình để hiểu thế giới đang xoay chuyển ra sao.



Kỹ năng mềm là kỹ năng xác định ra năng lực của một người để có thể “ăn khớp” và làm tốt nhiệm vụ trong một môi trường đặc thù như công ty hay tổ dự án.

HỌC KỸ NĂNG MỀM

Một sinh viên hỏi tôi rằng ngày nay nhiều công việc yêu cầu phải có kỹ năng mềm. Vậy sinh viên có thể học những kỹ năng đó ở đâu? Họ có cần đến một ngôi trường đặc biệt nào để học các kỹ năng đó không?

Thật ra bạn không cần tới bất kỳ một ngôi trường đặc biệt nào để học những kỹ năng đó cả. Phần lớn kỹ năng mềm thường được dạy trong đại học nhưng có thể bạn không chú ý. Tất nhiên, không có môn học nào mang tên kỹ năng mềm cả, nhưng nhiều môn bạn học có thể giúp bạn phát triển những kỹ năng này. Chẳng hạn, phần lớn các môn ở trường đại học đều yêu cầu sinh viên phải thuyết trình hay tham gia thảo luận nhóm. Nếu là người thuyết trình, bạn sẽ phải chuẩn bị để nói trước lớp, bạn phải nghiên cứu về chủ đề bạn sẽ trình bày để có thể nói về nó một cách tự tin. Bạn sẽ phải làm sao để phản trình bày của mình phù hợp với trình độ và thu hút sự quan tâm của cả lớp. Nếu nó quá phức tạp, sẽ không ai hiểu được bạn. Nếu nó quá đơn giản, các bạn của bạn có thể chán và không thèm chú ý. Về cẩn bản, bạn phải chuẩn bị và tập dượt vài lần để đảm bảo có thể trình bày một cách thoải mái và trơn tru. Như vậy tức là bạn đang học hỏi và trau dồi kỹ năng mềm ở phần “trình bày”.

Dù thảo luận nhóm hiện nay là hoạt động then chốt với nhiều môn ở trường đại học nhưng một số sinh viên lại không thích tham gia. Họ hiếm khi đặt câu hỏi hay thể hiện ý kiến riêng mà chỉ thích ngồi im lặng. Vì không tham gia, họ đã bỏ lỡ cơ hội để phát triển một kỹ năng mềm. Khi tham gia vào thảo luận nhóm, trước hết bạn cần phải biết rõ chủ đề, bằng không bạn sẽ chẳng có gì để nói cả. Bạn phải nghiên cứu về chủ đề này, trình bày rõ ràng suy nghĩ của mình và hình thành nên ý kiến dựa trên những gì bạn hiểu. Bạn có thể thực hành bằng cách thảo luận với nhóm. Bạn sẽ phát triển kỹ năng thuyết phục khi bảo vệ quan điểm của mình trước những ý kiến phản bác lại. Ngoài ra, bạn cũng phát triển được kỹ năng trình bày khi tìm cách giải thích rõ ràng, đơn giản và chính xác lập trường của mình trước lớp. Đây là những điều cơ bản của kỹ năng trình bày. Bạn tham gia thảo luận trên lớp càng nhiều, bạn sẽ càng tự tin hơn, sự tự tin đó ảnh hưởng tới mọi khía cạnh của cuộc sống và xây dựng nên tính cách của bạn.

Chương trình đại học yêu cầu sinh viên phải làm việc rất nhiều. Bạn phải đọc nhiều sách và các bài tạp chí. Bạn còn phải chuẩn bị sẵn sàng cho các bài tập về nhà, bài kiểm tra hàng tuần và các kỳ thi. Khối lượng công việc lớn như vậy sẽ khiến bạn rất bận rộn, nên bạn phải học cách sắp xếp thời gian để hoàn thành. Nhờ vậy, bạn học được thêm kỹ năng tổ chức, ưu tiên cho hoạt động nào trước, hoạt động nào có thể để sau. Bạn cũng phát triển được kỹ năng quản lý thời gian bằng cách phân chia thời gian cho những hoạt động này và xác định xem bạn cần dành bao nhiêu thời gian cho từng hoạt động. Quản lý thời gian và tổ chức là những kỹ năng rất quan trọng, có thể quyết định thành bại ở trường đại học. Đó cũng là những kỹ năng cơ bản trong cuộc sống khi bạn đi làm trong môi trường công nghiệp. Khi quản lý được thời gian của mình, bạn cũng sẽ học được cách sắp xếp tài liệu, tổ chức phương pháp học

tập và cả cuộc sống của bạn khi học đại học. Ngoài ra, bạn sẽ phát triển được kỹ năng xã hội khi lựa chọn ai là người có thể học chung, ai có thể giúp đỡ bạn và nhóm nào có thể gia nhập được.

Hiện nay, hầu hết sinh viên đại học đều không làm việc một mình mà làm theo nhóm. Điều này không dễ dàng gì, vì ở trường phổ thông nhiều người đã quen làm việc độc lập, làm việc theo nhóm sẽ bị coi là gian lận. Nhưng hầu hết các trường đại học đều yêu cầu sinh viên phải học hay làm việc theo nhóm nên bạn phải học kỹ năng này. Thủ thách chính là phải làm sao để các thành viên trong nhóm cùng nhau làm việc và phối hợp nhịp nhàng thay vì mỗi người đi theo một hướng riêng. Đó là lý do tại sao ngay từ đầu mọi thành viên trong nhóm phải đồng tình và hướng tới một mục đích chung. Nhờ vậy, bạn sẽ phát triển được kỹ năng để ra mục đích và kỹ năng xây dựng nhóm. Bạn cũng học được cách phân công vai trò và trách nhiệm cho các thành viên nhóm với tư cách trưởng nhóm, các thành viên trong nhóm nên luân phiên giữ vai trò trưởng nhóm để có cơ hội học hỏi kinh nghiệm. Bạn sẽ học được cách làm việc trên tinh thần cộng tác với nhau, giúp từng thành viên phát triển khả năng, khi nào cần lắng nghe và khi nào cần trình bày ý kiến. Bạn cũng sẽ học được cách chia sẻ thông tin và hiểu được sự năng động của nhóm. Làm việc nhóm là kỹ năng thiết yếu trong cuộc sống, cả khi bạn tạo dựng sự nghiệp sau khi tốt nghiệp đại học.

Bốn năm đại học có thể giúp bạn phát triển cả kiến thức về kỹ thuật và kỹ năng mềm cần thiết để tạo dựng sự nghiệp riêng của bạn. Bạn có thể học rất nhiều điều ở trường đại học để phát triển năng lực riêng của mình, nhưng bốn năm trôi qua rất nhanh nên xin đừng phí hoài. Dù việc làm tốt là mơ ước của nhiều sinh viên, nhưng một số người chỉ dựa trên “bằng cấp” hơn là khả năng của chính họ. Họ không biết rằng không phải bằng cấp mà chính tri-

thúc và kỹ năng mới là cái bảo đảm cho họ. Không công ty nào thuê người có bằng cấp mà không có tri thức và kỹ năng. Nhưng một số công ty sẽ thuê người có kỹ năng, dù không có bằng cấp. “Bằng cấp” là chìa khóa mở “cánh cửa cơ hội”, nhưng bạn phải có khả năng mở cửa và bước vào. Không có khả năng, bạn chỉ đứng đó, tay cầm chìa khóa, nhưng lại để người khác đi qua và bước vào. Thật nản lòng khi nhìn thấy rất nhiều cơ hội công việc được quảng cáo nhưng bạn lại không đáp ứng được yêu cầu.

Xin nhớ cho rằng: “Mơ chỉ là mơ nhưng một công việc tốt là giấc mơ có kế hoạch và lịch trình.” Để đạt được giấc mơ này, bạn phải có kế hoạch thu thập kiến thức và kỹ năng cần thiết. Bạn cũng chỉ có một lịch trình ngắn hạn (bốn năm) để thu thập. Với tấm bằng đại học và kỹ năng, bạn sẽ có cơ hội tiếp cận rất nhiều công việc. Nếu có kỹ năng, bạn sẽ có thể thành công trong nghề nghiệp và thành công trong lĩnh vực bạn chọn.



KỸ NĂNG CON NGƯỜI

“
Người quản lý dự án giỏi phải công nhận tài năng của các thành viên trong nhóm và hiểu được rằng thành công của dự án phụ thuộc vào nỗ lực của họ.
”

Hầu hết các dự án phần mềm muốn thành công đều phải có hai yếu tố quan trọng: người quản lý dự án phần mềm giỏi và nhóm có kỹ năng cao trong lĩnh vực họ đang làm việc. Về cơ bản, tất cả đều liên quan đến con người và các kỹ năng của họ. Hơn 40 năm làm việc trong ngành công nghiệp phần mềm, tôi chưa bao giờ gặp một dự án phần mềm nào thất bại vì vấn đề kỹ thuật, nhưng đã thấy nhiều thất bại do “vấn đề con người”. Đây là địa hạt mà những người chỉ biết lý thuyết suông không thể hiểu rõ. Hầu hết các trường đại học chỉ tập trung vào vấn đề kỹ thuật mà chưa bao giờ chuẩn bị cho sinh viên kỹ năng giải quyết với “vấn đề con người”.

Nếu nghĩ rằng người làm công nghệ chỉ làm việc với máy tính thì bạn thật sai lầm. Nhiều sinh viên cho rằng chừng nào còn có thể viết được mã, họ có thể vẫn làm việc tốt, điều đó cũng sai nốt. Ngay khi chính thức đi làm, bạn sẽ thấy mình phải dành đến nửa thời gian để nói chuyện với những người khác: nhận yêu cầu từ người dùng, thảo luận về thiết kế, xem xét lại khả năng tích hợp, thảo luận về việc ai sẽ thực hiện chức năng nào, phân tích xem mô đun nào sẽ làm điều gì và ai là người quản lý giao diện, v.v... Bạn sẽ biết rằng, không như máy móc,

con người có cảm xúc và cách bạn tương tác với mọi người sẽ quyết định sự thành công hay thất bại của dự án. Mọi người đều muốn được đối xử một cách trân trọng, nhã nhặn, cần hiểu rằng nếu ta muốn được đối xử thế nào thì phải đối xử với người khác như vậy. Cuối cùng, cần biết rằng khi người ta làm việc vất vả mà không được nghỉ ngơi, họ sẽ gây ra lỗi lầm. Khi con người quá căng thẳng, họ sẽ không thể suy nghĩ thông suốt và sẽ phạm nhiều sai lầm hơn. Khi con người cảm thấy không thoải mái, họ sẽ dễ dàng nổi giận và nếu họ bỏ đi trước khi hoàn thành công việc, dự án của bạn sẽ không đáp ứng được lịch trình.

Người có kỹ năng cao có thể vượt qua các vấn đề kỹ thuật và giúp cho dự án thành công nhưng họ KHÔNG THỂ khắc phục được vấn đề quản lý kém. Quản lý kém sẽ phá hỏng mọi thứ. Nếu người quản lý không ước lượng được thời gian cần thiết, mọi người sẽ KHÔNG có đủ thời gian hoàn thành công việc thật tốt và chất lượng sẽ bị ảnh hưởng. Nếu người quản lý KHÔNG biết cách quản lý nhân sự, các thành viên trong nhóm có thể xung đột với nhau và dự án sẽ thất bại. Nếu người quản lý không đổi xử với mọi người một cách công bằng, nhóm sẽ KHÔNG phối hợp ăn ý và có thể xảy ra tranh cãi, v.v... Câu hỏi của tôi là có bao nhiêu người quản lý dự án đã được đào tạo về quản lý con người? Bao nhiêu đợt huấn luyện khi tham gia dự án tập trung vào “vấn đề con người”? Bao nhiêu trường đại học có môn học về “kỹ năng con người” hay “kỹ năng mềm”? Nếu trường không dạy bạn thì bạn phải tìm cách khác để học thêm về kỹ năng này.

Người quản lý dự án giỏi phải công nhận tài năng của các thành viên trong nhóm và hiểu được rằng thành công của dự án phụ thuộc vào nỗ lực của họ. Bạn phải hiểu rõ các rủi ro có thể xảy ra cho dự án và tìm cách giảm nhẹ chúng. Mọi dự án phán

mềm đều có rủi ro nhưng người quản lý kém sẽ KHÔNG biết hay không biết cách ngăn cản chúng. Rủi ro có thể xuất hiện ở bất kỳ đâu và bất kỳ lúc nào, người quản lý kém thường hoảng sợ rồi trách cứ người của mình chứ không hiểu được tình trạng dự án của họ. Khi bị đối xử không công bằng, người ta sẽ bức bối, căng thẳng và giảm năng suất làm việc.

Các công ty thành công hiểu rõ vấn đề con người nên họ rất cẩn thận trong việc thuê người và chỉ chọn những người có thể thành công trong môi trường làm việc của họ. Khi phỏng vấn ứng viên xin việc, họ sẽ tập trung vào vấn đề làm việc nhóm và kỹ năng con người hơn là vấn đề kỹ thuật. Họ hiểu rằng phần lớn sinh viên tốt nghiệp đều có nền tảng kiến thức về kỹ thuật tốt nên không cần phải hỏi về vấn đề đó nữa. Họ cũng biết rằng nếu cân, họ có thể đào tạo lại nhân viên về kỹ thuật. Nhưng họ sẽ cẩn thận với cá tính, thái độ, hành vi, bởi vì những đặc trưng này rất khó thay đổi. Các công ty thành công nhất là những công ty đầu tư vào việc đào tạo không chỉ về kỹ thuật, mà còn cả cách làm việc nhóm và “kỹ năng con người”. Nhân viên của các công ty này đều hiểu rằng công việc của họ không chỉ là chuyển giao sản phẩm mà còn phải liên tục bồi dưỡng năng lực và cùng nhau làm việc để đạt tới mục đích chung: Làm cho công ty thành công hơn.

Mọi công ty đều cần người hiểu công việc và biết cách sử dụng kỹ năng để xây dựng sản phẩm phần mềm. Mọi công ty đều cần người quản lý am hiểu, biết cách quản lý cả dự án và con người, người quản lý còn phải hiểu biết đủ rõ về doanh nghiệp để đưa ra quyết định đúng.

KỸ NĂNG LẮNG NGHE



Trong các kỹ năng liên quan đến việc trao đổi, lắng nghe là kỹ năng ít được nhắc tới và khó học nhất vì nó yêu cầu nhiều nỗ lực. Có lẽ đó là lý do tại sao kỹ năng này hiếm khi được dạy như một kỹ năng mềm.

Sinh viên thường hỏi tôi tại sao phải học kỹ năng lắng nghe trong khi họ hoàn toàn có thể hiểu những gì người khác nói cũng như những gì thầy giáo giảng trên lớp. Tôi giải thích rằng: “Các bạn có thể nghe tôi nói nhưng tâm trí lại để ở nơi khác. Đó chỉ là nghe, KHÔNG PHẢI lắng nghe. Khi bạn bè tụ tập, tất cả các bạn đều nói rất nhiều điều nhưng sau một lát, bao nhiêu người trong các bạn vẫn còn thực sự lắng nghe cuộc đối thoại? Và bao nhiêu người đang chuyển hướng chú ý sang chuyên khác? Phần lớn mọi người thường có thời gian tập trung ngắn và dễ bị xao lạc bởi ý nghĩ khác nên sẽ không còn lắng nghe”.

Nhiều người nghĩ kỹ năng trình bày hay kỹ năng đối thoại mới là quan trọng, nhưng tôi tin cách tốt nhất để có được sự kính trọng của người khác là phải lắng nghe. Nếu bạn lắng nghe

người ta nói chuyện một cách chăm chú và cẩn thận, bạn sẽ hiểu rõ người đó muốn nói gì, định làm gì và mong muốn điều gì. Bạn sẽ biết được ẩn ý trong lời nói, câu nói, bởi vì bạn hiểu đầy đủ điều người đó diễn đạt. Khách hàng sẽ đáp ứng tích cực khi cảm thấy mình thực sự “được lắng nghe” và “được thấu hiểu”. Người lao động sẽ cảm thấy thoải mái và được xem trọng khi biết rằng người quản lý chú ý tới điều họ nói.

Lắng nghe là kỹ năng mà bạn có thể học được, nó có thể giúp cho bất kỳ ai trở thành nhà lãnh đạo chuyên nghiệp, hiệu quả, đầy thành công. Kỹ năng lắng nghe đòi hỏi người nghe phải tập trung hoàn toàn vào cuộc nói chuyện, không được có bất kỳ sự xao lảng nào. Một điều cũng khá quan trọng là phải luôn năng động trong buổi nói chuyện, bằng cách thỉnh thoảng đặt những câu hỏi để làm sáng tỏ vấn đề. Lý do khiến người ta khó có thể lắng nghe là bởi muốn trở thành một người biết lắng nghe thi yếu tố then chốt là phải biết thông cảm, tức là phải có khả năng nhận biết và hiểu cảm giác của người khác. Người nghe biết cảm thông không chỉ lắng nghe điều người khác nói mà còn thấu hiểu được cảm giác của người nói. Việc này yêu cầu thái độ thật sự hướng tới người khác và lắng nghe điều họ đang cố truyền đạt. Nếu không quan tâm đến họ, bạn sẽ khó có thể lắng nghe một cách cẩn trọng những gì họ quan tâm. Việc giao tiếp bằng ánh mắt cũng rất quan trọng khi đang lắng nghe, nếu thỉnh thoảng bạn lại nhìn đồng hồ, người nói sẽ bị ẩn tượng là bạn không quan tâm đến những gì họ nói.

Với những buổi đối thoại dài, người biết lắng nghe thính thoảng nên ghi chú vài từ, vài câu để ghi nhớ những ý quan trọng. Khả năng lắng nghe người khác là một trong những ưu thế quan trọng nhất của người quản lý giỏi. Ngoài chuyện biết lắng nghe một cách cảm thông, người quản lý còn có thể tạo

nên một môi trường làm việc cởi mở, để nhân viên tự do thể hiện ý kiến cho cấp quản lý. Quản lý là một nhiệm vụ khó khăn và học cách lắng nghe là một quá trình dài hơi, nhưng nếu làm được điều đó, bạn sẽ không cần cố gắng gì cũng có thể trở thành người quản lý hiệu quả.

KỸ NĂNG TRAO ĐỔI

Theo một nghiên cứu đại học mới đây về các kỹ năng quản lý, trao đổi là vấn đề số một trong hầu hết mọi công ty và cơ quan của chính phủ. Điều này thật ngạc nhiên, đặc biệt là trong thời đại thông tin này, khi hầu hết mọi người đều sử dụng điện thoại di động, email, tin nhắn.

Theo định nghĩa, trao đổi là quá trình cần thiết để đảm bảo chia sẻ thông tin đúng lúc và thích hợp giữa con người với nhau. Nghiên cứu này đã điều tra trên 8.000 người quản lý để tìm ra người quản lý giỏi nhất có gì khác biệt và một người quản lý điển hình làm những công việc gì hàng ngày. Kết quả cho thấy “người quản lý giỏi nhất” dành nhiều thời gian cho trao đổi hơn người quản lý ít thành công. Trong một số trường hợp, họ dành tới 80% thời gian để trao đổi với nhân viên, họ biết cách quản lý luồng thông tin và ra quyết định phù hợp. Nghiên cứu cũng cho thấy người quản lý “không thành công lắm” dành nhiều thời gian vào họp hành, đọc giấy tờ hay làm gì đó cho có vẻ bận rộn. Họ hiếm khi ra quyết định và thường không biết điều gì đang xảy ra bên ngoài lĩnh vực khu vực làm việc của mình. Sự “bận rộn” của họ chỉ là lớp vỏ bọc để che giấu sự thiếu năng lực và nỗi sợ thất bại. Qua thời gian, những người quản lý này tạo ra một mạng lưới “quan liêu” trong công ty, khiến mọi việc mất thời gian hơn, tiêu tốn nhiều công sức hơn và hiếm khi đạt được điều gì quan trọng.

Mỗi công ty đều có các mục đích và định hướng. Nếu nhân viên không được định hướng, họ sẽ bị lạc, bị lẩn lộn và thường tranh cãi với nhau. Không có định hướng rõ ràng, nhân viên sẽ làm bất kỳ điều gì mà họ nghĩ là định hướng của công ty. Nhiều người sẽ quyết định chờ đợi, hay không làm gì cả, cho tới khi họ được thông báo đích xác điều phải làm. Nếu thông tin từ cấp quản lý không rõ ràng, vấn đề sẽ không được giải quyết và công ty sẽ không đạt được thành quả gì cả.

Người quản lý giỏi nhất biết cách truyền đạt định hướng một cách rõ ràng và chính xác. Họ luôn cố gắng đảm bảo rằng mọi nhân viên đều hiểu họ muốn gì và có thể tiến lên theo cùng một hướng để làm cho công việc trôi chảy. Bên cạnh định hướng, người quản lý giỏi nhất còn biết cách đặt ra mục tiêu để đo lường thành quả làm việc của nhân viên. Dựa trên kết quả hàng trăm cuộc phỏng vấn với những người quản lý thành công, nghiên cứu này cho thấy rằng phần lớn quản lý giỏi đều tuân theo một quy tắc đơn giản: “Không trao đổi chỉ vì bắt buộc phải làm vậy, mà trao đổi là để luôn luôn biết được nhân viên đang cần gì và cung cấp điều đó càng nhanh càng tốt. Phải đảm bảo nhân viên hiểu rõ những gì quản lý nói để có thể thực hiện công việc cho phù hợp. Bao giờ cũng cho họ đủ thời gian và hỗ trợ để họ hoàn thành công việc và đạt được mục tiêu. Trao đổi càng nhiều càng tốt trong các cuộc họp nhóm để mọi người cùng nghe một việc cho rõ”.

Trong hầu hết các dự án phần mềm, trao đổi là điều thiết yếu. Nhiều dự án thất bại là do thiếu trao đổi giữa những người phát triển, người kiểm thử, người quản lý, người dùng và khách hàng. Người quản lý dự án giỏi bao giờ cũng nhấn mạnh vào luồng thông tin tự do giữa các thành viên trong nhóm, chủ sản phẩm, người dùng và khách hàng. Họ thường dùng các công

cụ cộng tác để chia sẻ thông tin như bảng trắng, wiki, blog, tin nhắn, email và điện thoại. Theo cách tiếp cận Agile, mỗi ngày sẽ có một cuộc họp (đôi khi còn gọi là họp đứng) để các thành viên nhóm chia sẻ thông tin trên cơ sở hàng ngày.

Phần lớn những người làm về phần mềm không thích trao đổi với người dùng cho đến khi hoàn thiện sản phẩm. Nhiều người sợ rằng thảo luận với người dùng càng nhiều, người dùng sẽ càng cố gắng thay đổi tư duy của họ và thường thay đổi yêu cầu. Tuy nhiên, người quản lý dự án giỏi phải biết cách trao đổi với người dùng. Điều đó thật sự cần thiết trong việc quản lý các vấn đề có thể xảy ra trong quá trình thực hiện một dự án minh bạch thông tin. Sự minh bạch này cho phép người dùng tiếp cận được những thông tin cần thiết và cùng với nhà quản lý, họ có thể giải quyết những khó khăn, loại bỏ những rào cản. Bất kỳ vấn đề nào này sinh trong quá trình lập kế hoạch, phải được theo dõi và xử lý càng sớm càng tốt. Chỉ như vậy dự án mới có thể đạt được thành công cao hơn.



Người quản lý giỏi nhất biết cách truyền đạt định hướng một cách rõ ràng và chính xác.

KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH



Thuyết trình là một trong những kỹ năng mềm quan trọng mà sinh viên cần học. Kỹ năng này yêu cầu sinh viên phải thể hiện suy nghĩ và ý tưởng của họ về một chủ đề cụ thể, cho một nhóm người. Sinh viên cần phát triển kỹ năng này trong thời gian ở trường đại học để có thể thuần thục và tự tin khi phỏng vấn hay đi làm chính thức. Kỹ năng thuyết trình không khó học, nhưng nó đòi hỏi bạn phải thực hành thật nhiều mới có hiệu quả.

Điều quan trọng nhất khi thuyết trình là phải chuẩn bị trước càng sớm càng tốt. Đừng đợi đến phút cuối, vì ban cần thu thập moi thông tin mới có thể chuẩn bị tốt. Một bài thuyết trình điển hình sẽ có phần giới thiệu, nội dung chính với các điểm then chốt bạn muốn trình bày cho cử tọa và phần kết luận. Mục đích của bạn là làm sao cử tọa có thể hiểu được những gì bạn trình bày trước khi đi tới kết luận. Thuyết trình bao lâu, chi tiết đến mức nào phụ thuộc vào yếu tố thời gian. Với phần lớn sinh viên,

tôi khuyên rằng không nên trình bày quá 15 phút. Ngay cả khi đã đi làm, có thể bạn vẫn không cần thuyết trình dài hơn 15 phút, trừ khi bạn giữ vị trí quản lý cấp cao hay điều hành. Tuy nhiên, bạn cần biết rằng bất kỳ bài thuyết trình nào dài hơn một giờ cũng sẽ làm cho cử tọa mất hết hứng thú, vì rất ít người có khả năng tập trung lâu đến thế. Sau khi kết luận, bạn có thể muốn hỏi xem cử tọa có thắc mắc gì về phần trình bày không. Đôi lúc phản thảo luận giữa diễn giả và cử tọa lại đáng quan tâm hơn là bài thuyết trình.

Nhiều người nghĩ rằng kỹ năng thuyết trình rất khó và đòi hỏi phải học nhiều. Nhưng thật ra điều đó chỉ đúng với các diễn giả hay chính khách, còn khi là sinh viên và kỹ sư tương lai, bạn không cần đào tạo nhiều. Phần lớn những gì bạn trình bày đều là những kiến thức kỹ thuật mà bạn đã quen thuộc, nên điều quan trọng là phải thực hành nhiều để có được sự tự tin.

Có nhiều kỹ thuật thuyết trình, bản thân mỗi người sẽ thích hợp với một kiểu nào đó, nhưng có hai điều bạn phải tránh: Đừng bao giờ đọc một bài viết sẵn và đừng bao giờ đọc theo slide. Khả năng tập trung của cử tọa chỉ có giới hạn và họ không thích ai đó đọc diễn văn. Đọc bài viết sẵn chứng tỏ ban không chuẩn bị trước và phải dựa vào thứ gì đó. Như thế, bạn sẽ gây cho khán giả ấn tượng rằng có thể ai khác đã chuẩn bị bài thuyết trình thay cho bạn. Tôi bao giờ cũng khuyên sinh viên làm một dàn bài ngắn và ghi chú vài điểm quan trọng lên một mẩu giấy nhỏ, phòng trường hợp bị quên. Nhưng quy tắc là không viết bài thuyết trình ra như diễn văn. Bạn là người thuyết trình, không phải giảng bài cho cử tọa mà đang “nói chuyện” với họ, bởi vì đọc diễn văn rất chán, nhưng nói chuyện thì lại thú vị.

Ngày nay, người ta thường sử dụng các thiết bị công nghệ và powerpoint để hỗ trợ thuyết trình, một số người còn đọc lại nội dung các slide. Bạn nên nhớ rằng cù tọa có thể đọc slide nhanh hơn bạn. Họ sẽ mất tập trung nếu bạn chỉ đọc slide. Lời khuyên của tôi là nên tránh thuyết trình bằng cách đọc giấy viết sẵn hay đọc các slide. Tốt nhất là hãy trình bày thật đơn giản và dễ hiểu giống như bạn đang nói chuyện với bạn bè để giúp cù tọa tập trung vào điều bạn nói thay vì tập trung vào cái gì đó khác.

Cấu trúc bài thuyết trình cần được tổ chức thế nào để có thể dẫn dắt cù tọa theo dõi từ đầu tới cuối. Nó giống như kể chuyện, bạn phải bắt đầu với những vấn đề chung, sau đó mới nói đến từng luận điểm và trình bày chi tiết các luận điểm đó. Một điều quan trọng nữa là phải thêm ví dụ cho từng luận điểm để minh họa và chứng minh tại sao nó lại quan trọng. Cũng giống như “cấu trúc phân việc” (WBS) trong thiết kế sản phẩm phần mềm, bạn nên chia bài thuyết trình thành từng phần để nếu cần bạn có thể thêm bớt hay thay đổi mà không mất quá nhiều thời gian.

Một người thuyết trình giỏi phải luôn thích ứng được với những ràng buộc về thời gian. Thỉnh thoảng, bạn có thể nói nhanh hơn khi bị áp lực thời gian và thỉnh thoảng bạn có thể nói chậm hơn khi vướng phải một vấn đề chưa chuẩn bị trước. Đó là lý do tại sao cần phải thực hành nhiều. Cách thực hành tốt nhất là đứng trước gương, nói to và đo thời gian trình bày để điều chỉnh. Nên chuẩn bị vài ví dụ hay minh họa ngắn để phòng trường hợp dư thời gian. Tương tự, bạn phải đưa những điểm quan trọng nhất lên trước để đề phòng nếu không kịp thời gian, khán giả vẫn nắm bắt được hết những điều quan trọng. Bạn phải thực hành bài thuyết trình cho tới khi cảm thấy tự tin. Bạn phải thực hành toàn bộ như thể đang thuyết trình thật sự, kể cả dùng slide và các thiết bị khác. Cách tốt nhất là trình bày toàn

bộ bài thuyết trình cho vài người bạn và để nghị họ cho ý kiến phản hồi. Điều này sẽ giúp bạn nhận ra các thiếu sót để có thể điều chỉnh và hoàn thiện bài thuyết trình hơn.

Tôi thường khuyên sinh viên nên mở đầu bài thuyết trình bằng câu hỏi, vì câu hỏi sẽ làm cho khán giả chú ý. Chẳng hạn: “Tại sao bạn nghĩ chúng ta nên dùng nguồn mở trong dự án này?”. Sau đó, bạn có thể giải thích và tiến đến các luận điểm quan trọng. Đến cuối bài trình bày, bạn nên tóm tắt các điểm chính để đảm bảo rằng cù tọa vẫn nhớ chúng. Trong quá trình thuyết trình, chắc chắn cù tọa sẽ có thắc mắc. Bất cứ người thuyết trình nào cũng có thể bối rối khi đứng trước một câu hỏi nào đó, vì thế cách tốt nhất là cố gắng dự đoán trước mọi câu hỏi có thể xuất hiện trong và sau khi bạn thuyết trình. Hãy đặt mình vào vị trí khán giả và nghĩ xem có luận điểm nào trong bài có thể gây khó hiểu không, nếu có thì bạn có thể cho thêm ví dụ để làm sáng tỏ hơn. Nếu có thể, hãy xác định những thông tin nào trong bài thuyết trình không nhắc đến nhưng khán giả có thể hỏi. Hãy chuẩn bị sẵn sàng câu trả lời cho mọi vấn đề để chứng tỏ bạn nắm vững kiến thức về chủ đề thuyết trình.

Kỹ năng thuyết trình không khó. Thật ra đó chỉ là giải thích và chia sẻ thông tin cho khán giả. Để thành công, bạn phải thu thập mọi sự kiện và dữ liệu để chứng minh cho các luận điểm và kết luận của bạn. Điều quan trọng nhất là phải cố gắng thực hành thuyết trình càng nhiều càng tốt ở trường đại học để có được sự tự tin.

KỸ NĂNG NGOẠI NGỮ

Tuần trước, có sinh viên gửi cho tôi một quảng cáo của báo địa phương nói rằng bạn có thể học các ngoại ngữ như tiếng Anh, tiếng Pháp, hay tiếng Nhật chỉ bằng cách nghe vài CD.

Tôi đã thấy các quảng cáo kiểu này trên khắp thế giới, đặc biệt là ở các nước châu Á, nơi nhu cầu học ngoại ngữ rất cao. Câu trả lời của tôi là: “Không ai có thể học ngoại ngữ bằng cách nghe CD như nghe nhạc. ĐÙNG phí tiền vào những điều vô ích như thế.” Nếu bạn muốn học ngoại ngữ, đừng tin vào những quảng cáo như có thể nói tiếng nước ngoài trong vài tuần hay một tháng bằng cách nghe CD hay đọc sách.



Học ngoại ngữ KHÔNG dễ. Bạn phải thực hành và mất rất nhiều thời gian. Viện dịch vụ nước ngoài - Foreign Service Institute (FSI) đã phát triển một thang đo từ mức 0 tới 5. “0” nghĩa là bạn chỉ biết vài từ như “Yes, No, Hello, Goodbye” và “5” nghĩa là bạn nói tiếng nước ngoài thông thạo như người bản ngữ. FSI cho biết bạn cần đạt mức “2” để trao đổi khi đi du lịch nước ngoài và mức “3” là đủ để học tập hay sinh sống ở nước ngoài. Để đạt tới mức “2”, bạn phải tốn 700 – 1.000 giờ học VÀ thực hành. Thường phải mất liên tục 6 tháng tới một năm mới đạt được mức này. Mức “3” yêu cầu phải học tập trung và dành nhiều thời gian hơn để thực hành. Không có phép màu hay lối tắt nào để học ngoại ngữ, cần có thời gian và bạn phải kiên nhẫn.

Tôi tin rằng trong thế giới toàn cầu hóa này, mọi người nên biết ít nhất một ngoại ngữ. Một số người chỉ cần biết vài câu, nhưng một số người có thể cần nhiều hơn, tùy theo nghề nghiệp. Muốn thành một người biết nói hai ngôn ngữ trở lên cần phải mất nhiều thời gian, nhưng phản thường sẽ rất xứng đáng và trong nhiều trường hợp, đó là điều bắt buộc.

KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

Một trong những kỹ năng mềm mà các công ty rất coi trọng khi tuyển nhân viên là kỹ năng giải quyết vấn đề. Khi phòng văn xin việc, sinh viên thường được đề nghị giải quyết một số vấn đề tinh huống để đánh giá khả năng.

Kỹ năng giải quyết vấn đề thường được dạy trong các lớp khoa học và toán học, nhưng một số sinh viên không nhận ra điều đó. Khi chứng minh một lý thuyết hay giải một bài toán, họ đang học kỹ năng giải quyết vấn đề. Về cẩn bản, giải quyết vấn đề bao gồm năm bước: Nhận diện vấn đề (Vấn đề là gì?); thu thập thông tin và phân tích vấn đề (Tôi có thông tin gì?); đề xuất các giải pháp tiềm năng (Tôi có thể giải quyết nó bằng bao nhiêu cách?); lựa chọn và chứng minh giải pháp (Giải pháp nào là tốt nhất và làm sao tôi chứng minh được nó?); và đánh giá kết quả (Tôi đã giải quyết được vấn đề chưa? Hiệu quả của giải pháp đến mức nào?).

Vấn đề chung của sinh viên là các bạn có xu hướng giải quyết vấn đề ngay lập tức thay vì phân tích mọi phương án. Bạn cần biết rằng không phải chỉ có một giải pháp, cần phân tích tất cả trước khi lựa chọn giải pháp tốt nhất. Tôi khuyến cáo sinh viên dùng kỹ thuật “Flowchart” (lưu đồ) khi học giải quyết vấn đề. Flowchart là bản đồ hay biểu đồ chỉ ra tất cả các bước của

một quá trình. Nó sẽ giúp sinh viên hiểu được quy trình và đảm bảo xem xét tất cả các bước trong quy trình đó. Khi đối diện với nhiều lựa chọn, sinh viên nên dùng kỹ thuật “Decision Matrix” (ma trận quyết định). Một Decision Matrix bao gồm hai cột, các lựa chọn được liệt kê ở cột bên trái và các tiêu chí lựa chọn được liệt kê ở hàng trên cùng của cột bên phải. Từng lựa chọn được xếp hạng theo tiêu chí để đi tới quyết định tốt nhất.

Việc giải quyết vấn đề thường gắn liền với kỹ năng trao đổi và làm việc nhóm, bởi vì trong một công ty, nhân viên sẽ không giải quyết vấn đề một mình mà thực hiện theo nhóm. Chia khóa để giải quyết vấn đề hiệu quả và đưa ra quyết định đúng đắn là phải thực hiện theo một quy trình có hệ thống. Trong cuộc họp nhóm, người lãnh đạo nên đặt ra câu hỏi: “Vấn đề đích xác là gì?”. Khi để cho các thành viên cùng tham gia nhận diện vấn đề, họ sẽ hiểu nó rõ ràng hơn và tránh nhầm lẫn về sau. Quan trọng là người lãnh đạo nhóm phải tập trung vào tương lai, phải đặt ra câu hỏi: “Bây giờ chúng ta sẽ đi theo hướng nào?” hay “Giải pháp của chúng ta là gì?”. Lý do là nhiều nhóm thường phạm sai lầm khi quá tập trung vào những điều đã xảy ra và ai là người có lỗi, thay vì tập trung giải quyết vấn đề. Nếu chỉ nhìn lại phía sau thay vì nhìn tới trước, cuộc họp có thể kết thúc với kết quả xấu thay vì đạt hiệu quả tốt.

“
Việc giải quyết vấn đề thường
gắn liền với kỹ năng trao đổi và
làm việc nhóm.
”

Tôi thường nhắc nhở sinh viên rằng giải quyết vấn đề KHÔNG phải là phân tích nguyên nhân, tức là tập trung nhìn lại để tìm

ra nguyên nhân. Cách duy nhất để giải quyết vấn đề là phải tập trung sửa chữa mọi thứ để tiến lên phía trước. Cả nhóm tập trung mọi nỗ lực để nói về giải pháp thay vì nói về các vấn đề. Người lãnh đạo nhóm phải có khả năng khiến các thành viên trong nhóm tập trung vào giải pháp và những gì có thể làm được, thay vì những gì đã xảy ra. Cần tránh bất kỳ chi tiết nào liên quan đến việc ai đã gây ra vấn đề hay ai là người mắc lỗi vì nó sẽ ngăn cản sự sáng tạo của các thành viên trong nhóm. Càng nghĩ nhiều về giải pháp, mọi người sẽ càng sáng tạo hơn và có được những ý tưởng hay hơn. Khi các thành viên nhóm cùng nhau giải quyết vấn đề, thái độ của họ sẽ thay đổi từ tiếp nhận thông tin thụ động sang chủ động tham gia sáng tạo ra giải pháp.

KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT XUNG ĐỘT



Có sinh viên hỏi tôi: “Thầy giải quyết xung đột trong nhóm dự án như thế nào? Khuôn mẫu chung của xung đột là gì và thầy sẽ làm gì nếu thấy là người quản lý dự án?”.

Xung đột xảy ra trong mọi dự án thường là do va chạm cá nhân, bất đồng về cách làm việc và nhiều lý do khác. Là người quản lý dự án, bạn phải giải quyết mọi bất đồng trước khi nó vượt khỏi tầm kiểm soát. Cách tốt nhất là phải đảm bảo cho cả hai bên đều đi tới một giải pháp theo cách của họ vì bạn không thể giải quyết thay họ. Và cho dù bạn có giải quyết, họ cũng sẽ không hài lòng với giải pháp của bạn.

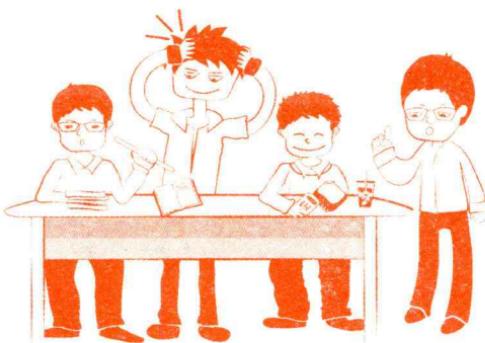
Là người quản lý dự án, bạn phải sắp xếp cuộc gặp với từng cá nhân tham gia vào xung đột đó. Quan trọng là bạn phải lắng nghe quan điểm của mỗi người, ai cũng có điều cần nói, nên bạn phải lắng nghe thật cẩn thận và không vội vàng đưa ra bất kỳ kết luận nào. Bạn phải hỏi xem vấn đề là gì? Họ muốn gì? Giải pháp có thể sẽ là gì? Các phương án khác là gì? Làm sao họ có thể bỏ qua và lại cùng nhau làm việc như trước? Cần phải giải thích cho họ hiểu rằng xung đột giữa họ đang gây ảnh hưởng tới dự án và nhóm.

Sau khi lắng nghe cả hai bên và hiểu rõ vấn đề, bạn hãy đề nghị cả hai bên cùng tới văn phòng của bạn. Vai trò của bạn là người trung gian, kết nối cho các bên nói chuyện với nhau về vấn đề của họ, cũng như đưa ra các ý tưởng để giải quyết xung đột và đạt được thỏa thuận cuối cùng. Điều quan trọng cần nhớ là bạn không thể giải quyết thay cho họ mà phải để họ tự giải quyết vấn đề của mình. Nhiệm vụ của bạn là tạo điều kiện để họ ngồi lại thảo luận và giúp họ giải quyết xung đột trong bản thân họ.

Tất nhiên, đôi khi người ta không thể đạt được thỏa thuận chung. Trong tình huống này, bạn phải đề ra giải pháp tam thời để họ có thể làm việc cùng nhau. Thông thường là phân công họ vào các nhóm khác nhau, thực hiện các nhiệm vụ khác nhau, nhưng vẫn phải hướng tới thành công của dự án. Bạn cần giải thích cho họ rằng họ phải hiểu đó là giải pháp cuối cùng trước khi tiến hành các biện pháp mạnh mẽ.

Là người quản lý dự án, bạn cần dõi theo họ với tư cách cá nhân để kiểm tra xem công việc triển khai thế nào và sẵn sàng hỗ trợ họ khi cần thiết để có thể tiếp tục làm việc, hướng tới mục đích chung của dự án. Sự khách quan của bạn sẽ giúp họ hiểu rằng họ phải thực hiện dự án bằng một thái độ chuyên nghiệp với nhau như thế nào.

KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM



Có một thầy giáo tim đến xin lời khuyên từ tôi, thầy đang rất đau đầu vì không thể áp dụng phương pháp làm việc nhóm cho các sinh viên của mình. Đa số các sinh viên của thầy không thích làm việc nhóm, và trong lớp thường có những bạn chăm chỉ cẩn cù, trong khi nhiều bạn chẳng chịu làm gì cả, họ đùn đẩy công việc cho các thành viên khác. Lại có những sinh viên thiếu khả năng hòa hợp với người khác nên khi làm việc nhóm các em thường bỏ nhiều thời gian để tranh cãi hơn là học hành. Một số thành viên không đóng góp gì cho nhóm, thậm chí không tham dự các buổi họp nhóm. Và tình trạng này không chỉ diễn ra trong lớp của thầy, mà nhiều thầy cô khác nữa, đến nỗi một số người có ý định bỏ hình thức học tập này.

Theo quan sát của tôi, thì đúng là có những giáo viên và sinh viên cho rằng làm việc nhóm chỉ lãng phí thời gian vì các bạn chẳng được học hành gì mấy khi tham gia các nhóm. Với họ, giảng bài và tiếp thu bài giảng là cách học tốt hơn, vì nó dễ dàng, hiệu quả và đã được dùng nhiều năm mà không có vấn đề gì. Họ thường hỏi tại sao phải đổi sang một phương pháp không hiệu quả và không được yêu thích? Nhưng câu hỏi tôi muốn đặt

ra là, phương pháp bài giảng sẽ đưa đến loại kết quả học tập nào? Và các bạn sinh viên, chỉ với việc nghe, ghi nhớ những sự kiện và công thức, liệu các bạn có tích lũy được bất kỳ kỹ năng nào không? Tất nhiên phương pháp bài giảng vẫn có các bài kiểm tra, nhưng sẽ không có bài kiểm tra nào xác định được kỹ năng và năng lực giải quyết vấn đề của các bạn sinh viên.

Tài liệu bài giảng rất dễ ghi nhớ, các bạn sinh viên có thể nhớ để qua được bài kiểm tra, nhưng liệu có bao nhiêu bạn vẫn nhớ những kiến thức đó sau khi làm xong bài kiểm tra đó? Làm việc nhóm không giống như vậy, phương pháp này đòi hỏi sinh viên phải đọc tài liệu ở mức độ sâu hơn, sau đó áp dụng những gì họ đã học vào việc phát triển các kỹ năng. Sinh viên có thể quên công thức nhưng họ không quên kỹ năng. Tất nhiên, trong giai đoạn đầu tiếp xúc với phương pháp này, vì không biết cách làm việc nhóm, sẽ có những rối loạn, thất vọng, thậm chí giận dữ. Nhưng nếu sinh viên chưa bao giờ trải qua cảm giác thất vọng đó, họ cũng sẽ không bao giờ trải qua được cảm giác ngất ngây khi khám phá được điều gì mới hoặc hiểu biết vì điều gì đó một cách rõ ràng. Phương pháp học tập theo kiểu làm việc nhóm cho phép các bạn sinh viên trải qua một quá trình học gồm đọc, cảm thấy khó hiểu, tiếp tục thu thập và khám phá, sau đó phân tích rồi tổng hợp, cuối cùng, các bạn hiểu rõ ràng mọi thứ ở một mức độ sâu hơn.

Mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn cho các bạn sinh viên nếu thầy cô là người làm tất cả, đọc bài giảng, giải thích, cho ví dụ, nêu câu hỏi, đánh giá câu trả lời, và rồi cung cấp lời giải đúng, còn sinh viên chỉ việc ghi chép và ghi nhớ để vượt qua kỳ kiểm tra. Nhưng cách học “thụ động” này chỉ có thể có tác dụng trong quá khứ, khi thi cử dựa trên “ghi nhớ”, nó hoàn toàn không giúp sinh viên phát triển những kỹ năng cần thiết để xây dựng nghề nghiệp trong thị trường cạnh tranh khốc liệt hiện nay.

Làm việc nhóm khó hơn nhiều so với việc học theo cách riêng của bạn. Làm việc nhóm yêu cầu các bạn hợp tác, tổ chức, trao đổi, giao phó, thảo luận... Môi trường làm việc nhóm khiến các thành viên tổ phải học về vai trò, trách nhiệm, về cách làm việc cùng nhau và phụ thuộc lẫn nhau. Sinh viên có thể học được nhiều hơn nữa từ phương pháp này, nhưng lúc đầu bao giờ cũng có những "sinh viên lười", đùn đẩy mọi thứ cho những thành viên khác và không chịu làm gì cả. Họ khiến những người khác nản chí vì phải làm việc vất vả hơn để gánh vác cả tổ và đến cuối cùng chỉ một số người học được những kỹ năng, trong khi số khác thì không. Đến lúc tốt nghiệp, chỉ một số người tìm được việc làm, trong khi số khác thì không. Sinh viên phải hiểu rằng, khi các bạn đi làm, mọi công việc đều sử dụng phương pháp làm việc nhóm, vậy nếu các bạn không làm quen với phương pháp này ngay bây giờ, thì còn đợi đến khi nào? Bạn phải học cách làm việc cùng người khác ngay bây giờ. Trong công ty, bạn sẽ không được phép chọn lựa người cùng làm việc trong nhóm với mình, bạn phải làm việc với cả những thành viên không phải là lựa chọn tốt nhất cho bạn. Nếu bạn không muốn làm việc, họ sẽ làm và bạn bị sa thải. Nếu bạn không có kỹ năng làm việc nhóm, thi khi va chạm với công việc thực tế, sớm hay muộn bạn cũng sẽ bị vạch trần sự thiếu sót này và bị đuổi. Công ty phân công cho bạn một vai trò và trách nhiệm, bạn không làm được, thì bị sa thải là điều hiển nhiên.

Phương pháp làm việc nhóm cũng giúp phát triển kỹ năng mềm, điều mà đa số sinh viên đều thiếu. Kỹ năng mềm là kỹ năng tương tác giữa những cá nhân với nhau, hay còn được mô tả là cách một người phát triển mối quan hệ với những người khác. Trong công ty, kỹ năng mềm bao giờ cũng được coi là quan trọng hơn kỹ năng về kỹ thuật. Năm ngoái, ngành công nghiệp phần mềm đã tiến hành một nghiên cứu về những nhân viên mới

và khám phá ra rằng 42% trong số họ đã thất bại trong vòng 14 tháng đầu. Và điều đáng ngạc nhiên là có đến 89% thất bại liên quan đến vấn đề kỹ năng mềm, trong khi vấn đề về kỹ thuật chỉ chiếm 11%. Cụ thể là nhiều nhân viên mới được tuyển đã không hòa hợp được với các thành viên trong nhóm của mình, họ không có mặt đúng giờ, không hoàn thành công việc được phân công, vì cho rằng người khác sẽ làm điều đó thay họ. Tác giả của nghiên cứu này viết: “Khi thuê những sinh viên mới tốt nghiệp này, nhà tuyển dụng dễ dàng đánh giá được các kỹ năng về kỹ thuật, nhưng họ không thể đánh giá chính xác về kỹ năng mềm. Trong những buổi phỏng vấn, dĩ nhiên là mọi ứng viên đều tỏ ra lễ phép và năng nổ, nhưng khi họ được nhận vào làm, công ty mới nhận ra rằng họ thiếu kỹ năng quan trọng nhất – kỹ năng mềm, đặc biệt là kỹ năng làm việc nhóm”. Tác giả kết luận rằng: “Các kỹ năng về kỹ thuật có thể được đào tạo nhanh chóng, nhưng phát triển kỹ năng mềm, như kỹ năng làm việc nhóm sẽ mất rất nhiều thời gian, và sẽ chẳng công ty nào chịu đảm đương việc đó. Thế là các bạn nhân viên mới này bị đuổi chỉ sau vài tháng”.

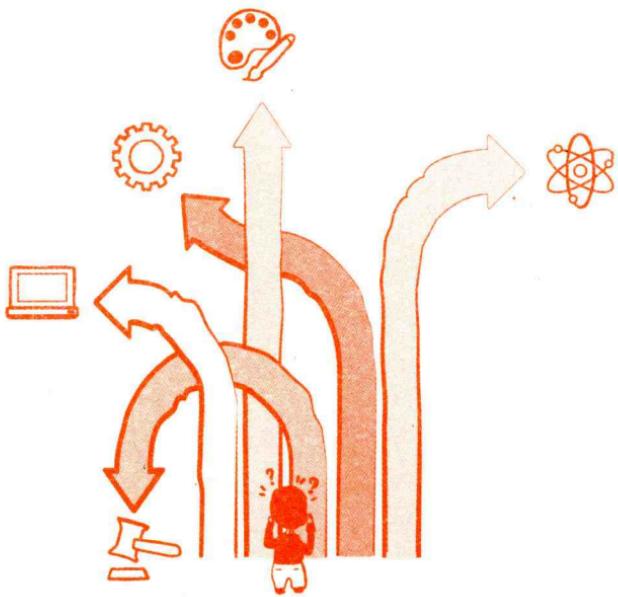
Năm nào cũng vậy, luôn có những sinh viên đến gặp tôi vào đầu học kỳ, nói rằng họ không thích làm việc nhóm và xin được làm độc lập. Tôi nói với các bạn này rằng đây là cách tôi dạy và nếu các bạn không thích, các bạn có thể không học môn của tôi. Và đến cuối kỳ, bao giờ cũng có những bạn đến gặp lại tôi, nói rằng họ đánh giá cao phương pháp dạy của tôi vì họ học được nhiều điều, họ hiểu tài liệu tốt hơn và đặc biệt là được phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề. Về cẩn bản, họ chỉ cần học cách làm việc cùng nhau, sau đó họ sẽ hiểu cách làm việc nhóm, điều này giúp họ phát triển sự chuyên nghiệp của mình. Tôi bảo họ: “Với cương vị một thầy giáo, thầy chỉ là người hướng dẫn các em trong quá trình học tập, chính các em mới là người phải học thật sự”.

PHẦN III



HÀNH TRANG
LẬP NGHIỆP

LÊN KẾ HOẠCH NGHỀ NGHIỆP



LẬP KẾ HOẠCH TƯƠNG LAI CỦA BẠN



Tình trạng rất nhiều người tốt nghiệp ra trường nhưng không tìm được việc làm hiện nay, dẫn các bạn sinh viên đến một câu hỏi: Liệu có một lĩnh vực đào tạo nào có thể đảm bảo sinh viên sau khi tốt nghiệp sẽ kiếm được việc làm không?

Thật ra, nếu các bạn có đọc blog của tôi, các bạn hẳn biết rằng điều đó tùy thuộc vào việc bạn điều tra nghiên cứu kỹ các lĩnh vực học tập trước khi đưa ra quyết định chọn ngành. Tôi đã có nhiều bài viết về cách chọn trường, chọn lĩnh vực học tập. Xin hãy đọc lại chúng một cách cẩn thận. Về căn bản, KHÔNG có trường học nào có đảm bảo sinh viên tốt nghiệp từ trường của họ chắc chắn sẽ có việc làm. Chính kiến thức và kỹ năng mới là thứ quyết định một người sau khi tốt nghiệp có được việc làm hay không. Và cũng KHÔNG một ngành đào tạo nào có thể đảm bảo cho người tốt nghiệp ngành đó sẽ có việc làm. Nhưng vẫn sẽ có những kỹ năng cần thiết mà sinh viên có thể chọn trau dồi, để có những cơ hội tốt hơn khi tìm việc. Và KHÔNG có loại bằng cấp nào có thể đảm bảo rằng người có được chúng

sẽ chắc chắn tìm được việc làm. Bằng cấp chỉ là sự chứng nhận rằng sinh viên đã hoàn thành một số môn học được yêu cầu, chứ không cho thấy sinh viên đó học được bao nhiêu và có những kỹ năng gì. Ngày nay, các bạn sinh viên và gia đình các bạn phải có kế hoạch cẩn thận trước khi vào học đại học, phải có sự nghiên cứu kỹ lưỡng về các trường đại học, các ngành học và thị trường việc làm để chắc rằng bạn sẽ đạt tới mục đích giáo dục mà bạn mong muốn.

Để bắt đầu, bạn phải có “tâm nhìn cá nhân” về điều bạn muốn trong đời và cách bạn đạt tới nó. Tâm nhìn cá nhân là một lý tưởng hay một hình ảnh mà bạn muốn trở thành, nó là đường lối cho cuộc sống mà bạn muốn hướng đến, trong cả sự nghiệp lẫn cuộc sống cá nhân. Tâm nhìn cá nhân là hình ảnh mà bạn tự tạo ra cho chính mình về việc bạn là ai. Bạn phải trung thực với chính mình vì hình ảnh đó phải đến từ ý thức riêng của bạn chứ không phải từ những gì người khác nhận xét về bạn. Hình ảnh này phản ánh khát vọng của bạn về hướng đi trong đời, về hoạt động và tri thức chuyên môn, và về các yếu tố khác như gia đình, tình bạn, thời gian, của cải, v.v... Sau khi bạn đã tạo được tâm nhìn cá nhân của mình, bạn có thể bắt tay vào phát triển một bản kế hoạch nghề nghiệp để giúp bạn biến tâm nhìn cá nhân thành hiện thực.

Bạn có thể bắt đầu bằng việc trả lời các câu hỏi về bản thân như: “Thành tựu chính của mình sẽ là gì?”, “Ai sẽ là người quan trọng với mình, tại sao?”, “Mình thích làm gì?”, “Mình muốn làm công việc gì trong đời?”. Hãy trả lời những câu hỏi đó với những độ tuổi khác nhau trong đời (khi 20, 30, 40, 50, 60, 70 tuổi) và bạn sẽ xác định được lý tưởng của riêng bạn trong tương lai. Bằng việc xác định rõ đâu là thành tựu, đâu là người hay công việc quan trọng nhất trong đời bạn, bạn có thể xác

định bạn muốn học gì, bạn muốn trở thành ai, từ đó bạn có thể đưa ra quyết định tốt hơn.

Tâm nhìn cá nhân là bản lô trình giữ cho bạn tập trung vào mục tiêu dài hạn của mình, giúp bạn xác định và giữ vững hướng đi của mình, nhờ vậy bạn sẽ không lạc lối trong thế giới hỗn độn này. Các sinh viên thường than thở với tôi rằng xác định một tâm nhìn cá nhân là rất khó và thậm chí là không thực tế. Nhưng nếu họ không dành thời gian tìm hiểu về bản thân, về mục tiêu và ước mơ của chính họ, về niềm tin và thái độ, về cuộc sống tương lai mà họ mong muốn, thì họ có thể lạc lối, cứ loay hoay từ việc này sang việc khác, hoặc bị người khác điều khiển.

Tất nhiên, cuộc sống không hề đơn giản vì mọi thứ luôn buộc phải thay đổi. Tuy nhiên, nếu có một tâm nhìn cá nhân, bạn sẽ luôn hướng đến những ước muốn của mình và không bị xao lâng. Ngày nay, nhiều thứ có thể tác động vào cuộc sống của bạn, như những thay đổi trong thị trường việc làm, kinh tế, cạnh tranh toàn cầu hóa, gia đình và cả những biến cố không lường trước được. Tất cả những điều này có thể khiến bạn chêch khỏi mục tiêu của mình, cho nên, nếu có một tâm nhìn cá nhân, bạn sẽ sẵn sàng đối đầu với mọi điều có thể xảy ra, cả tích cực lẫn tiêu cực. Để được như vậy, bạn cần phải hiểu được giá trị bản thân và hiểu những mối quan tâm của mình, căn bản là bạn phải hiểu mình trước để có thể duy trì sự bình thản trước những hỗn loạn của thế giới đổi thay nhanh chóng này.

Bằng sự hiểu biết về bản thân, bạn có thể lập kế hoạch cho nghề nghiệp của mình. Bạn phải nhớ rằng nghề nghiệp được bắt đầu ngay từ trường học chứ KHÔNG phải khi bạn tìm được việc làm. Điều đó nghĩa là bạn phải biết bạn muốn làm gì, biết mình cần thu thập loại kiến thức và kỹ năng nào. Việc lập kế hoạch nghề nghiệp yêu cầu bạn phải tìm hiểu kỹ thị trường việc làm và

các lĩnh vực đào tạo, cũng như đam mê, điểm mạnh và điểm yếu của bạn. Có nhiều cuốn sách, nhiều quyển tiểu thuyết nói rằng bạn hãy tận hưởng cuộc sống đại học khi còn trẻ đi, vì đây là khoảng thời gian đẹp nhất đời bạn. Thực tế thì đó chỉ là những lời dối trá. Xin ĐÚNG tin những thứ hư cấu hay lời khuyên của những con người lâng man quá mức này. Làm sinh viên đại học nghĩa là phải lên lớp, phải làm bài tập về nhà, phải học hành chăm chỉ, có những mối quan hệ cá nhân khi này khi khác, và vài khoảnh khắc vui vẻ ngắn ngủi với bạn bè. Hơn nữa, cuộc sống đại học là nơi bạn học làm người lớn có trách nhiệm, bạn phải hiểu rằng mọi thứ bạn làm đều dẫn đến một hệ quả nào đó, nên bạn cần có ý thức với mọi hoạt động của mình có. Bạn đến trường đại học để được đào tạo, để học tập, để tiếp thu những tri thức và kỹ năng cần thiết để bạn có thể trở thành người có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Nếu bạn không đồng ý với tôi và bạn thực sự muốn tận hưởng cuộc sống đại học của bạn một cách không trách nhiệm, thi chắc chắn là bạn sẽ chỉ có một khoảng “thời gian vui vẻ” rất ngắn mà thôi. Với những bạn đón nhận lời khuyên của tôi một cách nghiêm chỉnh, thi chắc chắn mọi thứ sẽ tốt hơn khi bạn học làm người lớn có trách nhiệm. Nếu bạn học hành chăm chỉ, không ngừng trau dồi những kiến thức và kỹ năng có ích, bạn sẽ thành công trong nghề nghiệp của mình và có được việc làm tốt như mong muốn.

Tất nhiên, thế vẫn là chưa đủ, bạn phải liên tục học hỏi và trưởng thành trong công việc. Nghề nghiệp là nỗ lực cả đời. Bạn phải tìm lời khuyên từ những người quản lý, bố mẹ và bạn bè nhưng vẫn phải kiểm soát nghề nghiệp của mình, dựa trên tầm nhìn cá nhân của chính bạn. Chỉ có bạn mới quyết định được chọn lựa nào là tốt nhất cho mình hay nên học những gì để làm tăng giá trị bản thân trong công việc và cả cuộc đời.

LỜI KHUYÊN CHO VIỆC LẬP KẾ HOẠCH NGHỀ NGHIỆP



Sinh viên đại học thường được khuyến khích theo đuổi những “bằng cấp” ở lĩnh vực mà họ say mê, hứng thú. Họ được khuyên rằng hãy “Theo đuổi giấc mơ”, hãy “Học bất kỳ cái gì bạn cảm thấy hứng thú”. Tuy nhiên những lời khuyên như thế có thể dẫn sinh viên tới việc lấy được một bằng cấp trong lĩnh vực mà thị trường việc làm cạnh tranh gay gắt hiện nay không có nhu cầu.

Ngày nay, bằng cấp đại học KHÔNG còn đảm bảo cơ hội việc làm. Phần lớn các công ty KHÔNG thuê người dựa trên

bằng cấp mà dựa trên KỸ NĂNG mà công ty cần. Đó là thực tế của thị trường việc làm nhiều cạnh tranh hiện nay, nhưng nhiều sinh viên và phụ huynh KHÔNG hoàn toàn hiểu được. Đó cũng là lý do tại sao trên các mặt báo luôn đầy những bài báo nói về những người có bằng đại học nhưng vẫn thất nghiệp. Để thành công trong thị trường cạnh tranh này, điều quan trọng là phụ huynh, sinh viên và nhà trường phải tập trung vào việc lập kế hoạch nghề nghiệp dựa trên xu hướng thị trường và nhu cầu của ngành nghề, thay vì cứ đuổi theo bất kỳ bằng cấp đại học nào.

Sinh viên đại học thường không phân biệt được việc lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc làm. Lập kế hoạch nghề nghiệp là quá trình sinh viên lựa chọn một ngành nghề khi họ vào đại học, chuẩn bị những kỹ năng cần thiết cho ngành nghề đó, kiểm việc làm, trưởng thành với ngành nghề đó, tiếp tục học tập và tiến bộ trong công việc cho tới khi họ về hưu. Để lập kế hoạch nghề nghiệp, sinh viên phải khảo sát tỉ mỉ lĩnh vực học tập dẫn tới nghề mà họ quan tâm; tiến hành nghiên cứu về các ngành công nghiệp mà họ muốn vào làm việc và phải nghiên cứu xu hướng thị trường việc làm của ngành đó. Và toàn bộ công đoạn này phải được tiến hành TRƯỚC KHI đưa ra quyết định chọn ngành, chọn trường.

Tôi biết một số sinh viên có hứng thú với một số lĩnh vực nào đó và tôi không yêu cầu ai phải từ bỏ những hứng thú đó, nhưng từ góc nhìn thực tế, tôi không muốn thấy họ tiếp thu những kiến thức trong lĩnh vực mà họ quan tâm hứng thú đó, để rồi số kiến thức ấy trở thành vô dụng khi họ tốt nghiệp. Tôi hy vọng các sinh viên nhận thức đây đủ quyết định vào đại học của họ sẽ ảnh hưởng đến cơ hội nghề nghiệp trong tương lai của họ như thế nào. Những quan tâm, hứng thú của họ phải thực tế, bằng không nó có thể dẫn tới hối tiếc về sau. Tôi đã thấy nhiều sinh viên tốt nghiệp với những bằng cấp rất cao, nhưng lại thiếu hụt các kỹ

năng việc làm có giá trị, điều đó khiến họ gặp khó khăn khi tìm việc làm. Tôi thấy buồn cho những sinh viên được dạy rằng chỉ cần kiếm “bằng cấp”, thay vì học những “kỹ năng có giá trị” để có thể giúp họ xây dựng một sự nghiệp tốt. Tôi cũng buồn cho những bậc cha mẹ dành cả đời để tiết kiệm tiền cho con cái vào đại học để rồi nhận ra rằng tấm bằng mà con họ có thậm chí không thể giúp con tim được một công việc nào. Ngày nay, nếu chỉ vào đại học và lấy được bằng cấp là KHÔNG đủ, sinh viên phải có những kỹ năng mà thị trường việc làm yêu cầu mới có thể xây dựng một sự nghiệp tốt. Nhiều sinh viên chán chường không quyết định con đường nghề nghiệp, mãi cho tới năm thứ hai hay thứ ba, nhưng đến lúc đó, họ bị tụt hậu sau những người khác, những người đã thu thập được mọi kỹ năng và kinh nghiệm cần thiết để cạnh tranh trong thị trường việc làm này.



Ngày nay, nếu chỉ vào đại học và lấy được bằng cấp là KHÔNG đủ, sinh viên phải có những kỹ năng mà thị trường việc làm yêu cầu mới có thể xây dựng một sự nghiệp tốt.

Khi tôi dạy ở các nước châu Á, tôi có cơ hội nói chuyện với nhiều người thất nghiệp sau khi tốt nghiệp. Tôi nhận thấy phần lớn họ chưa từng nhận được bất kỳ lời chỉ dẫn nào từ nhà trường rằng họ cần học những kỹ năng nào để xây dựng một sự nghiệp tốt trong tương lai. Nhiều người không nhận ra thị trường việc làm không còn nhu cầu về linh vực mà họ đang theo học và nguồn cung người lao động trong linh vực đó cũng đã vượt quá nhu cầu. Hiếm có sinh viên nào biết được họ sẽ làm gì sau khi ra trường vì mục tiêu học tập của họ chỉ là để có được “tấm bằng”.

Điều khiến tôi ngạc nhiên nhất là ngay cả trong thời đại thông tin này, nhiều người vẫn không biết cách nghiên cứu thị trường việc làm hay xu hướng ngành nghề để lập kế hoạch nghề nghiệp cho riêng họ. Nhiều người tiêu tốn thời gian vào Internet chỉ để biết chi tiết về những vụ bê bối của các ngôi sao điện ảnh hay ngôi sao ca nhạc nhưng lại không biết tìm xem ngành nghề họ quan tâm đang cần những kỹ năng nào. Năm ngoái, một sinh viên nói với tôi, phần lớn những kỹ năng các công ty hiện đang cần thi nhà trường lại không dạy, tôi hỏi ngược lại em ấy có biết gì về các công đào tạo trực tuyến như “Coursera”, “Khan Academy”, “Udacity” hay “edX” không, đó là nơi em ấy có thể học bất kỳ kỹ năng nào, hầu hết mọi chủ đề và do các giáo sư từ các đại học hàng đầu trên thế giới giảng dạy. Em ấy rất ngạc nhiên khi biết những dạng đào tạo này có tồn tại, mà người học thậm chí còn không phải trả bất kỳ một chi phí nào khi tham dự các khóa học.

Ở châu Á, phụ huynh có ảnh hưởng rất lớn tới việc chọn lựa nghề nghiệp của sinh viên. Không may là nhiều phụ huynh không nhận diện được những thay đổi của thị trường việc làm và yếu tố toàn cầu hóa có thể tác động tới nghề nghiệp của con cái họ. Họ không nhận ra rằng những gì xảy ra trong thời của họ, có thể là hai mươi, ba mươi năm trước, đã không còn phù

hợp với thời đại này nữa. Nhiều phụ huynh khuyến khích con cái họ vào đại học chỉ để có được “tấm bằng” thay vì những kỹ năng cần thiết. Tôi thường nghe các phụ huynh động viên con họ rằng: “Bố mẹ sẽ hỗ trợ cho con có được bằng cấp cao nhất”, thay vì tập trung định hướng con đi theo một mục đích nghề nghiệp nào đó. Nhiều phụ huynh cũng không muốn con cái họ làm thêm vào mùa hè vì họ có thể hỗ trợ đầy đủ cho con, nhưng họ không hiểu rằng làm thêm trong dịp hè là cơ hội để sinh viên tích lũy kinh nghiệm và làm quen với môi trường làm việc.

Điều quan trọng là phụ huynh phải thảo luận với các tư vấn viên ở trường đại học về nghề nghiệp của con cái họ, tìm hiểu tỉ mỉ nhiều lĩnh vực đào tạo khác nhau và xác định ngành nào là lựa chọn tốt nhất cho con họ. Tất nhiên, phụ huynh phải xem xét nhiều yếu tố, như danh tiếng của trường đại học, tỷ lệ chọi đầu vào, quan trọng nhất là phải cân nhắc xem chương trình đào tạo của trường đó có thể giúp con họ tạo dựng một sự nghiệp vững chắc không. Phụ huynh phải hiểu được xu hướng của thị trường và nhu cầu của ngành họ quan tâm, cũng như hiểu rằng việc sinh viên làm thêm vào dịp hè liên quan đến nghề nghiệp tương lai của họ là cần thiết, do đó phụ huynh phải ủng hộ con tích lũy những kinh nghiệm này.

Phụ huynh cần nói chuyện với con về định hướng nghề nghiệp càng sớm càng tốt. Họ nên chủ động dự phần vào con đường học tập của con cái để có thể chắc chắn nghề nghiệp con họ đang theo là đúng đắn, vì ngày nay rất nhiều yếu tố có thể tác động lên sự nghiệp của con họ, như nền kinh tế toàn cầu, những đổi thay nhanh chóng của công nghệ, thay đổi thị trường và nhu cầu của ngành nghề.

VÕ THUẬT, ĐẠI HỌC VÀ KHỞI NGHIỆP

Khi tôi còn trẻ, tôi rất thích đọc tiểu thuyết võ thuật. Mọi tiểu thuyết đều có một vị anh hùng, điển hình là tiểu thuyết bao giờ cũng bắt đầu với việc người anh hùng đi vào một cuộc hành trình tìm kiếm cái gì đó tối thượng, có thể một cuốn bí kíp võ thuật hay một loại công phu đặc biệt nào đó mà một vị sư phụ đặc biệt có thể truyền lại cho anh để đánh bại kẻ thù. Khởi đầu hành trình, bao giờ vị anh hùng này cũng cảm thấy hoang mang, do dự, vì con đường phía trước không rõ ràng và đầy chướng ngại. Anh ta biết mục tiêu của mình, nhưng bao giờ cũng có kẻ thù và chướng ngại dọc đường mà anh ta phải vượt qua. Nhưng nhờ có quyết tâm mạnh mẽ, sự dũng cảm, kiên định và nhiều nỗ lực, cuối cùng anh ta cũng đánh bại kẻ thù và đoạt lấy mục tiêu của mình một cách đắc thắng. Một số tiểu thuyết chỉ có một vị anh hùng, nhưng một số lại có nhiều anh hùng đồng hành với nhau trên hành trình đó, nhưng cuối cùng chỉ còn vài người đến được đích, vì những người khác đã xao lãng và thất bại. Tất cả các tiểu thuyết võ thuật bao giờ cũng đề cao vấn đề đạo đức và luân thường đạo lý, luôn đề cao sự chân thành, chính trực, lòng trung thành và thiện bao giờ cũng thắng ác.

Hình mẫu của hành trình này không khác mấy với cuộc hành trình đại học mà nhiều người trong các bạn đang đi. Là sinh viên, bạn vào đại học để mưu cầu tri thức và phát triển kỹ năng. Trong năm đầu tiên, đa số các bạn đều cảm thấy hoang mang, lo sợ, vì con đường phía trước mờ mịt, đầy chướng ngại và bạn không biết phải làm gì. Tất nhiên, bạn biết mục tiêu của mình nhưng bạn không chắc liệu bạn có thể thành công hay không. Học đại học không phải dễ dàng và sẽ luôn có chướng ngại. Nhưng nhờ có quyết tâm mạnh mẽ, lòng dũng cảm, kiên

định, cộng thêm thật nhiều nỗ lực, bạn sẽ có thể vượt qua mọi chướng ngại và đạt tới mục tiêu sau cùng.

Trong tiểu thuyết võ thuật, có những câu chuyện về những người muốn tìm “lối tắt” hoặc “gian lận” để có được công phu tuyệt kỹ, nhưng họ thường gặp kết thúc không tốt đẹp. Thường là bị chết vì “tẩu hỏa nhập ma” và phá hủy mọi thứ mà họ từng tìm mọi cách để có được. Ở đại học, cũng có các sinh viên tìm “lối tắt” và “gian lận” để qua được các kỳ thi. Nhiều người bị bắt và bị đuổi khỏi trường, một số không bị bắt thì tiếp tục thói quen tìm “lối tắt” trong cuộc sống, nhưng rồi một ngày nào đó, họ nhất định sẽ hối tiếc vì thiếu hụt kiến thức và kinh nghiệm khi phải đối diện với khó khăn. Thật ra, “gian lận” ở trường chính là họ đang “gian lận” với bản thân họ, vì một khi không có tri thức và kỹ năng, họ sẽ làm bất kỳ điều gì có thể để có được điều họ muốn, kể cả làm hại người khác, hay vi phạm pháp luật. Đến cuối cùng, họ sẽ bị bắt, bản thân bị hủy hoại và đánh mất mọi thứ mà họ phải bỏ công sức mới có được.

Một nền giáo dục hoàn thiện không chỉ cung cấp cho người học tri thức mà còn phải bồi dưỡng về nhân cách, đạo đức.



Đã hàng nghìn năm qua, hệ thống giáo dục của chúng ta không chỉ cung cấp cho người học tri thức, mà còn dạy cả đạo đức và luân lý. Trẻ em được học về đạo làm con với bố mẹ, thanh niên học về cách trở thành người tốt và có trách nhiệm, còn người lớn thì học về lòng trung thành với đất nước, là công dân tốt với xã hội. Tôi thường tự hỏi liệu giáo dục hiện đại có làm tròn trách nhiệm hay chưa khi một số người được học hành từ tế nhưng lại không được tôi rèn chút nào về luân thường đạo lý. Cuộc khủng hoảng tài chính ở Mỹ là một ví dụ rõ ràng về sự thất bại của hệ thống giáo dục thiếu đạo đức và luân lý. Giúp cho xã hội không bị suy tàn trong đồng hồn đoton là một trong những mục đích cao cả của giáo dục. Giáo dục phải giúp cho người học có khả năng phân tích và đánh giá các dấu hiệu, nhận thức được đúng sai, phân biệt cái có thật với cái không thật, thực tế và hư ảo. Do đó, chức năng của giáo dục là dạy cho sinh viên tư duy một cách logic và có đạo đức. Giáo dục thiếu đạo đức sẽ là mối đe dọa cho xã hội. Hiểu biết thôi là không đủ, hiểu biết có đạo đức mới là mục đích thật sự của giáo dục. Một nền giáo dục hoàn thiện không chỉ cung cấp cho người học tri thức mà còn phải bồi dưỡng về nhân cách, đạo đức. Là một công dân lương thiện, một người trung thành với Tổ quốc, người học còn phải có tính cách mạnh mẽ có thể trụ vững trước bất kỳ thách thức nào và không bao giờ bỏ cuộc. Chỉ có lòng dũng cảm, quyết tâm và kiên định mới có thể giúp họ vượt qua chướng ngại và thách thức. Những người có tính cách mạnh mẽ, khát vọng to lớn và lòng kiên nhẫn có thể gây dựng được một sự nghiệp vĩ đại, mang lại lợi ích cho mọi người.

Cuộc hành trình của người khởi nghiệp trong ngành công nghệ cũng tương tự như người anh hùng trong tiểu thuyết võ thuật. Mọi công ty và sản phẩm mới đều khởi đầu với một tầm

nhìn, một hy vọng về điều gì đó, hay một đích đến ít người nhìn ra được. Chính khả năng nhìn thấu tương lai này là điểm khác biệt giữa chủ doanh nghiệp và một nhân viên bình thường trong công ty. Chủ doanh nghiệp cũng đang đi trên cuộc hành trình đó với sự bất định, rủi ro và đầy chướng ngại để đạt tới viễn kiến của mình. Để thành công, họ phải đi qua nơi chưa từng có ai đặt chân đến trước đây. Cuộc hành trình là bài kiểm tra lòng quyết tâm, sức chịu đựng và những giới hạn cho lòng can đảm của họ. Mỗi chủ doanh nghiệp là một cá thể duy nhất, cho nên cuộc hành trình của họ cũng là độc nhất vô nhị. Ngày nay, bạn đã biết vài người trong số họ với những cái tên quen thuộc như Bill Gates, Steve Jobs, hay Mark Zuckerberg, nhưng ít người biết điều gì đã xảy ra với họ hai mươi hay bốn mươi năm trước. Ai trong họ cũng từng đi qua một con đường bất định, không có bản đồ và hướng dẫn. Nhiều người cũng từng đi trên những hành trình giống như họ, nhưng rồi họ bị xao lảng vì lý do nào đó, hoặc đã đầu hàng trước chướng ngại. Vì thế, chỉ có một số ít thành công.

Nếu bạn đọc cuốn sách “Steve Jobs” một cách cẩn thận, bạn có thể thấy cách ông vượt qua chướng ngại, bao nhiêu lần ông thất bại, bao nhiêu lần ông đánh mất ưu thế; bao nhiêu lần ông bị những người bạn tốt nhất lừa gạt. Nhưng đến cuối cùng, ông đã đạt tới mục tiêu tối hậu của mình, ông đã tạo ra không chỉ một, mà đến vài ngành công nghiệp. Ông đã tạo ra ngành công nghiệp máy tính cá nhân tại một quốc gia mà mọi người luôn cho rằng không ai có thể đánh bại được gã khổng lồ IBM. Ông đã thành công với Apple nhưng do những ngò nghêch trong kinh doanh, ông bị tống ra khỏi công ty do chính tay mình gây dựng nên. Tôi tự hỏi bao nhiêu người có thể sống được với thảm cảnh này mà không cảm thấy cay đắng? Nhưng với Steve Jobs, ông coi đó là một bài học và ông sẽ không phạm cùng sai lầm như thế lần nữa.

Với quyết tâm và lòng dũng cảm, ông bắt đầu lại cuộc hành trình khác, cuộc hành trình tạo ra ngành công nghiệp hoạt hình máy tính mới với hãng Pixar, rồi ngành công nghiệp tài nhạc với iPod, ngành công nghiệp điện thoại thông minh với iPhone và ngành công nghiệp máy tính bảng mới với iPad. Bằng cách nào ông ấy có thể làm được tất cả trong khoảng thời gian ngắn ngủi như thế? Chính nhờ có tầm nhìn thấu suốt tương lai và lòng can đảm vững chắc để biến viễn cảnh tương lai thành hiện thực. Tôi tin nếu không xảy ra sự việc tại Apple, nếu Steve Jobs không bị tống ra khỏi công ty do chính mình tạo dựng, thi chúng ta có lẽ chẳng bao giờ có Pixar, iPod, iPhone và iPad.

Nhiều người tin rằng trường hợp như vậy chỉ là may mắn. Nhưng tôi không nghĩ vậy, giống như trong bất kỳ tiểu thuyết võ thuật nào, mọi vị anh hùng đều thất bại, không phải một lần, mà nhiều lần cho tới khi họ thành công. Mỗi thất bại là bài học mới. Và vị anh hùng nào cũng sẽ bị kẻ thù đánh ngã nhiều lần, nhưng với lòng dũng cảm, bền bỉ và quyết tâm, đến cuối cùng họ sẽ vượt qua mọi chướng ngại và đi tới đích đến sau cùng.

Bây giờ, tôi đoán bạn đã hiểu điều tôi muốn nói trong bài viết này. Tôi tin bạn cũng có thể làm được điều tương tự để vượt qua mọi chướng ngại, để thành công trong hành trình của bạn ở đại học. Bạn học từ thất bại, sớm xác định mục tiêu nghề nghiệp của mình và quyết tâm phát triển những kỹ năng có thể giúp bạn đạt tới mục tiêu ấy. Đến cuối cùng, sẽ còn vài người trong số các bạn có thể tiếp tục hành trình, mở ra một doanh nghiệp của riêng mình.

LÀM SAO CÓ VIỆC LÀM TỐT?

Theo một báo cáo công nghiệp 2013, tương lai cho những người tốt nghiệp đại học các ngành khoa học, công nghệ, kỹ

thuật và toán học (gọi tắt là các ngành KCKT*) là rất sáng sủa. Vì cơ hội việc làm của những người học ngành này so với những người tốt nghiệp các ngành khác lớn hơn gấp đôi, gấp ba và số tiền họ kiếm được cũng nhiều hơn xấp xỉ 3 lần. Tuy nhiên việc sở hữu một tấm bằng trong các ngành KCKT không đồng nghĩa với việc bạn tự động có được việc làm tốt. Muốn có việc làm tốt, các bạn phải có tri thức và kỹ năng. Vậy những sinh viên sắp vào đại học phải làm gì để nâng cao cơ hội có được việc làm tốt sau khi tốt nghiệp?

Là sinh viên mới vào đại học, bạn có thể lựa chọn các lĩnh vực học tập trong phạm vi các ngành KCKT, phù hợp với khả năng và mối quan tâm riêng. Nếu bạn yêu thích công nghệ thì phải chắc rằng bạn chọn đúng trường, dạy đúng những kỹ năng về kỹ thuật. Không phải tất cả chương trình đào tạo kỹ thuật của các trường đại học đều như nhau, vì vậy bạn phải chọn trường nào đi theo chương trình đào tạo tiên tiến nhất. Ngày nay, những kỹ năng nằm trong nhóm có nhu cầu thị trường cao bao gồm: lập trình trong Java, Python, C++, PHP, JavaScript và Ruby. Các bạn cũng cần có kiến thức về cơ sở dữ liệu trên SQL (như MySQL, Oracle và DB2) và NoSQL (như MongoDB, Cassandra và Couchbase). Nếu bạn có những kỹ năng trong phát triển ứng dụng di động, an ninh máy tính, quản lý dữ liệu, phân tích big data và thiết kế đồ họa giao diện người dùng thì bạn có thể có được mức lương cao hơn, vì những kỹ năng này thuộc nhóm có nhu cầu cao trong thị trường việc làm hiện nay.

Tuy nhiên, có kỹ năng kỹ thuật thôi thì chưa đủ, bạn cần có kỹ năng mềm. Các kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, tổ chức, ứng xử, lãnh đạo, giải quyết vấn đề và thương lượng, tất cả đều giữ vai trò cốt yếu trong nền công nghiệp hiện

* Ghép từ bốn chữ cái đầu mỗi ngành.

nay. Có kỹ năng lập trình Java, Python, bạn vẫn có thể không tìm được một việc làm tốt nếu như bạn thiếu những kỹ năng mềm trên. Thực tế, những kỹ năng mềm này chính là chìa khóa then chốt giúp bạn có nhiều cơ hội việc làm hơn trong thị trường việc làm đầy cạnh tranh hiện nay. Các công ty khi tuyển dụng biết rằng những người tốt nghiệp từ các trường đại học đều có những kỹ năng về kỹ thuật tương tự nhau, vì vậy, họ lựa chọn các ứng viên dựa trên kỹ năng mềm chứ không chỉ kỹ năng về kỹ thuật. Đó là lý do tại sao bên cạnh các kỹ năng về kỹ thuật, sinh viên chọn học thêm các chương trình đào tạo theo phương pháp “học thông qua hành”, tức học hỏi kiến thức thông qua thực hành những công việc có sự kết hợp chặt chẽ các kỹ năng mềm như là một phần của quá trình đào tạo.

Các kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, tổ chức, ứng xử, lãnh đạo, giải quyết vấn đề và thương lượng, tất cả đều giữ vai trò cốt yếu trong nền công nghiệp hiện nay.



Nếu bạn quan tâm tới ngành quản lý, thì có thể cân nhắc ngành Quản lý Hệ thống Thông tin (ISM), đó là ngành giúp bạn học cả kỹ năng kỹ thuật và kỹ năng kinh doanh, những kỹ năng

này có thể giúp bạn kiếm được một vị trí hứa hẹn thăng tiến lên cấp quản lý trong tương lai. Khi học ISM ở đại học, bạn cần phát triển các kỹ năng mềm như quản lý thời gian, kỹ năng giao tiếp, trình bày và tổ chức, v.v... vì đó đều là những yếu tố cần thiết cho sự thăng tiến trong tương lai. Nhiều sinh viên cho rằng công việc liên quan đến công nghệ chỉ là viết code hay làm việc với máy tính. Nhưng thật ra còn nhiều công việc khác liên quan đến công nghệ, như là quản trị mạng, quản trị hệ thống, quản lý sản phẩm và cả quản lý dịch vụ. Những ngành này đều yêu cầu kiến thức và sự am tường về kỹ thuật, nhưng chủ yếu vẫn tập trung vào kỹ năng quản lý, giao tiếp và kỹ năng lãnh đạo.

Ngày nay, kinh nghiệm làm việc là vô cùng quan trọng. Vì thế, khi còn là sinh viên, bạn cần trau dồi cho mình các kinh nghiệm thực tế. Cách tốt nhất để sinh viên đại học có được kinh nghiệm là đăng ký một kỳ thực tập nghiêm túc tại công ty. Thực tập giúp cho sinh viên phát triển các kỹ năng và kinh nghiệm đặc biệt mà các công ty cần có. Nếu bạn nhìn vào các mục đăng tuyển hiện nay, bạn sẽ nhận thấy rằng tất cả đều yêu cầu kinh nghiệm, cho dù là vị trí công việc dành cho những người mới vào nghề. Nhiều công ty coi việc thực tập như là cách quan sát các ứng viên trước khi thuê họ vào làm chính thức, nên các bạn đừng bỏ qua cơ hội này. Sinh viên thường bắt đầu tìm việc thực tập vào năm thứ ba đại học, nhưng sẽ tốt hơn nếu bạn bắt đầu từ năm thứ hai, vì khi đó bạn còn có được ít nhất hai năm thực tập và sẽ thu nhận nhiều kinh nghiệm hơn trước khi ra trường. Cách tốt nhất để bạn chuẩn bị cho một công việc ở một công ty nào đó là hãy làm việc cho họ với vị trí thực tập sinh, như thế bạn có thể học hỏi được nhiều hơn về công việc và công ty đó. Ngày nay, thị trường việc làm của các ngành công nghệ thông tin ngày càng phức tạp và chuyên môn hóa hơn, vì thế sinh viên nào có kỹ năng phù hợp với nhu cầu của các công ty sẽ có nhiều cơ hội tìm được việc làm hơn.

Hiện nay, khắp thế giới đang cần những nhân công chuyên về công nghệ, đặc biệt là Mỹ, Anh và Đức. Nhiều nước đã phải “nhập khẩu” nhân công từ nước ngoài để đáp ứng nhu cầu đang ngày một tăng lên. Cho nên, việc học ngoại ngữ là rất quan trọng. Năm 2013, Mỹ đã nhập khẩu trên 75.000 và Anh nhập khẩu 45.000 nhân công chuyên ngành công nghệ thông tin, con số này vẫn đang tiếp tục tăng vì nhu cầu vẫn đang không ngừng tăng lên. Trong số những nhân công “nhập khẩu” này, 86% là người Ấn Độ vì tất cả đều nói tiếng Anh rất tốt, nhưng số người Trung Quốc và Đông Âu cũng dần tăng lên vì kỹ năng ngoại ngữ của họ đang tốt dần lên. Nếu thị trường việc làm tại địa phương bạn đang trong tình trạng trì trệ, bạn có thể cân nhắc đến việc làm cho các công ty nước ngoài, thậm chí là ra nước ngoài làm việc.

Nhiều người tốt nghiệp các ngành công nghệ thường chỉ tìm việc làm trong ngành công nghệ thông tin, điều này rất sai lầm. Ngày nay, gần như mọi ngành nghề đều cần đến công nghệ thông tin và nhiều thông tin tuyển dụng từ các ngành khác như chế tạo, vận tải, chăm sóc sức khỏe, tài chính, ngân hàng, các hệ thống bán lẻ đều tìm kiếm những người có kỹ năng về công nghệ thông tin. Bạn cần mở rộng phạm vi tìm kiếm của mình ra các lĩnh vực ngoài ngành công nghệ.

PHÒNG VĂN XIN VIỆC LÀM



TÌM VIỆC LÀM

Tôi thường xuyên nhận được những “lời cầu cứu” từ sinh viên. Những cô cậu sinh viên ra trường và loay hoay mãi không tìm được cho mình một công việc có thể nuôi sống bản thân. Họ đành chờ đợi và hy vọng thị trường việc làm sẽ khả quan hơn trong tương lai, để rồi chỉ nhận lấy thất vọng.

Sự thật là nếu hiện tại bạn chưa tìm được việc làm, thì có thể còn khó có cơ hội hơn trong tương lai, vì thị trường việc làm chắc chắn sẽ KHÔNG khảm hơn lên. Sự cạnh tranh sẽ ngày càng gay gắt vì số lượng người mới tốt nghiệp hoặc bị thất nghiệp sẽ ngày một nhiều hơn, trong khi việc làm lai ngày một ít đi. Và nếu bạn không biết mình muốn làm loại công việc nào hoặc cần có kỹ năng nào thì khó khăn sẽ còn nhiều hơn nữa. Tôi không thể đưa ra lời khuyên cho tất cả các bạn sinh viên chưa tìm được việc làm vì các bạn có thể được đào tạo trong những ngành nghề khác nhau, mà mỗi ngành nghề lại có những yêu cầu đặc thù riêng biệt. Tuy nhiên, trên blog của mình, tôi từng có rất nhiều bài viết về các phương pháp tìm việc hiệu quả, các bạn có thể tìm và xem lại chúng.

MỘT SỐ YẾU TỐ CÂN CÂN NHẮC KHI TÌM VIỆC:

- **THÚ NHẤT**, có thể sẽ không có việc làm nào là “hoàn hảo”, phù hợp với kỹ năng của bạn hiện tại và cũng khó có việc làm nào thật sự “đúng với bằng cấp” của bạn. Cho nên bạn phải thử tìm kiếm cả những công việc KHÔNG LIÊN QUAN tới ngành nghề ban được đào tạo trước khi hy vọng tìm ra việc làm tốt hơn. Bạn có thể phải làm nhiều loại công việc ở những lĩnh vực khác nhau trước khi tìm ra việc làm tốt nhất, phù hợp nhất với ngành đào tạo đại học của bạn. Tuy nhiên, nếu lĩnh vực học tập của bạn hiện không có nhiều nhu cầu, bạn có thể cân nhắc việc quay lại trường và cố gắng lấy một bằng cấp ở lĩnh vực khác. Hãy tìm những ngành nghề đang có nhu cầu việc làm cao để học văn bằng 2 (chẳng hạn khoa học máy tính, kỹ nghệ phần mềm hay quản lý hệ thống thông tin, v.v...). Hiện nay, rất nhiều sinh viên làm vậy và điều đó là bình thường trong thế giới đang thay đổi nhanh chóng này.
- **THÚ HAI**, thị trường việc làm ở mỗi vùng không giống nhau, tôi không thể hiểu hết thị trường việc làm ở chỗ bạn, nên bạn cần phải tìm lời khuyên từ những người khác nữa. Hãy hỏi những người có kinh nghiệm về xu hướng việc làm ở nơi bạn sống. Nhưng dù họ nói gì, cuối cùng, bạn mới là người phải đưa ra quyết định của riêng mình. Bởi vì cuộc sống và tương lai là của chính bạn. Bạn phải cẩn thận suy xét những lời khuyên nhận được, vì không phải tất cả chúng đều có ích. Bạn phải tìm hiểu xu hướng ngành nghề và xu hướng thị trường, từ đó xác định bạn

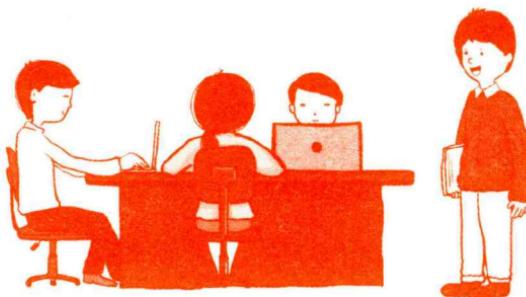
cần có loại kỹ năng và tri thức nào để tìm được một công việc tốt. Sau đó hãy tự đánh giá kỹ năng và tri thức của chính mình dựa trên những tiêu chuẩn đó, khi nhận ra bất kỳ lỗ hổng nào, hãy tìm cách lấp đầy nó. Ngày nay, tấm bằng đại học không còn ý nghĩa gì mấy, mà chính những kỹ năng mới là chìa khóa để bạn có được việc làm. Cho nên bạn phải tìm hiểu, tập trung vào phát triển các kỹ năng mà thị trường việc làm hiện nay yêu cầu. Nhiều sinh viên nói rằng họ được rất nhiều người khuyên là phải “đi theo đam mê của bạn” và hay “làm điều bạn yêu thích”. Điều đó đúng nhưng không tuyệt đối. Nếu bạn KHÔNG BIẾT đam mê của mình là gì, không biết được mình yêu thích công việc gì, thì ĐÚNG cố coi trọng những lời khuyên đó. Bạn phải thực tế và sẵn lòng thay đổi khi cần.

● **THỨ BA**, bạn phải dành nhiều thời gian hơn để nghiên cứu thị trường việc làm. Bạn cần hiểu rằng, những công việc bạn nhìn thấy trước mắt có thể chỉ là một tỷ lệ rất nhỏ của những công việc có thể phù hợp với bạn. Bạn có thể có nhiều cơ hội hơn mình nghĩ. Bạn phải hiểu rằng việc bạn giỏi về cái gì đó KHÔNG có nghĩa là bạn phải làm đúng việc đó để kiếm sống. Tôi chắc chắn bạn giỏi nhiều thứ, nhưng có thể thi trường không cần những điều đó. Bạn phải linh hoạt và sẵn lòng chấp nhận một số thay đổi, điều đó sẽ rèn luyện cho bạn một cá tính mạnh mẽ. Và phải theo đuổi đến cùng, phải biết cách KHÔNG từ bỏ, vì bạn vẫn còn trẻ và tràn đầy năng lượng, tràn đầy hơn cả mức bạn có thể tưởng tượng.

Đừng e ngại rủi ro, bạn chỉ cần xây dựng cho mình một niềm tin vững chắc, rồi những điều tốt đẹp hơn sẽ theo sau.

● **THỦ TU**, những sinh viên mới tốt nghiệp thường tin rằng họ chỉ có một kỹ năng nhất định về ngành nghề mà họ được đào tạo. Phần lớn chúng ta đều có nhiều mối quan tâm khác nhau, nhưng lại không có sự chứng nhận hay những kỹ năng cần thiết để làm công việc liên quan đến mối quan tâm đó. Nhưng sự thiếu hụt này không thể ngăn bạn mở rộng phạm vi tim kiếm việc làm. Chẳng hạn, bạn có tấm bằng kinh tế trong tay nhưng lại rất hứng thú với các trò chơi video hay chụp ảnh; trong khi tấm bằng kinh tế không thể giúp bạn tìm được một công việc thì bạn có thể dùng kỹ năng chơi game để ứng tuyển vào các vị trí chơi thử các trò chơi sắp phát hành để tìm lỗi. Bạn có thể tham gia một, hai lớp đào tạo về lập trình và kiểm thử trò chơi video, rồi ban có thể làm việc cho một công ty chuyên về trò chơi video. Nếu bạn yêu thích chụp ảnh, bạn có thể khởi đầu với việc chụp hình đám cưới, các buổi liên hoan hay bất kỳ dịp nào. Đây chỉ là vài thí dụ, còn phần lớn các nghề nghiệp đều có những vị trí công việc khác nhau, mà bạn có thể đạt được bằng đam mê của mình. Một khi bạn phát triển những đam mê thành kỹ năng, bạn có thể bổ sung chúng vào bản lý lịch và nhắc đến trong các buổi phỏng vấn việc làm. Thỉnh thoảng, những kỹ năng này còn có thể giúp bạn tìm được công việc trong khi bạn không có kinh nghiệm liên quan.

PHÒNG VĂN



Don Hewitt đã tốt nghiệp CMU (Carnegie Mellon University) từ 25 năm trước và hiện nay đang là quản lý cấp cao cho một công ty phần mềm rất lớn ở San Jose. Trong ba năm qua, anh đã có nhiều chuyến đi khắp châu Á, để tuyển dụng cho công ty nhiều sinh viên tốt nghiệp đại học và cả những nhân công có kinh nghiệm. Với sinh viên mới tốt nghiệp đại học, anh ấy thuê những người có bằng về khoa học máy tính, kỹ sư phần mềm, quản lý hệ thống thông tin, hay kỹ sư máy tính. Trong cuộc viếng thăm CMU, anh ấy giảng giải cho tôi quy trình thuê người của mình:

“Mỗi tháng chúng tôi nhận được hàng nghìn hồ sơ lý lịch từ châu Á. Chúng tôi có một đội ngũ nhân viên gồm hai mươi lăm người chuyên sàng lọc, xem xét và phân loại các bản lý lịch ấy thành các danh mục nhất định theo bằng cấp, trường học, lĩnh vực học tập và kinh nghiệm làm việc. Từ các nhóm này, chúng tôi chọn ra một số ứng cử viên đủ tư cách và liên lạc với họ qua điện thoại. Lần tiếp xúc đầu tiên này phần lớn chỉ là để thẩm tra thông tin, xác định ưu tiên công việc của họ (họ thích hoạt động trong lĩnh vực phần mềm nào, ở vị trí nào? Nhân viên kinh doanh,

kỹ sư, kỹ sư lập trình nhúng, phát triển web, trò chơi trên máy tính hay quản lý hệ thống, v.v...), nhưng chủ yếu là để xác định năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh của họ. Một số sinh viên có điểm số cao nhưng không thể giao tiếp tốt, nên chúng tôi dành phái loại họ. Nếu tiếp xúc đầu tiên qua điện thoại tạo được ấn tượng tốt, thì đến lượt tôi đến đất nước của họ và gặp họ”.

Tôi hỏi: “Anh thường đặt ra những câu hỏi nào qua điện thoại?”

Anh trả lời: “Chủ yếu là thông tin chung. Chúng tôi chỉ muốn kiểm tra về trường học, kết quả học tập, tên và địa chỉ để chắc rằng họ đúng là người được nói đến trong bản lý lịch. Chúng tôi chỉ thuê các sinh viên tốt nghiệp từ các trường đại học có danh tiếng. Chúng tôi có mối quan hệ với vài trường đại học, nên biết rõ về chương trình đào tạo của họ và chúng tôi cũng đánh giá những người mình sẽ thuê qua cách chọn trường của họ. Về cẩn bàn, sự tiếp xúc đầu tiên là để xác định liệu họ có thể giao tiếp tốt bằng tiếng Anh không. Việc đó thường do nhân viên phụ trách nhân sự thực hiện, nên thường họ sẽ không hỏi những câu hỏi về kỹ thuật. Sau khi loại bớt qua vòng đầu, chúng tôi thu hẹp danh sách ứng cử viên xuống còn vài người, họ đều là những người có kỹ năng ngôn ngữ tốt.”

Khi liên lạc với các ứng cử viên và sắp xếp một buổi phỏng vấn tại quê nhà của họ, tôi mong đợi những ứng cử viên này phải biết gì đó về công ty của chúng tôi. Họ phải hiểu doanh nghiệp của chúng tôi và đến gặp tôi với sự chuẩn bị tốt để có thể trình bày khi được hỏi và cũng phải có câu hỏi đặt ra cho chúng tôi. Tuy nhiên, sau nhiều năm tuyển

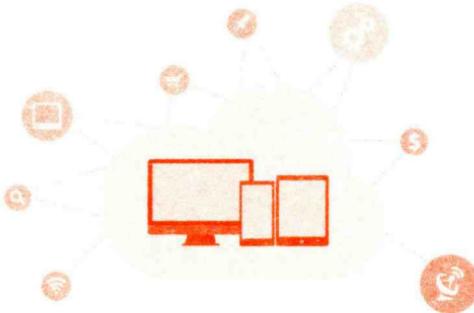
người ở châu Á, tôi thấy rằng phần lớn sinh viên ở đây không biết cách chuẩn bị cho một cuộc phỏng vấn. Nhiều người đến gặp tôi mà không chuẩn bị chút gì. Nhiều người không biết cách đặt câu hỏi, nên cuộc đối thoại chỉ một chiều – tôi hỏi và họ trả lời. Và đó không phải là kiểu đối thoại hiệu quả. Phỏng vấn là cơ hội cho hai bên thông hiểu lẫn nhau, chứ không phải là bài kiểm tra. Nếu họ không bày tỏ bất kỳ mối quan tâm nào, nếu họ tới mà không chuẩn bị gì, nếu họ không biết cách đặt câu hỏi thì chúng tôi sẽ chẳng có gì để thảo luận nữa. Trong trường hợp đó, họ đã thất bại vì tôi sẽ không thuê họ”.

Tôi hỏi: “Nhưng anh hỏi họ những câu hỏi như thế nào? Và anh mong đợi họ hỏi anh những gì?”.

Anh ấy mỉm cười: “Tôi đề nghị họ trình bày với tôi về kiểu dự án họ muốn theo đuổi? Về công việc họ thực sự thích làm? Linh vực nào có thể thúc đẩy họ? Không may là nhiều người không biết họ muốn gì. Phần lớn đều trả lời tôi rằng họ có thể làm bất kỳ điều gì công ty muốn họ làm. Đó không phải là câu trả lời tốt, vì không ai có thể làm được mọi thứ. Nhiều sinh viên châu Á rất nhút nhát, họ rất ít nói và sẵn lòng chấp nhận bất kỳ sự phân công nào. Với tư cách là nhà tuyển dụng, tôi cho rằng đó không phải là một biểu hiện tốt. Nếu họ không biết họ muốn gì, họ sẽ không thể thành công trong ngành công nghiệp phần mềm. Nhiều người thậm chí không biết gì về công ty của chúng tôi. Khi tôi hỏi họ: “Bạn biết gì về công ty của tôi?”, rất nhiều người không có câu trả lời. Nếu họ không biết gì về công ty mà họ muốn làm việc, điều đó nghĩa là họ không thực sự quan tâm đến công việc đó, và như vậy, họ không phải là người tôi muốn thuê”.

Tôi hỏi: “Có gì khác biệt giữa các sinh viên các nước này không?”.

- ➥ Anh trả lời: “Có chứ, sinh viên ở Hàn Quốc quyết đoán hơn, họ có thể trình bày tốt. Sinh viên Nhật Bản rất lễ phép và trâm lảng nhưng nếu bạn thúc đẩy, họ sẽ cho bạn câu trả lời. Sinh viên Trung Quốc có nhiều ý kiến, nhưng họ không biết cách thể hiện bản thân mình. Và nói chung, rất ít người hiểu được sự khác biệt giữa nghề nghiệp và việc làm. Phần lớn không có kế hoạch về việc họ muốn làm. Nhiều người chỉ quan tâm đến việc có việc làm ở nước ngoài chứ không nghĩ gì đến sự nghiệp. Khi tôi hỏi họ nghĩ gì về tương lai của họ trong năm hay mười năm tới, phần lớn chỉ nghĩ đến một công việc tốt chứ không thể phác thảo chi tiết một hình ảnh tương lai nào. Đường như là họ không biết hay không nghĩ gì về tương lai”.



Tôi hỏi: “Trong trường hợp đó, anh sẽ cho họ lời khuyên gì? Điểm mấu chốt để được tuyển dụng vào công ty các anh là gì?”.

- ➥ Anh trả lời: “ Họ phải có kế hoạch nghề nghiệp, họ phải biết họ muốn gì. Họ phải hiểu về xu hướng của ngành công nghiệp này. Họ phải biết cái gì đó về công ty của

chúng tôi, về điều chúng tôi cần. Nếu họ đến với buổi phỏng vấn mà không có sự chuẩn bị nghĩa là họ không quan tâm đến công việc này. Nếu họ không đặt câu hỏi nào cho chúng tôi, điều đó cũng có nghĩa là họ không quan tâm. Thỉnh thoảng tôi sẽ hỏi họ vài câu về xu hướng của ngành như: “Bạn nghĩ gì về điện toán đám mây?”. Nhiều người không có ý kiến nào, một số người thậm chí còn không biết nó là gì. Nếu họ không dõi theo những xu hướng hay không biết điều gì đang diễn ra trong ngành công nghiệp này, điều đó cho thấy họ không muốn tạo dựng sự nghiệp trong ngành. Ngày nay, với lượng thông tin khổng lồ trên internet, nếu họ vẫn không biết những điều đó, có nghĩa là họ không đọc và hiển nhiên là vì họ không quan tâm”.

Tôi hỏi tiếp: “Nếu cuộc phỏng vấn diễn ra suôn sẻ và anh nhận ra một số ứng cử viên thì bước tiếp sẽ là gì?”.

👉 Anh ấy nói: “Nếu chọn được một ứng cử viên nào đó, thì tôi đề nghị họ vài ngày sau quay lại để thực hiện vòng phỏng vấn cuối cùng. Đây sẽ là buổi phỏng vấn qua điện thoại với vài người trong công ty chúng tôi. Tất cả những người này đều là quản lý nhân sự, điều đó nghĩa là nếu được lựa chọn, ứng cử viên sẽ làm việc cho một trong những người này. Đây sẽ là buổi phỏng vấn hoàn toàn về kỹ thuật, vì ứng cử viên đã vượt qua vòng kiểm tra về ngôn ngữ và định hướng nghề nghiệp. Lúc đó, chúng tôi đã biết lĩnh vực phần mềm mà họ muốn làm việc, tôi có thể kết nối họ với các quản lý nhân sự của từng đơn vị hoạt động trong lĩnh vực đó. Ứng cử viên muốn vào vị trí phát triển phần mềm sẽ cần phải trả lời các câu hỏi chi tiết về kỹ thuật phần mềm. Những ứng cử viên phỏng vấn vào vị trí quản lý dự án có thể phải trả lời thật chi

tiết các câu hỏi về lập kế hoạch, định giá, giám sát và thiết kế. Sẽ có nhiều câu hỏi dưới dạng giải quyết vấn đề. Chẳng hạn “Ban sẽ làm gì trong tình huống này?”, “Khi nào dự án gấp vấn đề này, bạn sẽ giải quyết thế nào?”, “Ban làm gì để áp dụng những kịch bản use case vào từng tình huống ABC?”, “Mô tả sự khác biệt giữa quy trình và tác vụ?”, “Thiết kế một thuật toán để giải quyết vấn đề XYZ.” Chúng tôi mong đợi các ứng cử viên có thể trình bày rõ ràng các ý tưởng của họ, phát triển các giải pháp, hay đặt câu hỏi lại cho người phỏng vấn để tìm một câu trả lời tốt hơn cho những câu hỏi này. Người phỏng vấn quan sát cách các ứng cử viên này nỗ lực giải quyết vấn đề và xem xét phương pháp tư duy của họ”.

Tôi hỏi: “Vấn đề thường gặp nhất trong các cuộc phỏng vấn này là gì?”.

◆ Anh ấy cười: “Vấn đề chủ yếu là hầu hết các ứng cử viên đều không biết cách đặt câu hỏi. Họ không biết cách phân tích vấn đề được giao. Đa số đều cố gắng giải quyết vấn đề ngay lập tức, một số thậm chí còn bắt đầu viết code. Đây thực sự là một vấn đề tôi khám phá được ở người châu Á. Sinh viên ở đây được dạy viết code nhưng không được dạy gì về phân tích và tìm hiểu vấn đề. Khi một ứng cử viên biết cách đặt câu hỏi để làm rõ vấn đề, hay biết cách tìm kiếm nhiều phương án giải quyết vấn đề khác nhau bằng cách tiếp tục đặt nhiều câu hỏi hơn, trước khi bắt tay vào giải quyết vấn đề, thì đó là người mà chúng tôi muốn tuyển dụng. Những người bắt tay vào viết mã ngay lập tức luôn là người mà chúng tôi loại đầu tiên. Thỉnh thoảng, chúng tôi cho ứng cử viên mười lăm phút để giải quyết vấn đề, sau đó chúng tôi quay lại và nhận ra anh ta vẫn đang ngồi viết code dù giải pháp cho vấn đề hoàn toàn không liên

quan gì đến viết code cả. Tôi chắc rằng nếu họ tốt nghiệp ngành khoa học máy tính hay kỹ sư phần mềm thì dĩ nhiên là họ phải biết viết code, nhưng thứ chúng tôi cần ở họ là kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng phân tích và khả năng giao tiếp với khách hàng để hiểu nhu cầu của họ. Chúng tôi cần những kỹ sư, những người kiến tạo, người biết phân tích vấn đề và biết thiết kế, chứ không phải người viết code.

Vòng phỏng vấn cuối cùng sẽ xác định rõ xem những gì chúng tôi cần và kỹ năng, mối quan tâm của ứng viên có khớp với nhau không. Vòng này hoàn toàn liên quan đến các vấn đề kiến thức và kỹ năng, để xem liệu các ứng viên có phải là một người đặc biệt có thể góp phần cho sự lớn mạnh của công ty hay không. Dựa trên thành quả của từng ứng cử viên, nhóm người quản lý sẽ bỏ phiếu “thuê” hay “không thuê”. Và bởi vì quyết định này phụ thuộc vào nhiều người, nên nó sẽ là quyết định cuối cùng. Khi tôi được thông báo về quyết định, công việc tiếp của tôi là thực hiện một số thủ tục giấy tờ đặc biệt và làm thị thực đưa các ứng cử viên được chọn về Mỹ. Quá trình này thường chỉ mất vài tuần, vì chúng tôi đã thực hiện những công việc cần thiết từ trước và chúng tôi cũng được phép thuê một số người làm thị thực đặc biệt. Nếu được chọn, các ứng cử viên sẽ được thông báo kết quả sau vài ngày, để họ quyết định liệu có chấp nhận những đề nghị của chúng tôi hay không. Họ cũng cần thời gian để chuẩn bị và tôi thường làm việc với họ trong suốt quá trình này. Thỉnh thoảng, tôi còn đích thân đưa họ về Mỹ”.

Tôi hỏi: “Anh sẽ cho những người hiện đang là sinh viên lời khuyên gì nếu họ muốn được vào làm ở công ty anh?”.

 Anh trả lời: “Họ phải có sự chuẩn bị, phải có kế hoạch nghề nghiệp, phải biết điều mình muốn làm là gì. Họ còn

cần trau dồi kiến thức và kỹ năng nếu muốn xây dựng một sự nghiệp lâu dài ở công ty chúng tôi”.

Và khi tôi hỏi: “Mức lương anh đề nghị cho các nhân viên phẩm mềm người nước ngoài này như thế nào?”.

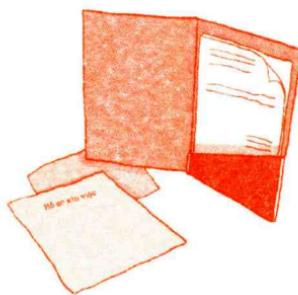
>Anh ấy dường như ngạc nhiên khi trả lời: “Không hề có sự khác biệt nào cả. Khi họ làm việc ở Mỹ, họ được nhận mức lương và lợi ích giống như tất cả những người khác. Chúng tôi không phân biệt đối xử với bất kỳ ai, vì đó là luật”.

Tôi hỏi: “Công ty anh hiện nay có bao nhiêu công nhân người nước ngoài?”.

Anh ấy trả lời: “Chúng tôi có xấp xỉ hai nghìn người. Việc thuê người của chúng tôi vẫn phải dựa trên hạn ngạch hạn chế thị thực do chính phủ ban hành. Có năm chúng tôi được phép đưa về Mỹ vài trăm người, có năm thì ít hơn, mỗi năm mỗi khác. Tuy nhiên với sự thiếu hụt hiện thời, tôi tin chúng tôi sẽ thuê nhiều người hơn trong vài năm tới”.

ĐỂ ĐƯỢC PHÒNG VĂN

Có hai yếu tố quan trọng mà người đang tìm việc sau khi tốt nghiệp đại học cần phải chú ý, đó là bản lý lịch và phòng vấn việc làm. Bản lý lịch tốt sẽ dẫn tới một buổi phỏng vấn và một buổi phỏng vấn tốt sẽ mang đến cho bạn việc làm. Nếu bạn không biết cách viết một bản lý lịch thật tốt, bạn sẽ không có được buổi phỏng vấn việc làm nào và nếu không được phỏng vấn, bạn sẽ không có việc làm. Do đó, sinh viên sắp tốt nghiệp phải biết cách viết bản lý lịch thật tốt và phải hiểu cách các công ty đánh giá lý lịch nhân sự.



Đa số các công ty nhận được hàng nghìn bản lý lịch mỗi tuần, vì thế họ không thể đọc hết để chọn ra ứng viên đủ phẩm chất. Cách thông thường để duyệt các bản lý lịch là dùng công nghệ để tìm ra ứng cử viên đủ phẩm chất cho công việc họ đang tuyển dụng. Công nghệ phổ biến nhất là ứng dụng quét các bản lý lịch, nhận diện bằng cách “khớp từ khóa” xem bản lý lịch nào phù hợp với các yêu cầu, phẩm chất của công việc đang tuyển. Chẳng hạn, nếu kỹ năng cần có là “Lập trình Java”, với “hai năm kinh nghiệm” và bản lý lịch của bạn không có hai từ khóa này, bạn sẽ bị loại khỏi danh sách các ứng cử viên đủ phẩm chất. Nếu thông tin tuyển dụng là “người lập trình phần mềm” nhưng bản lý lịch của bạn lại viết “người phát triển phần mềm” thì bạn cũng bị loại, vì phần mềm không thể phân biệt được “người lập trình” và “người phát triển”. Nếu thông báo tuyển dụng yêu cầu “bằng cử nhân” và trong bản lý lịch của bạn đề là “bằng thạc sĩ” thì bạn cũng bị loại, vì phần mềm không biết bằng thạc sĩ cao hơn bằng cử nhân.

Điều này cho thấy bạn phải “liệt kê các kỹ năng của mình chính xác như trong mô tả của phản thông báo tuyển dụng” về bằng cấp (cử nhân, thạc sĩ hay tiến sĩ) và cả số năm kinh nghiệm. Đây là lý do tại sao bạn không thể viết chỉ một “bản lý lịch chuẩn” và gửi cho nhiều công ty rồi hy vọng ai đó sẽ gọi bạn tới phỏng vấn. Cách tiếp cận “một cho tất cả” này không bao giờ có tác dụng, vì ngày nay, không phải con người xét duyệt lý lịch của bạn, mà là máy móc, robot, các phần mềm.

“Hệ thống xét duyệt lý lịch” cũng được thiết lập để phân loại các ứng viên theo số lần khớp từ khóa trong các bản lý lịch. Vì vậy, trong bản lý lịch của mình, bạn cần nhấn mạnh lại các kỹ năng bất cứ khi nào có thể. Chẳng hạn, trong bản lý lịch của một ứng viên có từ khóa “kinh nghiệm phát triển web” xuất hiện bốn lần sẽ không được coi trọng bằng một ứng viên có từ khóa

ấy xuất hiện sáu lần. Phần mềm sẽ đếm số lượng “tù khóa khớp” để đánh giá ứng viên nào thích hợp hơn.

Bạn cũng không nên chỉ đơn thuần liệt kê các kỹ năng mềm như “kỹ năng tổ chức”, “kỹ năng giao tiếp”, “làm việc nhóm”, mà nên đưa chúng vào các ví dụ cụ thể, các ví dụ như thế sẽ là chìa khóa then chốt để bạn có được một buổi phỏng vấn. Thay vì nói bạn có kỹ năng trình bày tốt, hãy cho ví dụ: “Là người lãnh đạo nhóm dự án capstone, tôi phải trình bày vấn đề với khách hàng hàng tuần”.

Khi đã hiểu cách các công ty xét duyệt lý lịch, bạn phải đọc các yêu cầu trong thông báo tuyển dụng một cách cẩn thận, rồi viết từng bản lý lịch có từ khóa khớp với yêu cầu việc làm, đưa ra các ví dụ chi tiết cho thấy bạn phù hợp với công việc đó như thế nào. Chỉ khi đó, bạn mới có nhiều cơ hội hơn trong việc tranh một suất phỏng vấn và nâng cao khả năng có được việc làm tốt.

PHỎNG VẤN QUA ĐIỆN THOẠI



Các công ty phần mềm lớn muốn tìm kiếm các ứng viên tài năng từ nước ngoài, sau khi sàng lọc vô số các bản lý lịch được gửi về sẽ chọn và gọi điện cho vài ứng viên sáng giá để sắp xếp một cuộc phỏng vấn qua điện thoại. Nhiều bạn cảm thấy bối rối vì không biết buổi phỏng vấn này thường có nội dung gì và cần chuẩn bị những gì, nên rốt cuộc đã không làm hết khả năng. Không vượt qua cuộc phỏng vấn này đồng nghĩa với việc không có những vòng phỏng vấn sau, nghĩa là công việc chắc chắn không đến được tay ban. Đối với loại phỏng vấn này, tôi có vài lời khuyên cho các bạn như sau.

Về cẩn bản, các công ty sử dụng hình thức phỏng vấn qua điện thoại như một phương pháp nhận diện ứng cử viên tiềm năng cho vị trí họ đang tuyển. Ứng viên hoàn thành tốt buổi phỏng vấn điện thoại có thể được mời tới công ty để dự thêm những vòng phỏng vấn khác, hoặc một ai đó từ công ty sẽ đích thân đến gặp bạn để tiến hành phỏng vấn. Vì thế, chuẩn bị tốt cho buổi phỏng vấn điện thoại là điều rất quan trọng.

Tùy thuộc vào việc người gọi cho bạn là ai mà cuộc phỏng vấn có thể đi theo những hướng khác nhau. Nếu người phỏng vấn thuộc bộ phận nhân sự, thì đó sẽ là một buổi phỏng vấn khảo sát, nhằm xác minh lại những thông tin bạn ghi trong đơn xin việc, đồng thời kiểm tra kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ của bạn. Nếu bạn làm tốt, sẽ có cuộc phỏng vấn khác với người quản lý tuyển dụng. Còn nếu người phỏng vấn điện thoại của bạn là người quản lý tuyển dụng, thì đó sẽ là buổi phỏng vấn thực tế, vì họ muốn biết nhiều hơn về bạn và năng lực của bạn. Bạn phải chuẩn bị cho buổi phỏng vấn điện thoại giống như bất kỳ buổi phỏng vấn nào khác.

Để chuẩn bị, bạn phải đọc lại phần mô tả công việc trong thông tin tuyển dụng thật cẩn thận, để biết họ cần gì. Bạn phải

tìm hiểu về công ty, để có hiểu biết nhất định về việc kinh doanh của họ. Bạn cũng cần chuẩn bị sẵn một danh sách các câu hỏi mà bạn muốn đặt ra cho nhà tuyển dụng. Nếu bạn dùng điện thoại di động để trả lời phỏng vấn, hãy chắc chắn rằng điện thoại của bạn đầy pin. Bạn cần chọn cho mình một vị trí yên tĩnh, không có yếu tố nào gây xao lảng. Hãy chuẩn bị sẵn lý lịch của mình, sổ ghi chép, phân mô tả việc làm từ thông tin tuyển dụng và cả các câu hỏi bạn muốn đặt ra cho người phỏng vấn. Đặt tất cả trước mặt để khi cần bạn có thể đối chiếu nhanh chóng. Bạn cũng cần chuẩn bị sẵn bút và giấy để ghi chép những chi tiết quan trọng. Nếu cuộc gọi theo kiểu hội nghị, tức toàn thể ban tuyển dụng đang ở đầu dây bên kia, bạn có thể viết ra tên từng người để tham khảo về sau.

Bạn cần giữ thái độ bình tĩnh, nói chuyện với tốc độ vừa phải, không quá nhanh, không quá chậm và phải rõ ràng, bởi vì tất cả những gì có thể giúp bạn tạo ấn tượng trong vòng đầu tiên này chính là giọng nói. Bạn cần lắng nghe cẩn thận các câu hỏi và tuyệt đối không ngắt lời người phỏng vấn. Nếu bạn không nghe rõ, hãy lịch sự yêu cầu họ nhắc lại câu hỏi. Bạn sẽ cần một chút thời gian để suy nghĩ cẩn thận trước khi đưa ra câu trả lời, nhưng một khi đã đưa ra thì câu trả lời phải thật đầy đủ. Mục đích của bạn với cuộc phỏng vấn qua điện thoại này là có được cuộc phỏng vấn tiếp theo, nên bạn cần thuyết phục họ rằng bạn là ứng cử viên sáng giá cho vị trí đó. Bạn cần tích cực và nhiệt tình để người phỏng vấn muốn sắp xếp thêm một buổi phỏng vấn khác, hay đề nghị bạn tới một buổi phỏng vấn trực tiếp.

Kết thúc buổi phỏng vấn, bạn phải cảm ơn những người phỏng vấn vì đã dành thời gian cho bạn, rồi gửi tiếp một email cảm ơn. Bạn cũng sẽ cần tự đánh giá biểu hiện của mình trong buổi phỏng vấn đó, để xác định những mặt tốt và chưa tốt, điều này sẽ giúp bạn chuẩn bị cho cuộc phỏng vấn tiếp theo.

CÁCH THÀNH CÔNG KHI PHÒNG VẤN VIỆC LÀM

Nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp gặp thất bại trong các buổi phỏng vấn việc làm vì họ không có sự chuẩn bị và chỉ biết đợi nhà tuyển dụng đặt ra các câu hỏi. Họ trả lời điều được hỏi và chỉ có thể. Phần lớn những người sử dụng lao động quyết định thuê người hay không là dựa trên thái độ của ứng viên trong buổi phỏng vấn. Họ coi các ứng cử viên chỉ biết trả lời những câu hỏi do họ đặt ra là “thu động” và “thiếu động lực”. Nhà tuyển dụng đã duyệt qua rất nhiều đơn xin việc và chỉ lựa ra vài ứng cử viên đủ tư cách cho buổi phỏng vấn việc làm. Những ứng cử viên này xem như đã đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và buổi phỏng vấn chỉ nhằm xác minh lại nhận định của họ và xác định xem liệu các ứng viên có thái độ đúng đắn với công việc mà công ty họ yêu cầu hay không.

Ứng viên dự phỏng vấn phải hiểu rằng, những câu hỏi quan trọng trong buổi phỏng vấn có thể phải do chính họ đặt ra chứ KHÔNG chỉ ngồi chờ đợi nhà tuyển dụng đặt câu hỏi. Việc đặt đúng câu hỏi sẽ chứng tỏ rằng bạn có sự chuẩn bị tốt và thật sự quan tâm đến vị trí đang cần tuyển của công ty. Thế nên sau khi trả lời một số câu hỏi do nhà tuyển dụng đặt ra, bạn cũng có thể tìm hiểu thêm ở một mức độ nào đó về người tuyển dụng mình. Sau đây là một số câu hỏi mà bạn có thể đặt ra cho nhà tuyển dụng trong buổi phỏng vấn:

1. Ông có thể cho tôi biết chi tiết hơn về trách nhiệm của vị trí đó không? (Câu hỏi này cho thấy bạn rất quan tâm tới vị trí đó nên muốn tìm hiểu thêm)
2. Ông thấy vị trí này có thể tiến triển đến đâu trong vài năm tới? (Câu hỏi này cho thấy bạn là người có định hướng nghề nghiệp và muốn xây dựng sự nghiệp của mình với công ty trong nhiều năm)

3. Làm thế nào tôi có thể nhanh chóng trở thành người đóng góp tích cực cho tổ chức? (Câu hỏi cho thấy bạn là người tích cực và luôn học hỏi)
4. Khía cạnh khó khăn nhất của công việc ở vị trí này là gì? (Câu hỏi này cho thấy bạn có sự chuẩn bị tốt để đối diện với các chương ngại, bạn là kiểu người biết giải quyết vấn đề)
5. Khía cạnh đặc biệt nào từ nền tảng và kinh nghiệm của tôi khiến ông quan tâm? (Câu hỏi này cho thấy bạn muốn biết mình có thể là gì để hỗ trợ công ty, bạn đang đánh giá thực lực của mình)
6. Điều gì khiến ông quan tâm tới việc ứng tuyển của tôi? (Hỏi câu này cho thấy bạn là người tự tin và muốn đánh giá điểm yếu của bạn, nếu có)
7. Bởi vì chúng ta đang có cơ hội trò chuyện, tôi có thể biết kiến thức và kinh nghiệm của tôi phù hợp với tiêu chuẩn tuyển dụng của công việc này như thế nào không? (Câu hỏi này cho thấy bạn là một người tự tin, bạn muốn đánh giá quy trình phỏng vấn)
8. Quá trình đào tạo của tôi so với các ứng viên khác như thế nào? (Câu hỏi cho thấy bạn có động lực và có sự xông xáo để đánh giá bản thân so với người khác – thể hiện sức mạnh theo văn hóa phương Tây, và cả sự cao ngạo đáng kể theo văn hóa phương Đông)
9. Bước tiếp theo của chúng ta là gì? (Câu hỏi thể hiện việc bạn muốn xây dựng mối quan hệ với người phỏng vấn, chú ý tới từ “CỦA CHÚNG TA” đây là một ám chỉ tinh tế hướng người phỏng vấn cân nhắc việc đưa bạn thành một phần của công ty)

10. Nếu tôi không nhận được tin từ ông trong hai tuần tới, tôi có thể gọi điện cho ông được chứ? (Câu hỏi này thể hiện việc bạn muốn công việc này, là một dấu hiệu cho thấy bạn có động lực thúc đẩy để làm việc cho họ)

Tất nhiên, bạn còn có thể đặt cho nhà tuyển dụng nhiều câu hỏi khác nữa. Một khi bạn được liên hệ xếp lịch phỏng vấn, xem như bạn đã có 50% cơ hội. Cách bạn trả lời câu hỏi, cách bạn đặt ra câu hỏi và cách bạn bày tỏ thái độ trong quá trình phỏng vấn sẽ quyết định liệu bạn có được chọn hay không.

Đừng bao giờ tới dự bất kỳ buổi phỏng vấn nào mà không chuẩn bị trước, cũng đừng ngần ngại đưa ra câu hỏi, đừng thể hiện rằng bạn đang lo lắng. Hãy thực hành những kỹ thuật phỏng vấn với một người bạn thật nhiều lần để quen với việc đó. Thái độ tự tin và tư thế chuẩn bị tốt là những yếu tố then chốt để bạn có được công việc đó.



Đừng bao giờ tới dự bất kỳ buổi phỏng vấn nào mà không chuẩn bị trước, cũng đừng ngần ngại đưa ra câu hỏi, đừng thể hiện rằng bạn đang lo lắng.

LỜI KHUYÊN VỀ CHUẨN BỊ PHÒNG VẤN

Đối với những người vừa tốt nghiệp đại học, tìm việc làm có lẽ là thách thức lớn nhất và khó khăn nhất mà họ phải đối diện trong nghề nghiệp của mình. Văn đề là nhiều người không có sự chuẩn bị. Tìm việc làm KHÔNG chỉ là điện vào đơn xin việc và chờ đợi được gọi phỏng vấn. Bạn phải nghiên cứu về công ty mà mình muốn đầu quân và tích cực theo đuổi điều bạn muốn. Bạn phải biết cần hỏi gì, cần nói gì và phải biết cách trả lời những câu hỏi khó. Mặc dù phần lớn những người tư vấn hướng nghiệp ở trường đại học đều giúp đỡ các sinh viên và đưa ra những hướng dẫn, nhưng đa số các bạn sau khi tốt nghiệp không tuân theo những hướng dẫn này.

Theo ban cố vấn đại học, vấn đề lớn nhất mà nhiều người xin việc phạm phải là thiếu kiến thức về công ty họ muốn làm việc và điều đó thể hiện rõ ràng trong buổi phỏng vấn. Khi nhận được một câu hỏi thông thường như: “Tại sao bạn muốn làm việc cho công ty của chúng tôi?”, đa số những người xin việc không thể đưa ra lời giải thích rõ ràng mà chỉ trả lời rất mông lung rằng họ muốn có việc làm. Một người quản lý cấp cao giải thích: “Chúng tôi muốn cho họ cơ hội, để họ cho chúng tôi biết lý do họ muốn làm việc với chúng tôi, nhưng phần lớn không thể trình bày lý do một cách thỏa đáng. Nhiều người thậm chí còn không biết gì về công ty của chúng tôi.” Thỉnh thoảng, khi người xin việc được hỏi: “Bạn biết gì về công ty của chúng tôi?”, đa số không biết gì cả vì họ chỉ tìm việc bằng cách gửi hồ sơ lý lịch cho nhiều công ty một lúc mà không có bất kỳ sự tìm hiểu nào.

Sự thật là ngày nay phần lớn các công ty đều có website

với đầy đủ thông tin về hoạt động của công ty và các sản phẩm, dịch vụ của họ, đôi khi còn có cả thông tin tuyển dụng. Bạn phải dành thời gian để xem qua những thông tin này trước để chuẩn bị cho buổi phỏng vấn. Như tôi đã trình bày ở trên, khi bạn được mời tới buổi phỏng vấn, bạn có 50% cơ hội được nhận, nhưng nếu bạn không có sự chuẩn bị, bạn sẽ bỏ lỡ cơ hội đó. Báo cáo của ban cố vấn đại học nói rằng có tới 80% sinh viên tốt nghiệp không biết CÁCH trả lời kiểu câu hỏi này sao cho đúng.

Trong phần lớn các cuộc phỏng vấn, công ty cũng cho phép người xin việc được đặt ra các câu hỏi, nhưng đa số không muốn hỏi bất cứ điều gì. Một người quản lý cấp cao giải thích: “Nếu họ không hỏi chúng tôi bất cứ điều gì, thì chỉ có nghĩa là họ không quan tâm tới công ty chúng tôi, và tất nhiên, trong trường hợp đó, không có lý do gì chúng tôi lại muốn thuê họ? Và mặc dù một số người cũng đặt ra câu hỏi, nhưng họ chỉ hỏi những câu hỏi bình thường mà bất kỳ ai cũng có thể dễ dàng trả lời, thì nghĩa là họ không có nghiên cứu nào về công ty hay chẳng biết gì về công ty cả”.

Ban cố vấn đại học cũng đưa ra trong báo cáo rằng ngày nay phần lớn các công ty đều muốn biết người xin việc có những kiến thức mở rộng ngoài lĩnh vực kỹ thuật hay không, ví dụ họ có quan tâm tới xu hướng toàn cầu không. Một người quản lý cấp cao giải thích: “Trong thế giới toàn cầu hóa này, những người có chuyên môn kỹ thuật còn phải có kiến thức mở rộng về xu hướng kinh doanh. Chúng tôi thích tuyển những người kiến thức sâu và rộng, những người có hiểu biết về xu hướng toàn cầu. Đây là nhược điểm lớn của hầu hết sinh viên đại học vì đa

số không biết gì về lĩnh vực của họ hiện nay, cũng không biết gì về thế giới họ đang sống. Trong thế giới kết nối này, nếu bạn không đi theo những xu hướng thời đại, bạn sẽ bị bỏ lại đằng sau. Chỉ có chuyên môn kỹ thuật vẫn chưa đủ, bạn phải có nhận thức về những điều đang xảy ra và sẵn sàng học hỏi những điều mới, vì thế giới đang biến đổi rất nhanh chóng”.

Sự thật là ngày nay có rất nhiều thông tin trên Internet, tin tức, các bài nghiên cứu, các trang blog, website, đây đều là nơi cung cấp thông tin cần thiết và đủ mọi kiểu hướng dẫn mà sinh viên có thể học hỏi để mở rộng thêm tri thức và chuẩn bị cho nghề nghiệp của họ. Hiện nay, và trong tương lai gần sắp tới, cơ hội làm việc ở các công ty toàn cầu sẽ nhiều hơn các công ty địa phương, vì nhiều công ty đang mở rộng kinh doanh và họ cần nhiều người lao động lành nghề. Nhiều người trong các bạn đã chọn một lĩnh vực học tập tốt và đã tốt nghiệp với bằng cấp xứng đáng, nhưng bạn cũng phải có sự chuẩn bị để vượt qua thách thức cuối cùng để có được một công việc ưng ý.

Lời khuyên của tôi là, hãy dành thời gian để đọc nhiều hơn, học nhiều thêm, để xây dựng kiến thức tốt về kinh doanh toàn cầu và chuẩn bị nhiều cơ sở lập luận, giả thiết, những bài nghiên cứu và bắt cứ tài liệu gì phù hợp với ngành nghề hay công ty mà bạn phỏng vấn. Biết đâu nên tăng kiến thức rộng lớn của bạn thu hút được nhà tuyển dụng.



CHIA SẺ KINH NGHIỆM PHÒNG VĂN

Trong sự nghiệp giảng dạy của mình, tôi bao giờ cũng yêu cầu những sinh viên tốt nghiệp và đã đi làm tích cực chia sẻ kinh nghiệm của họ với các sinh viên còn trong nhà trường. Nhiều sinh viên tham gia các lớp học của tôi đã nhận được email chia sẻ kinh nghiệm từ đàn anh, đàn chị và sau đó đến lượt họ tiếp tục chia sẻ lại kinh nghiệm của mình. Dưới đây là vài lời của một bạn sinh viên từng nhận được email chia sẻ kinh nghiệm của các cựu sinh viên, nhờ đó mà tim được việc làm và giờ đây muốn chia sẻ lại kinh nghiệm của chính mình:

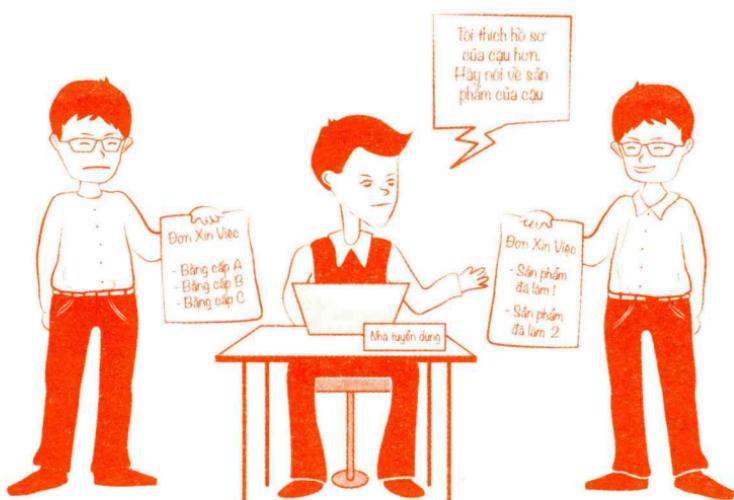
“Như nhiều sinh viên từ Trung Quốc khác, tôi vào CMU (Carnegie Mellon University) với mong muốn học tập tối đa những kiến thức từ một trong những trường công nghệ tốt nhất. Bên cạnh những kiến thức về công nghệ, tôi còn học được về tinh ban, về các mối quan hệ và đặc biệt là nhận được những lời khuyên giá trị của giáo sư John Vu. Sau khi tốt nghiệp, phần lớn bạn bè tôi ở lại Mỹ và tìm được việc tại các công ty như Google, Microsoft, Oracle và IBM, nhưng tôi trở về Trung Quốc vì phải chăm nom cho bố mẹ già. Tôi là con trai duy nhất nên tôi muốn dành thời gian sống cùng họ sau bốn năm đi học xa nhà. Với bằng từ CMU, tôi tìm được một công việc tốt tại một công ty phần mềm hàng đầu Bắc Kinh. Cũng từ đó, tôi được nghe những bạn bè đang làm việc tại Mỹ nói về cách vận hành của những công ty phần mềm ở đó. Về việc họ đối xử tốt với nhân viên ra sao, những người làm việc trong lĩnh vực phần mềm hợp tác và học hỏi lẫn nhau thế nào, tiện nghi của họ tốt ra sao và đặc biệt là họ được dành thời gian để sáng tạo và đưa ra những ý tưởng mới, v.v... Càng nghe nói, tôi càng ước ao có được cơ hội như họ.

“Làm việc cho công ty phần mềm hàng đầu ở Trung Quốc, tôi bao giờ cũng tận hưởng công việc của mình, nhưng cách công ty Trung Quốc vận hành rất khác so với công ty Mỹ. Các lập trình viên phải làm việc nhiều giờ liền và phải tuân theo một chỉ đạo nào đó, vì mọi thứ đều do chủ doanh nghiệp dẫn dắt. Việc học những thứ mới hay phát kiến, sáng tạo được coi là xa xỉ và không được phép. Tháng trước, tôi nhận được điện thoại từ một người bạn đang làm việc cho Microsoft. Anh ấy bảo tôi rằng do thiếu hụt nghiêm trọng những người lành nghề, nên Microsoft bắt đầu tìm kiếm các lập trình viên từ khắp nơi trên thế giới và họ đang tuyển người ở Bắc Kinh để làm việc cho chi nhánh của họ tại đây. Đây thực sự là một tin tức tốt lành đối với tôi.

“Sau đây là kinh nghiệm riêng của tôi về những buổi phỏng vấn với công ty phần mềm này. Tôi không biết liệu kinh nghiệm của mình có khác gì với người khác hay không, nhưng tôi hy vọng nó có thể giúp được một số người trong các bạn, những người muốn làm việc cho Microsoft. Tôi tin rằng bằng cấp CMU và kinh nghiệm làm việc của tôi thực sự có ích, vì chỉ trong vài ngày, tôi đã nhận được cuộc gọi từ Microsoft, sắp xếp một cuộc phỏng vấn qua điện thoại. Về sau tôi khám phá ra rằng đã có hàng nghìn người ứng tuyển vào vị trí này nhưng họ chỉ chọn khoảng một trăm người để phỏng vấn.

“Với cuộc phỏng vấn đầu tiên, mà Microsoft gọi là ‘phỏng vấn khảo sát’, chúng tôi dùng Skype để nói chuyện với ba người ở Mỹ. Họ bắt đầu bằng việc xem xét bản lý lịch của tôi và hỏi về quá trình giáo dục của tôi, về đồ án capstone (đồ án thực tế) của tôi tại CMU và về dự án hiện thời của tôi. Sau khoảng hai mươi phút, họ cho tôi một số vấn đề và muốn tôi giải quyết. Vấn đề đưa ra khá đơn giản (vấn đề về danh sách liên kết và cây nhị phân) và

tôi chẳng gặp khó khăn gì với câu trả lời. Sau đó, họ chuyển sang khai niệm lập trình và hỏi tôi nhiều câu hỏi về thiết kế hướng đối tượng, và tôi đưa ra câu trả lời tương ứng với từng câu hỏi (tôi nghĩ bất kỳ ai học về khoa học máy tính hay kỹ thuật phần mềm đều phải có khả năng trả lời được những câu hỏi này). Chúng tôi tiếp tục trao đổi về vài chủ đề khác, hầu hết liên quan đến chất lượng phần mềm. Tôi nhắc tới các thuộc tính về chất lượng như tính bảo trì, khả năng mở rộng, hiệu năng, tính bảo mật và điều đó dường như khiến họ ngạc nhiên. Về sau tôi mới biết là phần lớn các ứng viên chỉ quan tâm đến các lỗi khi đề cập tới chất lượng phần mềm. Khi tôi giải thích cho họ về viết mã an ninh, một người đột nhiên ngắt lời tôi và hỏi: ‘Anh có thể tới văn phòng của chúng tôi ở Bắc Kinh vào tuần tới được không, tôi muốn anh gặp một vài người khác.’ Tất nhiên, tôi bảo ông ấy rằng tôi luôn sẵn sàng cho các vòng phỏng vấn khác. Họ nói rằng họ sẽ gửi email cho tôi về chi tiết của buổi phỏng vấn sau và ‘phỏng vấn khảo sát’ của tôi kết thúc tại đó. Buổi phỏng vấn kéo dài khoảng 45 phút nhưng tôi cảm giác nó còn lâu hơn thế. Dù sao thì tôi vẫn hài lòng, vì tôi nghĩ mình đã làm tốt.



“Cuộc phỏng vấn tiếp theo diễn ra tại văn phòng của Microsoft ở Bắc Kinh. Chỗ này có bầu không khí khác hẳn khi so sánh với công ty của chúng tôi. Văn phòng rất sáng, treo nhiều tranh, có một chiếc bàn nhỏ đặt ấm cà phê và nhiều đồ ăn vặt. Lẽ tân mời tôi cà phê nhưng tôi từ chối. Sau khi đợi khoảng 15 phút, tôi được mời vào một căn phòng nhỏ với chiếc bảng trắng lớn.

“Cuộc phỏng vấn thứ nhất được tiến hành bởi ba thanh niên trạc tuổi tôi. Họ lịch sự nhưng có vẻ nghiêm chỉnh và điều đó khiến tôi có chút bồn chồn. Hai người trong số họ đặt ra các câu hỏi, trong khi người thứ ba ghi chép trên laptop. Tôi cảm thấy không thoải mái bởi vì người đó gõ rất nhanh giống như đang ghi lại mọi điều tôi nói. Cuộc phỏng vấn bắt đầu với việc giải quyết một vấn đề, và tôi phải viết code trên tấm bảng trắng. Tôi hỏi họ ưu tiên loại ngôn ngữ lập trình nào và họ bảo tôi rằng có thể chọn bất kỳ ngôn ngữ nào tôi muốn, cho nên tôi chọn C++. Vấn đề đưa ra tương đối dễ và tôi đã dùng khoảng 50 dòng code để giải quyết nó. Họ xem qua rồi dùng điện thoại chụp lại những gì tôi viết trên bảng. Vài vấn đề phải giải quyết sau đó tương đối khó hơn. Một số giống như trò chơi ghép hình, tôi phải giải quyết bằng cách gắn các mảnh xếp hình lại với nhau. Câu hỏi cuối cùng là về thiết kế một hệ thống, họ muốn tôi bắt đầu từ đầu quy trình phát triển với các sơ đồ ngũ cành, sơ đồ thiết kế và sơ đồ lớp và muốn tôi giải thích cho họ cách tôi đi tới logic đó, trước khi bắt đầu viết bất kỳ đoạn mã nào. Họ không thừa nhận thiết kế của tôi và hỏi tôi về toàn vấn đề khó mà không liên quan gì. Tôi cố giải thích cho họ cách thiết kế của tôi có thể hoạt động, nhưng họ cứ ngắt lời tôi và hỏi nhiều câu hỏi theo kiểu: ‘Chuyện gì sẽ xảy ra nếu...’. Tôi biết cái họ muốn là nhiều giải pháp thay thế hơn là chỉ một giải pháp duy nhất. Tôi giải thích với họ làm thế nào tôi đi đến thiết kế này thay vì những

cách khác sau khi đã cân nhắc chúng. Tôi giải thích về tính hiệu quả của thiết kế và hiệu năng khi đối chiếu với các phương án khác. Họ có vẻ hài lòng nhưng không ai nói gì. Phần lớn các vấn đề đưa ra đều có liên quan tới cấu trúc dữ liệu, sắp xếp, tìm duyệt, nhị phân và logic Bayesian. Buổi phòng vấn kéo dài trên hai giờ, rồi họ hỏi tôi liệu tôi có muốn gì không, trước khi họ rời phòng. Tôi có khoảng mười lăm phút nghỉ giải lao trước phiên phòng vấn tiếp theo, nhưng tâm trí tôi bận suy nghĩ xem mình đã làm gì trong cuộc phòng vấn đầu tiên.

“Cuộc phòng vấn thứ hai được tiến hành với hai người quản lý, một người Trung Quốc và một người Mỹ. Họ rất tốt và hỏi tôi muốn dùng tiếng Anh hay tiếng Trung Quốc để trao đổi. Tôi trả lời rằng, vì tôi đã theo học CMU ở Mỹ nên tôi sẽ dùng tiếng Anh và điều này dường như khiến cả hai rất hài lòng. Về sau tôi biết rằng cuộc đối thoại là để kiểm tra kỹ năng giao tiếp của tôi, vì nếu tôi được nhận, tôi sẽ phải làm việc ở cả Trung Quốc và Mỹ. Không như các cuộc phòng vấn khác phải thảo luận về lập trình, vòng phòng vấn này chủ yếu là khảo sát kiến thức của tôi về vòng đời, quy trình, cũng như phương pháp của phần mềm. Họ muốn tôi mô tả chi tiết từng pha trong vòng đời của phần mềm, nêu các tiêu chí bắt đầu và kết thúc. Họ cũng muốn tôi so sánh và đối chiếu giữa lập trình theo kế hoạch (Plan-driven) và lập trình linh hoạt (Agile approach). Dường như họ quan tâm tới phương pháp tư duy, kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề của tôi. Họ cho tôi vài tinh huống và đề nghị tôi giải quyết. Tình huống đầu tiên khá dễ nhưng sau đó họ bắt đầu đi sâu hơn vào chi tiết, với nhiều vấn đề khó hơn. Thỉnh thoảng, họ cũng cho tôi một hướng dẫn nào đó, vì họ không mong đợi ở tôi sự hoàn hảo. Mặc dù họ rất tử tế và kiên nhẫn với tôi, nhưng tôi vẫn cảm thấy rất căng thẳng về kiểu phòng vấn qua tinh huống như

thế này. Tôi không nhớ gì nhiều, vì có nhiều tình huống nhưng chỉ có một tình huống trù bị lại trong tâm trí tôi. Đây là một trong những trường hợp mà giáo sư John Vu bao giờ cũng dạy trong lớp của thầy: ‘Làm thế nào bạn nhận ra một dự án thảm họa, một dự án đã hoàn toàn ra khỏi tầm kiểm soát và làm sao bạn giải quyết được nó.’ Khi tôi giải thích từng bước nhận diện, phân tích, tái tổ chức và tái lập kế hoạch dự án như tôi đã học ở CMU, tôi có thể cảm thấy sự ngạc nhiên của họ. Họ nhìn nhau và liên tục gật đầu, tôi biết rằng tôi đã làm tốt. Khi tôi kết thúc phân trình bày của mình, một người quản lý bảo tôi: ‘Đường như anh có kinh nghiệm trong quản lý dự án phần mềm. Hãy nói cho chúng tôi nghe về kinh nghiệm quản lý dự án của anh.’ Tôi giải thích cho họ về tầm quan trọng của ban quản lý dự án, ‘làm việc với khách hàng để biết được yêu cầu của khách hàng, lôi cuốn các thành viên trong nhóm vào sự tận tâm và theo một định hướng’. Họ có vẻ hài lòng, dù chẳng nói gì, nhưng tôi biết tôi đã nhắm đúng hướng.

“Cuộc phỏng vấn thứ ba diễn ra vào bữa trưa. Một người quản lý cấp cao khác đưa tôi tới tiệm ăn gần đó. Chúng tôi không nói về thiết kế hay viết mã nữa, mà đối thoại về cách nhìn của tôi về tương lai của ngành công nghiệp phần mềm. Ông ấy hỏi tôi nghĩ gì về điện toán đám mây và các ứng dụng di động, đồng thời muốn biết những lĩnh vực mà tôi quan tâm. Sau đó, các chủ đề trao đổi cứ thay đổi một cách đột ngột, ông ấy liên tục nhảy từ lĩnh vực này sang lĩnh vực nọ. Ông ấy hỏi về toàn cầu hóa và ‘thế giới phẳng’, rồi chuyển sang nguồn lực cộng đồng (crowdsourcing) và người chủ doanh nghiệp. Tôi phải thú nhận là nếu tôi không theo dõi blog của giáo sư John Vu tại CMU, tôi đã không thể đưa ra câu trả lời cho hầu hết những chủ đề này. Về sau tôi mới biết là Microsoft muốn nhân viên của

họ có kiến thức rộng ở nhiều lĩnh vực, chứ không chỉ biết về kỹ thuật hay lập trình. Vì tôi đã trả lời hầu hết các câu hỏi, ông ấy có vẻ rất hài lòng, ông bảo tôi là có nhiều ứng viên đã gặp khó khăn khi ông đề cập đến những chủ đề này. Ông ấy bình luận: ‘Có vẻ anh đọc nhiều và biết điều gì đang xảy ra trong ngành công nghiệp này. Tôi rất hài lòng’.

“Cuộc phỏng vấn tiếp theo quay trở lại với các khía cạnh kỹ thuật. Lần này tôi phải viết mã nhiều hơn và họ cũng hứng thú với các thuật toán của tôi hơn khi liên tục hỏi liệu tôi có thể làm tốt hơn nữa không. Tôi biết điều họ đang tìm kiếm là tối ưu hóa. Gần như mọi thuật toán tôi viết đều phải được tối ưu hóa đủ để giải quyết các thao tác phức tạp. Về sau tôi mới biết rằng họ đã không chỉ chờ đợi tôi viết những đoạn mã hoạt động hoàn hảo, mà còn muốn đẩy tôi đến điểm cuối cùng mà tôi chấp nhận bỏ cuộc, đó là cách họ biết chính xác năng lực của ứng viên. Tôi cũng muốn nhấn mạnh rằng những người phỏng vấn tôi đều là những quản lý kỹ thuật, họ biết phải yêu cầu ở ứng viên điều gì và biết cách đánh giá một đoạn mã hay một công trình được phác thảo tốt. Đa số người quản lý trong công ty của tôi đều không phải là người chuyên về kỹ thuật. Chúng tôi gọi họ là những ‘người quản lý dựa vào quan hệ’, vì họ có được chức vụ nhờ vào những mối quan hệ quen biết hoặc quan hệ gia đình, chứ không phải nhờ kỹ năng và năng lực của họ.

“Tôi bước ra khỏi văn phòng với nhiều cảm giác lẩn lộn, không biết liệu mình có làm tốt hay không. Nhưng ít nhất tôi đã làm tất cả những gì có thể. Hai tuần sau, tôi nhận được điện thoại từ Microsoft, họ đề nghị tôi nhận một vị trí tại Microsoft Research Asia ở Bắc Kinh. Tôi sẽ phải dành ra sáu tháng đào tạo tại Microsoft ở Redmond, Washington, rồi mới bắt đầu làm việc ở Bắc Kinh. Công việc của tôi sẽ yêu cầu tôi đi lại giữa hai nước

nhiều lần trong năm vì tôi nói rất tốt tiếng Anh so với các ứng viên khác. Về sau, tôi được biết rằng vì tôi đã thể hiện rất tốt trong những buổi phỏng vấn, nên thay vì giữ vị trí một chuyên viên phát triển phần mềm như ứng tuyển ban đầu, người quản lý tuyển dụng đã quyết định để tôi làm lãnh đạo nhóm cho một dự án nhỏ.

“Cuối cùng thì mơ ước làm việc cho Microsoft của tôi đã trở thành hiện thực. Tôi viết kinh nghiệm này để chia sẻ với các bạn và hy vọng rằng một số trong các bạn sẽ có được trải nghiệm giống như tôi”.

NHỮNG CÂU HỎI KHÓ KHI PHỎNG VẤN XIN VIỆC LÀM

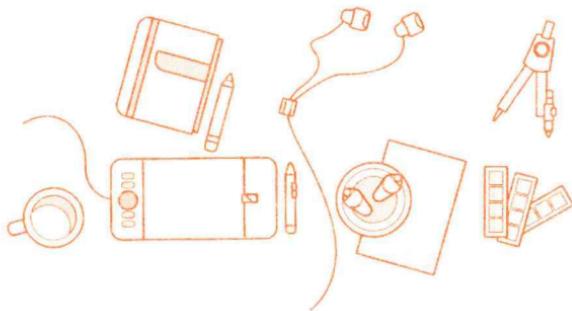
Nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp, được mời đến các buổi phỏng vấn việc làm và trả lời tốt các câu hỏi chuyên môn kỹ thuật nhưng cuối cùng vẫn không được nhận, tại sao vậy? Khi được hỏi, đa số các bạn đều thú nhận rằng họ đã không trả lời tốt, thậm chí không thể đưa ra câu trả lời khi được hỏi các câu ngoài chuyên môn kỹ thuật. Và đây chính là vấn đề, các bạn chỉ tập trung vào khía cạnh kỹ thuật mà bỏ qua khía cạnh thái độ trong buổi phỏng vấn.

Trong nhiều năm, tôi đã thu thập các “Câu hỏi phỏng vấn phi kỹ thuật” mà sinh viên thường gặp khó khăn khi trả lời, nhằm giúp họ có sự chuẩn bị. Tôi trình bày dưới đây 5 câu hỏi thường gặp nhất trong số đó.

1. “Tai sao bạn muốn làm việc cho công ty chúng tôi?”

Để trả lời câu hỏi này, bạn phải biết gì đó về công ty mà mình ứng tuyển. Trước cuộc phỏng vấn, bạn phải tìm hiểu về công ty mà bạn muốn làm việc. Hãy xem qua website của họ, kiểm tra báo cáo tài chính của họ, theo dõi tin tức của họ, và sử dụng “Google” để tìm

hiểu thêm về họ. Khi họ hỏi, bạn có thể trả lời với sự tự tin như thế bạn đã biết rõ về công ty của họ. Bạn có thể trả lời rằng công ty có thể cung cấp cho bạn một công việc mang tính thử thách, hay công ty có danh tiếng tốt có thể giúp bạn xây dựng nghề nghiệp của mình, v.v... Chẳng hạn, bạn có thể nói: “Tôi không chỉ tìm việc làm, tôi muốn xây dựng nghề nghiệp với một công ty lớn mạnh như các ông. Công ty của các ông tạo ra sản phẩm tuyệt vời và có tiềm năng phát triển rất lớn. Tôi có đồng quan điểm với tầm nhìn của công ty và nếu có thể, tôi muốn là một phần của công ty”.



2. “Từ giờ cho đến năm nǎm tới, bạn muốn làm gì?” hay “Nghề nghiệp dài hạn của bạn là gì?”

Đây là câu hỏi thông thường để phân loại các ứng viên chỉ muốn có việc làm và người muốn xây dựng nghề nghiệp với công ty. Câu trả lời tốt nhất là bạn muốn trở thành một chuyên gia, từ đó có thể xây dựng sự nghiệp của riêng mình. Bạn có thể nói rằng trong vài năm đầu bạn muốn học hỏi về việc kinh doanh của công ty để bạn có thể đóng góp cho công ty, rồi tùy thuộc vào những cơ hội có trong công ty mà bạn có thể đi sâu vào chuyên môn hơn. Chẳng hạn: “Từ những tiềm năng mà ông nói với tôi, tôi muốn bắt đầu với vị trí người phát triển phần mềm;

vài năm sau, tôi muốn đi lên vị trí người lãnh đạo nhóm, tôi sẽ lãnh đạo một nhóm nhỏ để phát triển sản phẩm. Trong năm hay sáu năm, tôi muốn vào vị trí người quản lý dự án để có thể đóng góp cho các mục tiêu của công ty”.

3. “Nói cho tôi về bản thân bạn?”

Nhiều sinh viên coi đây là “câu hỏi meo” nên đã dùng nhiều thời gian nói về bản thân họ. ĐÙNG phạm sai lầm đó. Người phỏng vấn KHÔNG quan tâm tới đời tư, gia đình của bạn hay điều bạn làm đâu. Họ chỉ muốn biết bạn “vừa văn” thế nào với vị trí mà công ty đang muốn bổ nhiệm. Bạn cần nghĩ cẩn thận trước khi đưa ra câu trả lời. Tôi khuyên bạn hãy hỏi lại họ: “Ông cần biết về khía cạnh cụ thể nào ạ?”. Câu hỏi này sẽ buộc người phỏng vấn phải cụ thể hóa vấn đề, đồng thời cho phép bạn có thời gian để tập trung hơn, tránh được những trình bày không cần thiết. Điều quan trọng là bạn phải để cập đến vị trí mà bạn muốn ứng tuyển và cả những kỹ năng mà họ cần nữa. Bất kể bạn nói gì cũng hãy quy về những kỹ năng của bạn và những nét tính cách của bạn khi là thành viên của một nhóm làm việc. Chẳng hạn, “Tôi thích làm việc nhóm và tôi luôn hòa hợp với các thành viên nhóm. Trong dự án capstone, tôi là người lãnh đạo và với vị trí đó, tôi đã hòa hợp hoàn toàn với các thành viên trong nhóm của mình, v.v...”. Đây không phải là câu hỏi mà bạn có thể trả lời một cách nhanh chóng. Hãy cho mình thời gian để nghĩ về bản thân và về những khía cạnh của cuộc đời mà bạn muốn chia sẻ với những người phỏng vấn.

4. “Tình huống hay vấn đề khó nhất mà bạn từng đối diện là gì?”

Đây là một câu hỏi khó khác mà bạn phải cẩn thận khi đưa ra câu trả lời. Bạn KHÔNG BAO GIỜ nên nói về những trở ngại với đồng nghiệp, người quản lý hay với các giáo sư. Điều đó chỉ cho thấy

bạn là người tiêu cực. Bạn phải chuẩn bị một câu chuyện, trong đó tinh huống khá khó khăn, nhưng bạn đã chứng tỏ được năng lực giải quyết vấn đề của mình. Ví dụ, bạn có thể trình bày: “Một công ty bên ngoài đã gửi yêu cầu về một đồ án capstone cho chúng tôi. Ban đầu, họ cho chúng tôi 6 tháng để hoàn thành đồ án đó, sau 4 tháng, họ đột nhiên thay đổi yêu cầu, nhưng lại không cho chúng tôi thêm thời gian. Tôi đã phải làm lại nhiều thiết kế để đảm bảo phần mềm của chúng tôi hoạt động tốt đúng với yêu cầu mới. Chúng tôi làm việc liên tục nhiều giờ liền và cuối cùng cũng thành công,...”. Bạn có thể nói thêm chi tiết nếu muốn, vì đây là vấn đề chung trong ngành, người phỏng vấn sẽ hiểu.

5. “Hãy cho tôi lý do để thuê bạn?”

Người phỏng vấn có thể đã quan tâm tới việc thuê bạn, nhưng họ có thể muốn bạn cho họ một sự xác nhận. Vì thế, đối với câu hỏi này, bạn nên trả lời thật ngắn gọn và chính xác. Bạn nên tập trung vào những lĩnh vực thể hiện được những kỹ năng liên quan đến công việc mình đang ứng tuyển. Bạn có thể dựa vào phần mô tả việc làm từ thông tin tuyển dụng, và trả lời thật rõ ràng với những kỹ năng của mình. Ví dụ: “Các ông cần ai đó có chuyên môn về ngôn ngữ lập trình C++, tôi đã tham gia hai lớp học về ngôn ngữ lập trình C++ này và được điểm A trong cả hai lớp. Đồ án capstone của tôi cũng dùng C++, tôi là trưởng nhóm đồ án, vì vậy tôi làm hầu hết công việc liên quan đến viết mã và kiểm định. Ông cần người có kỹ năng lãnh đạo, tôi là người lãnh đạo của đồ án capstone, với vai trò đó, tôi chịu trách nhiệm về cả kỹ thuật và quản lý đồ án tổng thể...”. Rồi bạn có thể kết luận: “Tôi có đầy đủ tri thức và kỹ năng mà các ông cần, tôi tin rằng tôi đủ tư cách cho vị trí mà công ty đang tuyển. Tôi có khát khao xây dựng nghề nghiệp vững chắc trong lĩnh vực phần mềm và tôi nghĩ công ty các ông là nơi tôi muốn xây dựng sự nghiệp của mình”.

SAI LẦM SINH VIÊN THƯỜNG PHẠM PHẢI TRONG PHÒNG VẤN XIN VIỆC LÀM



Phỏng vấn là bước thứ hai của quá trình tuyển dụng, nghĩa là bạn đã có đủ những phẩm chất cho vị trí đó, nên công ty muốn biết thêm về bạn để quyết định xem liệu họ có muốn thuê bạn hay không. Thông thường, với vị trí nào cũng vậy, lối tổ chức phỏng vấn điển hình là công ty sẽ gọi 2 hoặc 3 người tới phỏng vấn cho một vị trí. Cho nên, bạn sẽ có từ 33-50% cơ hội nhận được công việc đó. Vì thế, chuẩn bị tốt là điều cực kỳ quan trọng cho một buổi phỏng vấn việc làm. Sinh viên thường phạm phải nhiều sai lầm trong các buổi phỏng vấn này, các bạn thường chia sẻ với tôi và mong muốn nhận được lời khuyên. Dưới đây là những sai lầm thường gặp nhất của các bạn sinh viên khi đi phỏng vấn.

Một sinh viên chia sẻ: “Em thực sự rất muốn làm việc cho Google, nên khi nhận được cuộc gọi mời phỏng vấn của họ, em đã rất hạnh phúc. Nhưng trong tuần đó em có một bài thi vấn đáp, nên em đã đề nghị ho dời ngày phỏng vấn sang tuần sau.

Và mặc dù em đã thể hiện rất tốt trong buổi phỏng vấn tuần sau đó, người quản lý nói rằng vị trí đó đã có người giành được, đó là người đã tới phỏng vấn vào tuần trước”.

👉 **Lời khuyên của tôi:** ĐÙNG BAO GIỜ để nghị dời lại buổi phỏng vấn. Thông thường, những người tuyển dụng sẽ chọn một vài ứng viên để mời phỏng vấn, nên nếu bạn không đến thì họ sẽ chọn người khác. Trong thị trường việc làm cạnh tranh này, bạn phải nắm lấy cơ hội ngay lập tức. Trong trường hợp như trên, tốt hơn là nên xin phép giáo sư của bạn cho phép bạn làm bài thi vấn đáp vào hôm sau, chứ ĐÙNG BAO GIỜ để nghị công ty chờ đợi cho tới khi bạn sẵn sàng.

Một sinh viên khác bày tỏ sự hối tiếc: “Em đã thể hiện rất tốt trong buổi phỏng vấn, em đã trả lời đúng mọi câu hỏi. Và khi họ hỏi em có câu hỏi nào không, em đã hỏi về lương và đột nhiên mọi chuyện trở nên mất thoải mái. Cuối cùng, em đã không được nhận. Em có nên thảo luận về lương trong buổi phỏng vấn không?”.

👉 **Lời khuyên của tôi:** ĐÙNG BAO GIỜ để cập đến vấn đề lương bồng trước. Nếu làm vậy, ban sẽ thể hiện rằng bạn quan tâm đến tiền bạc hơn bất kỳ thứ gì. Nó sẽ là dấu hiệu cho thấy bạn có thể nhảy việc khi ai đó đề nghị mức lương tốt hơn và nhà tuyển dụng không thích điều đó chút nào. Và cho dù nhà tuyển dụng muốn biết mức lương bạn yêu cầu, bạn cũng không bao giờ nên nhắc tới bất kỳ CON SỐ cụ thể nào. Câu trả lời tốt hơn là: “Ông biết về phẩm chất của tôi và tôi sẽ hài lòng chấp nhận bất kỳ đề nghị hợp lý nào”. Đây là logic của vấn đề này: Nếu nhà tuyển dụng định trả cho bạn \$120.000 nhưng bạn nói \$100.000, thì người đó có thể nghĩ: “Người này có thể không xứng đáng

như mình nghĩ, có thể anh ta không tốt đến thế.” Nhưng nếu bạn nói \$130.000 thì người đó có thể nghĩ: “Anh ta đòi nhiều hơn con số mình có thể trả, cho nên anh ta có thể bắc bỏ đề nghị của mình, vì vậy mình phải kiểm người khác.” Trong cả hai tình huống, bạn đều sẽ không có được việc làm.

Một sinh viên khác trình bày: “Em có cuộc hẹn phỏng vấn việc làm với Apple; em rất háo hức nên đã tới sớm nửa giờ. Người phụ trách phỏng vấn không hài lòng và mặc dù em hoàn thành tốt buổi phỏng vấn, nhưng vẫn không được nhận”.

👉 **Lời khuyên của tôi:** Đến trễ trong một buổi phỏng vấn việc làm là một điều rất tệ, nhưng đến quá sớm cũng tệ tương đương vậy. Cho dù người phụ trách phỏng vấn có thể đề nghị bạn đợi, nhưng họ vẫn sẽ phải vội vàng hoàn thành việc họ đang làm để phỏng vấn bạn. Nếu họ đang bận rộn, họ có thể bức tức và dĩ nhiên là họ sẽ không thuê bạn nếu họ cảm thấy tức giận về bạn. Nếu bạn đến sớm hơn 10 phút trong bất kỳ buổi phỏng vấn nào, hãy đợi bên ngoài. ĐÙNG đi vào khi chưa tới giờ. Đến sớm nửa tiếng trước giờ hẹn có thể là dấu hiệu của việc bạn thúc ép họ làm gì đó cho bạn và họ không hài lòng về điều đó đâu.

Một sinh viên khác nói: “Em điền nhiều thứ vào bản lý lịch của mình để nó có vẻ tốt hơn. Trong buổi phỏng vấn, em được hỏi nhiều câu hỏi về chúng nhưng em không thể trả lời được, thế nên không được tuyển”.

👉 **Lời khuyên của tôi:** Bạn phải đọc từng mô tả trong thông tin tuyển dụng và sửa bản lý lịch của mình cho khớp với yêu cầu tuyển dụng bằng các kỹ năng có thật của bạn. Đừng ghi hết mọi thứ vào hồ sơ xin việc của bạn, đặc biệt

là những điều bạn không biết rõ, vì điều đó có thể khiến bạn bị coi là kẻ nói dối. Chẳng hạn, mô tả công việc yêu cầu: “Phải có năm năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực cơ sở dữ liệu”, điều đó nghĩa là ứng viên phải thực sự là chuyên gia với năm năm kinh nghiệm. Nếu bạn không đủ phẩm chất, thì đừng ứng tuyển. Trong cuộc phỏng vấn, họ sẽ hỏi bạn về những gì bạn đã viết trong đơn xin việc. Nếu bạn không biết rõ về chúng, họ sẽ nghĩ rằng bạn kém cỏi khi cứ lãng phí thời gian của họ và của chính bạn nữa. Xin lưu ý rằng nhà tuyển dụng có thể nhớ mặt bạn, đặc biệt khi họ tin rằng bạn không phải là người chân thật. Điều đó có thể ảnh hưởng đến cơ hội tìm một việc làm khác tại công ty đó sau này.

Một sinh viên khác của tôi phản nản: “Em đã xin vào vị trí quản lý hệ thống thông tin và em đã chuẩn bị tốt cho các câu hỏi về kỹ thuật, nhưng trong buổi phỏng vấn, họ hỏi em rất nhiều vấn đề chẳng liên quan gì đến kỹ thuật, nào là toàn cầu hóa, thế giới phẳng, biến cố kinh tế ở châu Âu và khủng hoảng tài chính. Mặc dù em đã trả lời tốt các câu hỏi liên quan đến kỹ thuật nhưng em vẫn thất bại”.

☞ **Lời khuyên của tôi:** Ngày nay phần lớn các công ty đều mong đợi ở những sinh viên tốt nghiệp nhiều thứ hơn là chỉ bó gọn trong những kiến thức kỹ thuật. Bạn không cần phải là chuyên gia, nhưng ít nhất, bạn nên biết điều gì đang xảy ra trên thế giới, bởi vì thế giới chúng ta đang sống là một thế giới kết nối. Hiểu biết những thông tin đó thể hiện việc bạn nhận biết về thế giới quanh mình. Một người có tri thức toàn cầu thường được coi là người biết quan tâm, một người chín chắn và thông thái. Một thói quen quan trọng mà sinh viên nên hình thành và phát

triển là thói quen đọc. Các bạn cần đọc nhiều về những chủ đề chung để mở rộng kiến thức của mình. Không có một nền tảng kiến thức cơ bản về các biến cố đang diễn ra trên thế giới, bạn có thể bi coi là “ngờ nghênh” và bạn cho rằng công ty có muốn thuê người ngờ nghênh không?

Sai lầm của một sinh viên khác lại là: “Trong buổi phỏng vấn, họ hỏi em về các giáo sư trong trường. Có một giáo sư trong trường rất kiêu ngạo và từng cư xử không tốt với em, nên em không thích thầy ấy và em đã chia sẻ với họ cảm giác của mình. Thế nên, dù em đã thể hiện tốt trong phần phỏng vấn liên quan đến kỹ thuật, cuối cùng em vẫn không được nhận. Theo thầy, đó có là vì những điều em đã nói không?”.

Lời khuyên của tôi: Bạn ĐÚNG BAO GIỜ nói điều gì đó tiêu cực về bất kỳ ai, bất kỳ cái gì trong suốt cuộc phỏng vấn. Nếu bạn không thích giáo sư của bạn, hãy giữ lấy điều đó cho riêng mình. Khi người phỏng vấn hỏi bạn về những người khác, bao giờ bạn cũng nên nói tốt về họ. Ví dụ: “Tôi rất sung sướng được làm việc trong nhóm, vì tôi luôn hợp tác tốt với mọi người.” hay “Tôi rất biết ơn vì đã được học với giáo sư X, thầy ấy đã dạy tôi nhiều điều.” Nói những điều tiêu cực về bất kỳ ai, cho thấy bạn có thể không làm việc nhóm tốt và cũng là điểm báo rằng nếu người quản lý thuê bạn, ban cũng có thể sẽ nói xấu ông ta sau này.

Một sinh viên khác lại phạm sai lầm thế này: “Trước cuộc phỏng vấn, em rất bồn chồn và có lẽ đã có thái độ không tốt với cô tiếp tân. Buổi phỏng vấn của em diễn ra suôn sẻ nhưng em vẫn không được tuyển dụng. Về sau em mới biết là cô tiếp tân đã báo cáo với người quản lý về em”.

Lời khuyên của tôi: Bạn nên lễ phép với tất cả mọi người bạn gặp trong buổi phỏng vấn, kể cả với thư ký hay người tiếp tân. Thỉnh thoảng bình luận của họ có thể làm thay đổi ý kiến của nhà tuyển dụng về bạn. Người quản lý thường sẽ hỏi ý kiến những người có tiếp xúc với bạn trong cuộc phỏng vấn xem họ nghĩ gì về bạn. Ban cứ tưởng tượng đi, nếu một cô tiếp tân nói: “Cậu trẻ đó kiêu căng và có thái độ xấu với mọi người.”, hay thư ký của ông báo cáo: “Cậu ta rất thô lỗ với tôi.”, bạn nghĩ người quản lý đó có thuê bạn không khi bạn xúc phạm người CỦA ÔNG TA?

Bạn nên lễ phép với tất cả mọi người bạn gặp trong buổi phỏng vấn, kể cả với thư ký hay người tiếp tân. Thỉnh thoảng bình luận của họ có thể làm thay đổi ý kiến của nhà tuyển dụng về bạn.



KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG



Một kỹ sư điện tử viết thư cho tôi, nói rằng anh ấy đã làm việc cho một công ty điện tử suốt năm nay, nhưng gần đây, tình hình kinh doanh đang dần chậm lại và có tin đồn rằng công ty có khả năng phá sản vì sức ép cạnh tranh với các công ty nước ngoài. Anh ấy lại vừa xây dựng gia đình nên rất lo bị thất nghiệp. Anh ấy không biết phải làm gì và muốn xin tôi lời khuyên.

Bất kể bạn đang làm công việc gì, một người khôn ngoan luôn có “kế hoạch dự phòng” cho trường hợp bị mất việc. Tôi bao giờ cũng khuyên mọi người nên có một kế hoạch nghề nghiệp “dự phòng” vì không ai có thể biết trước điều gì sẽ xảy ra trong tương lai. Có lẽ bạn hiện nay không cần phải xây dựng “kế hoạch dự phòng” trong khi vẫn đang ổn định với công việc hiện tại, nhưng nếu chuẩn bị trước một kế hoạch, bạn có thể đổi phó được với mọi hoàn cảnh bất khả kháng. Để xây dựng một kế hoạch nghề nghiệp dự phòng, bạn cần tự kiểm điểm năng lực và kỹ năng, tri thức hàng năm, soạn một danh sách những việc cần hoàn thành để ghi nhớ.

Bạn cần xây dựng một tầm nhìn xa cho nghề nghiệp dựa trên cơ sở những gì bạn đang làm và những gì bạn muốn làm trong một năm, năm năm và mười năm sau. Bạn phải tự hỏi bản thân mình muốn làm gì trong cả năm tới? Cần hoàn thiện kỹ năng nào và có thể học ở đâu? Hãy hình dung ra cuộc sống bạn mong muốn trong năm năm tới. Và tự hỏi bản thân cảm nhận thế nào về quãng đời đã qua. Bạn phải tự hỏi mình cần gì, mình muốn gì, mục đích của cuộc đời ban là gì, công việc hiện tại như thế nào, để biết bản thân bạn cần hoàn thiện những kỹ năng nào để giữ được việc làm và tiếp tục thăng tiến trong công việc.

Bạn phải đọc nhiều hơn về các xu hướng công nghệ, xu hướng thị trường và xu hướng nghề nghiệp và đoán xem điều gì sắp xảy ra. Công việc nào đang có nhu cầu cao trên thị trường và bạn có đáp ứng được yêu cầu công việc đặt ra hay không. Bạn cần phát triển những kỹ năng nào? Lập ra một danh sách các kỹ năng bạn cần bổ sung và vạch ra kế hoạch thực hiện. Là một kỹ sư, bạn phải thích ứng với môi trường đòi hỏi học suốt đời để luôn theo kịp các xu hướng hiện đại. Trong thế giới thay đổi nhanh chóng này, không điều gì là có thể chắc chắn, nhưng bao giờ cũng có những cơ hội mới, bạn cần hiểu rõ về chúng. Đừng nên chỉ làm công việc hiện tại và bằng lòng với những kỹ năng hiện có, mà phải chủ động nghĩ đến việc làm thế nào để tiến bộ hơn. Bạn phải để moi người biết rằng bạn luôn sẵn sàng nắm bắt cơ hội vì bạn bao giờ cũng quan tâm thấu đáo đến sự phát triển. Bạn cũng cần xây dựng mạng lưới các mối quan hệ trong công việc, đó là những người có thể tương trợ bạn khi cần.

Thị trường việc làm đang thay đổi nhanh chóng, nên nếu luôn cập nhật các kỹ năng mới thì bạn không cần sợ bất kỳ thay đổi nào, vì bạn bao giờ cũng sẵn sàng.

KHI BẠN BỊ THẤT NGHIỆP



Trong số nhiều thư gửi đến cho tôi, có một sinh viên đã viết: “Em tốt nghiệp từ năm ngoái nhưng đến nay vẫn chưa tìm được việc làm. Em đã nỗ lực rất nhiều trong 9 tháng qua nhưng cơ hội việc làm không đến và điều đó khiến em mất dần hy vọng. Em cảm thấy rất nặng nề khi bố mẹ phải làm việc vất vả để chu cấp cho cả em và em trai của em còn đang đi học. Em không biết mình nên làm gì tiếp theo. Xin thay cho em lời khuyên”.

Đĩ nhiên, điều quan trọng nhất cần làm khi các bạn thất nghiệp đó là tìm việc làm. Nhưng bạn cũng không nên coi đó là hoạt động duy nhất, bởi không ai có thể bỏ hết 40 tiếng một tuần chỉ để tìm việc làm. Thay vào đó, các bạn nên tìm thêm những hoạt động khác có khả năng gây hứng khởi cho bạn, đồng thời xây dựng, củng cố lại lòng tin của bạn. Những hoạt động như vậy sẽ cải tiến cơ hội việc làm cho bạn một cách đáng kể.

Dưới đây là một vài hoạt động gợi ý chung cho tất cả, dù bạn theo đuổi lĩnh vực học tập nào:

Tinh nguyện viên cho các tổ chức từ thiện: Công việc này cho bạn cơ hội làm được điều gì đó tốt cho xã hội và cũng tốt cho bản thân bạn. Nó cũng sẽ là lý do để bạn thoát ra khỏi những bế tắc và làm một điều gì đó tích cực. Trong các hoạt động này, bạn có thể gặp được những người có khả năng giúp đỡ bạn mà bạn không lường trước.

Học ngoại ngữ: Nói được một ngoại ngữ sẽ cho bạn ưu thế trong môi trường toàn cầu hóa này. Đây có thể là thời gian để bạn học thêm hay cải tiến tiếng Anh, tiếng Nhật hoặc một ngoại ngữ bất kỳ nào bạn chọn. Ngôn ngữ thứ hai sẽ là một kỹ năng có ích trong mọi mặt cuộc sống. Nếu điều kiện không cho phép bạn đến học ngoại ngữ tại trường, bạn có thể học từ Internet. Có rất nhiều website dạy ngoại ngữ chất lượng. Bạn cũng có thể tìm những người nước ngoài muốn học tập ngôn ngữ mẹ đẻ của bạn để trao đổi và học hỏi lẫn nhau.

Học những kỹ năng liên quan tới việc bạn muốn làm: Nếu điều kiện của bạn cho phép đây là lúc bạn nên học các lớp ngắn hạn hay lớp có chứng chỉ để cải tiến kỹ năng của bạn. Nếu bạn không lo được chi phí, hãy xem xét học lớp từ Internet như YouTube hay Massive Open Online Courses (MOOCs)... Đây là những nơi bạn có thể học tiếng Anh cũng như một số chủ đề giúp bạn phát triển kỹ năng mới.

Làm trợ giảng lớp học: Nhiều thầy giáo thích có ai đó tình nguyện để giúp họ kèm cặp sinh viên. Đây sẽ không chỉ là một công việc giúp bạn trau dồi kiến thức, nó còn giúp cho bản lý lịch của bạn được tốt hơn.

Cuối cùng, tôi khuyên bạn nên có thái độ tích cực là tham gia những công việc này, bởi chúng không những dễ dàng mà còn giúp bạn nâng cao tinh thần thay vì suốt ngày ở nhà ủ rũ cay đắng. Hãy chọn một hoạt động mà bạn cảm thấy thoải mái và nỗ lực làm tốt nó. Khi cơ hội phỏng vấn việc làm đến, bạn sẽ có cái để trình bày với nhà tuyển dụng thay vì “Tôi chỉ ở nhà và chờ cơ hội tới”. Các bạn vẫn còn trẻ, thế nên hãy tích cực và tìm những việc thú vị để làm khi bạn hảy còn thời gian rỗi rãai.



LỜI KHUYÊN CUỐI



Các bạn trẻ thân mến, tôi hy vọng sau khi cùng tôi trải qua những trang sách này, các bạn sẽ nhìn thấy những cơ hội đang chờ đợi trước mắt mình và nắm bắt được chúng. Hãy nhớ rằng bất kể bạn đang ở đâu trên thế giới rộng lớn này, cơ hội vẫn luôn mở ra cho bạn, chỉ cần bạn sẵn sàng.

Tuổi trẻ chính là kho báu của đất nước nói chung và của chính bạn nói riêng, mong bạn đừng phạm quá nhiều sai lầm và phí hoài tuổi trẻ. Tốt nghiệp chưa bao giờ là điểm dừng học tập, cuộc sống nhà trường của các bạn chấm dứt nhưng nghề nghiệp chỉ mới bắt đầu. Các bạn phải học nhiều hơn nữa, và học một cách tự giác, đừng hy vọng người quản lý sẽ dạy bạn biết mọi điều. Là một người thầy, tôi hy vọng các bạn biết cách tự trau dồi khả năng của mình dù trong môi trường nào. Hãy duy trì mối quan hệ tốt và học hỏi từ những người đồng nghiệp giàu kinh nghiệm.

Tôi đã nói đi nói lại nhiều lần với các bạn, nhưng giờ đây tôi vẫn thấy cần phải nhắc lại rằng, đừng chỉ dừng lại ở trau dồi, cập nhật kiến thức chuyên môn, hãy học những gì xã hội cần. Các bạn sẽ không bao giờ có một vị trí an toàn trong nghề nghiệp nếu như không theo kịp xu thế xã hội, không hiểu thị trường. Tôi muốn nhấn mạnh lần nữa: “Đừng bao giờ dừng việc học!”.

Là một người trẻ, các bạn cần để cho mình được trải nghiệm, được thử thách những điều mới, thử làm nhiều công việc ở những công ty khác nhau, và dốc hết sức mình cho những công việc đó. Mục tiêu xây dựng của các bạn nên là sự nghiệp các bạn có trong 20 năm, 50 năm tới.

Một lời khuyên khác của tôi là các bạn đừng trở thành người quản lý quá sớm. Dù bạn là một sinh viên mới ra trường, nhưng nếu làm việc thật tốt bạn vẫn có thể trở thành quản lý, nhưng đây là một hướng đi đầy rủi ro. Trong thời đại chuyển biến nhanh về moi thứ từ khoa học kỹ thuật cho đến kinh tế như hiện nay, việc trở thành quản lý quá sớm có thể khiến bạn không duy trì được năng lực kỹ thuật, cũng không cập nhật được những kỹ năng mới mà thị trường yêu cầu. Những lớp nhân viên mới ra có thể giỏi hơn bạn, và họ sẽ không tôn trọng một người quản

lý kém năng lực hơn họ, vậy là bạn có nguy cơ thất bại trong cả chuyên môn lẫn quản lý. Hãy làm việc ít nhất 7 năm trước khi xem xét một vị trí quản lý.

Là người lao động tri thức, công việc của các bạn không chỉ đóng góp cho công ty, nuôi sống bản thân và gia đình, các bạn còn đang góp phần xây dựng xã hội và đất nước. Các bạn cần hết sức nghiêm túc nhìn nhận trách nhiệm của mình, mọi thứ các bạn làm, đều cần suy xét đến hậu quả. Các bạn không chỉ cần ý thức về chất lượng công việc, mà còn phải có ý thức bồi dưỡng bản thân thành một người trung thực, chính trực và tận tâm. Các bạn không nhất thiết phải là anh hùng hay làm những gì lớn lao mới tạo được sự khác biệt, chỉ một hành động nhỏ với trái tim hào phóng và tấm lòng thiện, giúp đỡ để ai đó tốt hơn, là các bạn đã đóng góp tích cực cho Tổ quốc các bạn rồi.

Là một người thầy, tôi vinh hạnh được hỗ trợ và đồng hành cùng các bạn trẻ trên con đường kiến tạo cá nhân, góp phần xây dựng đất nước. Để kết thúc cuốn sách này, tôi muốn nhắn gửi đến các bạn rằng **hãy trân trọng tuổi trẻ của mình, hãy học tập không ngừng với trái tim nhiệt huyết và tấm lòng thiêng lương**, vì các bạn không chỉ đang gây dựng tương lai của chính mình, mà còn chịu trách nhiệm với tương lai của xã hội, với đất nước bạn đang sống.

MỤC LỤC



LỜI GIỚI THIỆU	04
BẠN ĐÃ SẴN SÀNG CHƯA?	07
PHẦN 1: TỐT NGHIỆP	11
• Sinh Viên Mới Tốt Nghiệp Cần Làm Gì?	12
Trước khi tốt nghiệp.....	13
Lời khuyên cho sinh viên sắp tốt nghiệp.....	18
Sau ngày tốt nghiệp.....	21
• Không Ngừng Học Tập.....	26
Đặt ra mục đích cho việc học	26
Học suốt đời – Học những điều mới	29
• Phương Pháp Học	35
Học bằng cách đọc	35
Học trên Internet.....	38
Phương pháp “học qua hành”	41
PHẦN 2: NÂNG CẤP BẢN THÂN.....	47
• Tại Sao Cần Cập Nhật Kỹ năng?	48
Việc làm và kỹ năng	52
Kỹ năng chuyển đổi được.....	56
Một buổi trao đổi thú vị.....	59
Nhu cầu về công nhân có kỹ năng	65
Cuộc chiến lặng im “không tiếng súng” về công nhân có kỹ năng	67
• Các Kỹ Năng Cần Thiết	72
Kỹ năng mềm.....	75
Học kỹ năng mềm.....	81
Kỹ năng con người	85

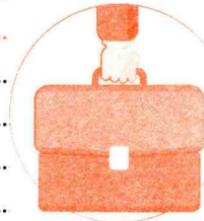


Kỹ năng lắng nghe.....	88
Kỹ năng trao đổi	90
Kỹ năng thuyết trình	93
Kỹ năng ngoại ngữ.....	96
Kỹ năng giải quyết vấn đề	98
Kỹ năng giải quyết xung đột.....	100
Kỹ năng làm việc nhóm.....	102



PHẦN 3: HÀNH TRANG LẬP NGHIỆP..... 107

• Lên Kế Hoạch Nghề Nghiệp.....	108
Lập kế hoạch tương lai của bạn	109
Lời khuyên cho việc lập kế hoạch nghề nghiệp.....	113
Võ thuật, đại học và khởi nghiệp.....	118
Làm sao có việc làm tốt.....	122
• Phỏng Vấn Xin Việc Làm	127
Tìm việc làm	127
Phỏng vấn	131
Để được phỏng vấn	138
Phỏng vấn qua điện thoại	140
Cách thành công khi phỏng vấn việc làm	143
Chia sẻ kinh nghiệm phỏng vấn.....	149
Những câu hỏi khi phỏng vấn xin việc làm.....	156
Sai lầm sinh viên thường phạm phải trong phỏng vấn xin việc làm	160
• Kế Hoạch Dự Phòng.....	166
Khi bạn bị thất nghiệp	168
LỜI KHUYÊN CUỐI..... 171	



GIÁO SƯ JOHN VU

Connection

Kết nối

LỜI KHUYÊN SINH VIÊN VIỆT NAM

Người dịch: Ngô Trung Việt

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập ĐINH THỊ THANH THỦY

Chịu trách nhiệm bản thảo:

NGUYỄN THỊ LIÊN

Biên tập: Nguyễn Thị Liên

Bìa: Nguyễn Hùng

Trình bày: Dương Mai

Sửa bản in: Nguyễn Kim Minh

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai - Q1 - TP. HCM

ĐT: 38225340 - 38296764 - 38247225 - Fax: 84.8.38222726

Email: tonghop@nxbhcm.com.vn

Sách online: www.nxbhcm.com.vn Ebook: www.sachweb.vn

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q1, TP. HCM

ĐT: 38 256 804

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2

86 - 88 Nguyễn Tất Thành, Q4, TP. HCM

ĐT: 39 433 868

Thực hiện liên kết

Công ty TNHH Văn hóa Sáng tạo Trí Việt (First News)

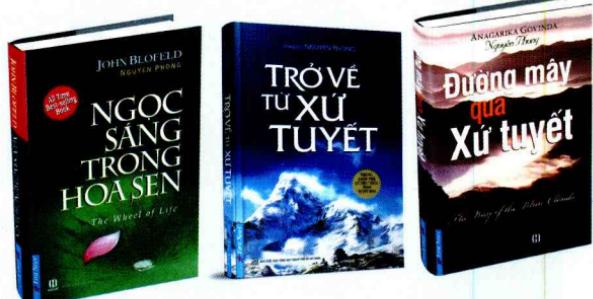
11H Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bến Nghé, Q1, TP. HCM

In lần thứ 1, số lượng 5.000 cuốn khổ 14,5 x 20,5 cm tại Công ty TNHH Văn hóa In - SX - TM - DV Liên Tường (240/59 - 240/61 - 240/63 Nguyễn Văn Luông, P11, Q.6, TP. HCM). Xác nhận đăng ký xuất bản số: 3633-2016/CXBIPH/05-252/THTPHCM ngày 21/10/2016 - QĐXB số: 1604/QĐ - THTPHCM-2016 cấp ngày 16/12/2016. ISBN: 978-604-58-5783-0. In xong và nộp lưu chiểu quý I/2017.

Bộ sách chắp cánh cho tuổi trẻ Việt Nam



Tìm đọc bộ sách của NGUYỄN PHONG



GIÁO SƯ JOHN VU

Viên trưởng Viện Công nghệ Sinh học Đại học Carnegie Mellon - Hoa Kỳ

Dịch giả NGUYỄN PHONG của tác phẩm "**HÀNH TRÌNH VỀ PHƯƠNG ĐÔNG**"

kết nối



LỜI KHUYÊN
SINH VIÊN
VIỆT NAM

Connection

Với sinh viên sắp tốt nghiệp, đây là lúc cuộc sống của họ thay đổi mãi mãi. Bạn không còn là sinh viên mà phải trở thành những người lớn có trách nhiệm. Bạn không còn hồn nhiên khi đối diện với thực tại của cuộc sống. Khi bước ra khỏi cái kén bảo vệ, bạn bắt đầu nhận thức về các kế hoạch nghề nghiệp và mơ ước của mình...

Tổng thống Mỹ - Tỷ phú Donald Trump đã học kinh tế và muốn là một giáo sư đại học nhưng không thể tìm ra việc làm. Ông trở thành thầy giáo trung học và đầu tư vào đất đai, nhờ đó mà trở thành tỷ phú. Nay giờ ông lại mở đại học riêng, ở đó ông sẽ thoả mái làm giáo sư. Thậm chí, ông còn làm Tổng thống Mỹ.

Có một số người thành công sau đại học, nhiều người dành nhiều năm làm những việc chẳng có gì liên quan tới nền tảng giáo dục của họ, nhưng chừng nào họ còn theo đuổi mơ ước và đam mê, thì họ sẽ thành công.

- Giáo sư **John Vu**



CÔNG TY VĂN HÓA SANG TẠO TRÍ VIỆT - FIRST NEWS

11H Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM
Tel: (84 8) 38227979 - 38227980 - Fax: (84 8) 38224560
Email: triviet@firstnews.com.vn - Web: www.firstnews.com.vn

ISBN 978-604-58-5783-0



9 786045 857830

Kết nối



8 935086 842126

GIÁ: 62.000 ĐỒNG